

LM George Kosicki, CSB

CHÚA
Nói Với Các Linh Mục
Của Người

Những Lời Chúa Nói Với Các Linh Mục
Về Lòng Thương Xót Của Người
Với Những Mạc Khải Qua
Thánh Nữ Faustina

NIHILL OBSTAT

Lm Banabas M Nguyễn Đức Thiệp, CMC
Corona tháng 5 năm 2004

IMMPRIMATUR

Đức Cha Đa Minh Mai Thanh Lương
Giám Mục Phó Orange
Orange 6 – 30 – 2005

Chuyển Ngữ

Lm Mathias M Ngọc Đỉnh CMC

Thực Hiện

VAGSC

PO Box 18209

Anaheim CA 92808

Tháng 3 2006 - Tel (714) 974 5288

Trung Tâm Lòng Thương Xót Chúa Quốc Gia

ASSOCIATION OF MARIAN HELPERS

Stockbridge MA 01253 - USA

LỜI ĐẦU

Cha Daniel Callarn, C.S.B., người anh em cùng dòng thánh Basiliô của chúng tôi, chủ bút của tờ Canadian Catholic Review, đã viết một bài chuyên khảo trên số báo tháng 7&8 năm 1985 về nữ tu Faustina, dựa theo các tài liệu do nhà xuất bản Marian Helpers ở Stockbridge, tiểu bang Massachusetts gửi đến cho ngài. Bài viết của ngài nói lên đầy đủ về đời sống và sứ mệnh của nữ tu Faustina, Tông Đồ của Lòng Thương Xót Chúa, vì vậy, chúng tôi mạn phép sử dụng bài chuyên khảo ấy làm phần mở đầu của tài liệu này.

NỮ TU FAUSTINA H. KOWALSKA (1905-1938)

Suốt từ thời các thánh Tông Đồ (x. 2 Cr 12) cho tới ngày nay, các mặc khải tư lúc nào cũng mang một tầm quan trọng đối với Giáo Hội. Không thời kỳ nào lại không có những thị nhân: thánh Amrôxiô, thánh Giêrôriô Cả, thánh Phanxicô Nghèo, thánh nữ Joan of Arc, thánh nữ Têrêxa Avila...; và các đền thánh Đức Mẹ như Lộ Đức và Fatima là những bằng chứng cho tính cách liên tục của hiện tượng này. Việc tôn thờ Thánh Tâm Chúa, một trong những lòng sùng kính được phổ biến rộng rãi nhất của Giáo Hội Công Giáo đã được cổ động rất mạnh mẽ nhờ những mặc khải tư cho thánh nữ Margarita Mary Alacoque trong các năm 1673-75. Trong thế kỷ XX, một lòng sùng kính tương tự đã giữ một tầm quan trọng đặc biệt đối với dân tộc Ba Lan, nhất là trong thời kỳ thử thách khắc nghiệt giữa Thế Chiến II và những hậu quả của cuộc chiến. Khắp đất nước này, người ta trưng bày bức hình Chúa Kitô với hai luồng sáng đỏ và xanh nhạt từ ngực giãi ra, và điều ấy đã đem lại nguồn can đảm kiên cường cho

hàng triệu người. Phía dưới bức hình là hàng chữ “Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa,” và lòng sùng kính mới mẻ ấy được dâng kính lòng thương xót Chúa. Một công dân Ba Lan đã nên mạnh mẽ nhờ lòng sùng kính này là Đức Karol Wojtyla. Tại đền thánh Tình Yêu Nhân Lành (Collevalenza, Italy) năm 1964, chính ngài đã viết về lòng thương xót Chúa như sau:

Lòng thương xót ấy mang lại phẩm giá cho nhân loại khắp nơi. Chúng tôi thường suy tư về điều này tại Ba Lan là nơi chúng tôi đã cùng với các vị giám mục Ba Lan khác về đây tham dự Công Đồng... Chúng tôi suy nghĩ về lòng thương xót của Chúa Kitô, về lòng thương xót của Thiên Chúa.

Trong tư cách Giáo Hoàng với tước hiệu Gioan Phaolô II, ngài đã phác họa lòng sùng kính ấy khi viết bức tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (Dives in Misericordia). Năm 1981, cũng tại Collevalenza, ngài đã nhắc lại quyết tâm đối với sứ điệp lòng thương xót Thiên Chúa:

Ngay từ lúc khởi đầu tác vụ ở Tòa Thánh Phêrô tại Roma, tôi đã coi sứ điệp này là công việc đặc biệt của tôi. Chúa Quan Phòng đã ủy thác sứ điệp ấy cho tôi trong bối cảnh hiện nay của nhân loại, Giáo Hội, và thế giới...

Nguyên khởi lòng sùng kính theo cách thức hiện nay phát xuất từ các mặc khải được ban trong thập niên 1930 cho một nữ tu trẻ tuổi là chị Faustina Helena Kowalska. Chị sinh tại miền Lodz, trung phần đất nước Ba Lan vào năm 1905, là con thứ ba trong một gia đình có mười người con. Với trường hợp của chị, những câu quen thuộc thường gặp trong sách hạnh các thánh vẫn rất đúng: cha mẹ chị tuy nghèo khó nhưng rất đạo đức, và chị đã tỏ những dấu hiệu của sự thánh

thiện. Năm 20 tuổi, chị dâng mình trong dòng Đức Mẹ Nhân Lành, một dòng tu chuyên giúp đỡ các thiếu nữ gặp trắc trở. Đó là nơi chị làm việc cho đến khi qua đời 13 năm sau đó vì bệnh lao phổi, năm 1938. Tại Ba Lan, Thịnh Nguyễn Viên trong vụ án phong chân phước cho chị là đức hồng y Karol Wojtyla của giáo phận Cracow.

Những nhiệm vụ của chị Faustina trong dòng là những công việc hết sức tầm thường như phục vụ nhà bếp, làm bánh, làm vườn, coi cổng. Tuy nhiên, giữa bối cảnh hèn mọn ấy, chị đã đạt đến những kinh nghiệm về đời sống thần bí rất cao vời và đặc biệt. Vâng lời cha linh hướng, chị bắt đầu ghi lại các kinh nghiệm ấy từ năm 1934. Các tập vở chị viết, được gọi dưới cái tên Nhật Ký, dài hơn 600 trang giấy in. Trong các lần thị kiến, Chúa Giêsu đã dạy chị ghi lại tất cả những lời về lòng thương xót của Chúa vì những lời ấy khuyến khích các linh hồn đừng sợ hãi khi đến với Người. Nhật Ký ấy cũng hé mở về đời sống nội tâm của chị Faustina, cho thấy đó là một con người khổ hạnh với bản thân, dù khi được những ơn soi sáng, an ủi, hay lúc bị bỏ rơi. Người đọc cũng nhờ đó mà biết được đời sống của chị Faustina với các chị em trong dòng. Điểm nổi bật là một đời sống nội tâm dựa trên lòng tín thác vào ơn thánh, biểu hiện qua lòng thương xót Chúa, một cuộc sống đơn sơ dưới ánh nhìn của Thiên Chúa. Chủ đề xuyên suốt trong Nhật Ký chính là việc khuyến giục các tội nhân hãy tín thác vào lòng nhân lành của Thiên Chúa, Đấng thực hiện các phép lạ ân sủng qua nhiệm tích Xá Giải: “Con hãy khuyến khích các linh hồn tín thác vào vực sâu lòng thương xót khôn dò của Cha bởi vì Cha muốn cứu độ họ hết thảy.”

Như các nhà thần bí khác, chị Faustina cũng phải trải qua đêm tăm tối giác quan. Trong sự kết hợp với cuộc thống khổ cứu độ của Chúa Kitô, bản thân chị cũng đã trải nghiệm khổ

hình của những kẻ bị trầm luân, nên chị có thể kêu gọi các linh hồn đang “bị thử thách như vàng trong lửa” hãy tin thác vào lòng thương xót Chúa để “được tinh luyện như vữa từ bàn tay sáng tạo Thiên Chúa mà ra.” Với những cảm giác tuyệt vọng, những đau khổ thể lý và tâm lý khủng khiếp, chị Faustina ngày càng ý thức hơn về bài học mẫu nhiệm của Chúa đã dạy: “Hỡi ái nữ của Cha, mặc dù qua con, Cha yêu cầu mọi người hãy tôn sùng lòng thương xót của Cha, nhưng trước tiên, con phải là người nổi bật về niềm tin thác vào lòng thương xót của Cha.”

CHỨNG TỪ

Chứng từ của cha Ignacy Rozycki, một thần học gia đã nghiên cứu về đời sống và quyền Nhật Ký của chị Faustina, là một điển hình rõ nét về sự thay đổi thái độ, từ thiên kiến sang thần phục sâu xa đối với chị. Chứng từ này được trích dẫn từ phần dẫn nhập của bản tham luận được chính cha trình bày trong cuộc hội thảo tại thành phố Cracow, Ba Lan, vào tháng 2 năm 1981, kỷ niệm 50 năm Chúa ban các mặc khải cho chị Faustina, và đã được ấn hành sau khi cha qua đời ngày 14 tháng 10 năm 1983.

ĐÔI DÒNG VỀ TÁC GIẢ

Cha Ignacy Rozycki, giáo sư tiến sĩ, sinh năm 1911 tại Kryspinow, thuộc giáo xứ Liski, gần thành phố Cracow, Ba Lan. Sau khi hoàn tất tiểu học tại ngôi trường địa phương, ngài học tiếp chương trình bậc trung học, với kết quả ưu hạng, tại trường thánh Anna ở thành phố Cracow. Năm 1930, ngài gia nhập chủng viện của tổng giáo phận Cracow, nhưng không bao lâu sau đó, được các bề trên gửi sang Roma theo

học tại đại học Angelicum của dòng Đaminh. Năm 1934, ngài được thụ phong linh mục trong tay đức hồng y Adam Stefan Sapieha, tổng giám mục Cracow. Và sau đó, ngài trở lại Roma để hoàn tất chương trình.

Cha trở về Ba Lan với văn bằng tiến sĩ thần học tín lý; và sau khi đã giảng dạy tại nhiều đại học, Cha đạt được uy tín như một nhà thần học hàng đầu. Ngài tham gia nhiều cuộc hội thảo của giới thần học gia Châu Âu, và đảm nhận nhiều công tác chuyên môn thần học do các thánh bộ tại Roma cũng như các giám mục ủy thác. Năm 1964, cha được phong làm kinh sĩ thuộc hội đồng kinh hội (chapter) tại Cracow, và là một giáo chức (Prelate) danh dự của Đức Thánh Cha. Linh mục tiến sĩ Rozycki trở thành giáo sư thần học tín lý tại viện đại học Jagiellonian, và khi nhà cầm quyền giải tán phân khoa thần học tại trung tâm học thuật lâu đời ấy, ngài tiếp tục giảng dạy tại học viện Thần Học Giáo Hoàng là trung tâm được giáo quyền thành lập để thay thế cho phân khoa thần học đã bị giải tán. Ngài được biết đến như một nhà thần học Kinh Viện hàng đầu của Ba Lan và phục vụ như một thành viên trong ủy ban Thần Học Quốc Tế.

Khi tiến trình thu thập thông tin về đời sống và các nhân đức của chị Faustina Kowalski (ngày 21.10.1965) được khởi sự, đức tổng giám mục tổng giáo phận Cracow là Karol Wojtyla đã giao phó cho linh mục tiến sĩ Rozycki công tác soạn thảo bản phân tích phê bình về quyền Nhật Ký cũng như tất cả các văn liệu khác của chị Faustina. Cha đã miễn cưỡng đảm nhận công tác và dự định sẽ đệ trình đức tổng giám mục một phúc trình tiêu cực như ngài đã thừa nhận trong phần dẫn nhập của bài khai triển về quyền Nhật Ký như sau: Tác giả của công trình nghiên cứu thần học sau đây cảm thấy phải thú nhận rằng – trên một phần tư thế kỷ – đã

nuôi dưỡng một thái độ hoài nghi sâu sắc về sự thánh thiện anh hùng của nữ tu Faustina và nhất là về những mặc khải mà chính chị xác quyết đã được thụ lãnh. Tác giả ấy cho rằng mình có quyền được nghĩ như thế dựa trên các điều đã thu thập được từ những người tự cho là “biết rành” về trường hợp của nữ tu Faustina...

Theo phán đoán của tác giả ấy, nữ tu Faustina tuy là một thiếu nữ đơn sơ và rất đạo đức nhưng lại là nạn nhân của những hoang tưởng (hallucinations) do chứng cuồng loạn ẩn (undercurrent of hysteria); hậu quả không những là các mặc khải của chị không có một giá trị nào trên phương diện tôn giáo, mà đồng thời, tính cách anh hùng trong cuộc sống của chị cũng chỉ là một lý tưởng bị đánh mất. Thái độ thiên kiến đã đưa đến việc từ chối dứt khoát và cương quyết của tác giả ấy, người đã tham gia như một chuyên viên thần học trong tiến trình vận động phong chân phước cho nữ tu Faustina mà đức tổng giám mục Karol Wojtyla của giáo phận Cracow đã khởi xướng.

Thành kiến tiêu cực cứng nhắc của tác giả ấy đã bắt đầu lung lay khi ông đọc lướt qua những trang Nhật Ký – chỉ vì tính tò mò thúc đẩy, cốt cho qua thời giờ. Thành kiến tồn tại cho đến thời điểm ấy của ông đã bị sụp đổ chỉ vì một lần đọc tình cờ. Sau lần đọc thứ hai cẩn thận và có phương pháp hơn, tác giả ấy đã đi đến kết luận: trường hợp của nữ tu Helena Faustina xứng đáng để ông bỏ công thực hiện một cuộc nghiên cứu có tính khoa học nghiêm túc. (Ông đã mất trên mười năm trời để hoàn tất cuộc nghiên cứu ấy! N.D.). Và sau lần đọc thứ ba, tác giả ấy hoàn toàn xác tín rằng: Trước nhất, thông tin của những người tự nhận là “biết rành” vốn là cơ sở cho thái độ tiêu cực trước kia của ông là thiếu đầy đủ, không chính xác và giả dối; Thứ hai, sự thánh thiện

của nữ tu Faustina quả thực anh hùng, và tất cả những mặc khải chị được lãnh thụ đều mang những biểu hiện có nguồn gốc siêu nhiên; Thứ ba, sau khi đã đạt đến mức độ xác thực cao nhất theo khoa học, và với trách vụ không thể trốn tránh, tác giả phải làm chứng cho sự kiện ấy. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, tác giả hiến dâng thành quả công việc của mình cho Đấng Thương Xót Nhập Thể Hằng Hữu và Vô Cùng, dâng lên Người lời cảm tạ vì muôn hồng ân và khẩn nài ơn tha thứ tội lỗi của mình. Như chúng ta có thể thấy từ đoạn trích trên đây, cuộc điều tra về đời sống nội tâm của chị Faustina đã thay đổi hoàn toàn thái độ tiêu cực của linh mục giáo sư Ignacy Rozycki đối với chị, đối với các mặc khải, cũng như đối với những hình thức tôn sùng lòng thương xót Chúa. Linh mục giáo sư Rozycki đã trở thành một chiến sĩ bảo vệ rất nhiệt thành cho việc sùng kính lòng thương xót Chúa và hết lòng tôn kính Đầy Tớ Chúa là chị Faustina. Cha đã không quản ngại thời giờ lẫn khó nhọc cho đến giây phút cuối đời. Ngoài những công trình khác, linh mục giáo sư có công rất lớn đối với thánh lễ ngoại lịch kính Lòng Thương Xót Chúa đã được chuẩn nhận để sử dụng tại Ba Lan vào tháng 10 năm 1981. Cha qua đời tại Cracow ngày 14 tháng 10 năm 1983.

Ghi chú: Trong điện văn gửi đến Hàn Lâm Viện Thần Học tại Cracow nhân dịp lễ an táng linh mục giáo sư Rozycki, Đức Gioan Phaolô II có viết: Hôm nay, cùng với anh chị em, tôi phó thác linh hồn ngài cho Lòng Thương Xót Chúa, vì đó mà ngài đã cống hiến công việc và đời sống, đặc biệt trong những năm cuối đời của ngài.

DẪN NHẬP

Sứ điệp lòng thương xót Chúa mặc khải cho thánh nữ Faustina giờ đây lại được quan tâm rộng rãi vì sự đồng loạt ra đời của một số tài liệu: đó là bức tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương của Đức Gioan Phaolô II, tiểu sử và quyển Nhật Ký của chị Faustina, và cuốn phim tư liệu Divine Mercy – No Escape. Hơn nữa, tiến trình vận động phong chân phước và hiển thánh cho chị Faustina đã thành công một cách nhanh chóng. Tất cả những điều ấy khiến cho sứ điệp lòng thương xót Chúa đến tay anh em linh mục chúng ta một cách thuận lợi và tập trung vào khía cạnh cấp thiết của sứ điệp ấy.

BỘ CỤC TỔNG QUÁT

Quyển sách này là phần tổng hợp những lời Chúa - qua nữ tu Faustina - nói với các linh mục, về các linh mục, và về sự quan tâm đặc biệt đối với các linh mục như đã được ghi lại trong tập Nhật Ký của chị. Tài liệu này được bố cục theo các tiêu đề sau: Những lời cho các linh mục, sứ điệp lòng thương xót, tính cách khẩn thiết của sứ điệp, lòng thương xót cho mọi người, đáp ứng lòng thương xót Chúa, các phương thế đặc biệt để kín múc lòng thương xót Chúa. Những phương thế đặc biệt ấy gồm nhiệm tích Thánh Thể và nhiệm tích Xá Giải, cùng các yếu tố của việc sùng kính lòng thương xót Chúa, đó là bức hình Chúa Thương Xót, ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, tuần cửu nhật kính lòng thương xót Chúa, tràng kính kính lòng thương xót Chúa, và phút cầu nguyện lúc 3 giờ chiều.

Dưới tiêu đề “Cái giá của lòng thương xót” là những đoạn trích từ quyển Nhật Ký, nói về kinh nghiệm của thánh nữ Faustina chia sẻ vào cuộc Khổ Nạn của Chúa Cứu Thế.

Phần Phụ Thêm gồm các lời của chị Faustina nói về các chủ đề liên quan đặc biệt đến các linh mục như: Về việc cùng đau khổ với Chúa Kitô như của lễ hiến tế vì phần rỗi các linh hồn, Về các cha giải tội và các vị linh hướng, cũng như nhu cầu cần thiết các linh mục thánh thiện và giàu kinh nghiệm, Về các linh mục và vai trò đặc biệt của các ngài, Về linh mục Joseph Andrasz, S.J., cha giải tội; và linh mục Michael Sopocho, S.T.D., cha linh hướng của chị Faustina.

MỐI LIÊN HỆ THIẾT YẾU GIỮA LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA VÀ THIÊN CHỨC LINH MỤC

Thiên Chúa yêu thương chúng ta bằng một tình yêu giao ước, một tình yêu đoan kết và tin trung, đó là tình yêu hiền phụ. Tình yêu của Người còn mang tính cách dịu dàng và cảm thông, đó là tình yêu hiền mẫu. Tóm lại, Thiên Chúa vô cùng thương xót. Người chính là Toàn Thương. Thương xót chính là yếu tính của việc nhập thể cứu chuộc và thiên chức linh mục của Chúa Kitô. Tự bản chất, thiên chức linh mục của Chúa Kitô là một công trình của lòng thương xót, dựa trên giao ước Thiên Chúa đã thực hiện với nhân loại. Chúa Kitô đã đem tặng ân lòng thương xót của Thiên Chúa đến cho nhân loại, đem đến ơn thứ tha tội lỗi qua việc hy sinh Mình và Máu Thánh của Người – như một giao ước mới và trường cửu của lòng thương xót của Thiên Chúa.

Hơn nữa, chính Thiên Chúa đã muốn chúng ta trở nên những đồng sự cộng tác với Người trong công cuộc lòng thương xót. Do hiệu lực của nhiệm tích Thánh Tẩy, và cụ thể hơn là hiệu lực của nhiệm tích Truyền Chức, chúng ta được tấn

phong làm những thừa tác viên của Chúa Kitô, Linh Mục Thượng Phẩm, Đấng Cứu Thế và Trung Gian. Cũng như Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa và Giáo Hội, chúng ta cũng là những cộng sự viên của Chúa Kitô trong công trình cứu chuộc và trung gian – tức là công trình của lòng thương xót. Là những linh mục, chúng ta được đặt định làm những dòng kênh chuyên thông và khí cụ của lòng thương xót Thiên Chúa qua các nhiệm tích Thánh Thể và Xá Giải.

Đối với các linh mục, kết luận và hệ quả từ giao ước lòng thương xót của Thiên Chúa và tương quan cộng tác của chúng ta vào giao ước ấy chính là: việc sùng kính lòng thương xót Chúa không còn phải là một tùy chọn. Việc sùng kính lòng thương xót Chúa thuộc về chính bản chất của thiên chức linh mục. Đó chính là nguyên nhân ra đời của quyển sách này: mục đích là trình bày với các linh mục những lời của Chúa và của thánh nữ Faustina về lòng thương xót.

SÙNG KÍNH LÒNG THƯƠNG XỐT CHÚA

Thế thì việc sùng kính lòng thương xót Chúa là gì? Không phải chỉ là “lại thêm một thứ sùng kính nữa.” Đúng hơn, đó là điều mà một lòng sùng kính chân thực phải có trong ý nghĩa căn bản - tức là sự tận hiến, một dâng hiến với lời thề hứa long trọng. Theo nghĩa này, việc sùng kính lòng thương xót Chúa là một cam kết trọn vẹn với Chúa Nhân Lành – để sống nhân lành như chính Người là Đấng Nhân Lành. Đó là một giao ước của tình thương.

Đối với việc sùng kính lòng thương xót Chúa, một số linh mục có thể dễ dàng phản bác: “Phải chăng lại thêm một lòng sùng kính nữa? Chúng tôi không cần thêm những lòng sùng kính nào nữa.” Nhưng tôi muốn trả lời rằng như vậy là làm

cho vấn đề sùng kính trở nên lạc hậu! Đây không phải sự hy hiến chúng ta dâng lên Thiên Chúa, nhưng là sự hy hiến Thiên Chúa dành cho các bạn và cho tôi. Vấn đề của lòng sùng kính này chính là vì Thiên Chúa là lòng thương xót và Người muốn biểu lộ lòng xót thương đối với tất cả mọi người (x. Rm 11:32).

Lòng sùng kính này đã được nổi bật nhờ các mặc khải Chúa ban cho nữ tu Faustina, bắt đầu từ năm 1931 và tiếp tục cho đến khi chị qua đời vào năm 1938. Sứ điệp của Chúa là một sứ điệp tình thương. Đây là lúc để trở về với lòng thương xót Chúa trong lúc vẫn còn thời giờ của lòng thương xót, trước khi ngày phán xét đến. Chúa đặc biệt yêu cầu: hãy tín thác vào lòng thương xót của Người; hãy thính cầu và tôn vinh lòng thương xót của Người bằng cách lãnh nhận lòng thương xót ấy; hãy cao rao lòng thương xót của Người và hãy sống nhân lành với nhau. Đó là điều cốt lõi của Phúc Âm!

Hơn nữa, ngoài nhiệm tích Thánh Thể và nhiệm tích Xá Giải, qua nữ tu Faustina, Chúa còn ban cho chúng ta những phương thế đặc biệt để kín múc lòng thương xót của Người, đó là: bức hình Chúa Thương Xót với hàng chữ: Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa,” chuỗi hạt kính lòng thương xót Chúa, lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, và việc cầu nguyện vào đúng giờ Chúa tử nạn trên thập giá. Việc mô tả tường tận hơn về những yếu tố của lòng sùng kính này sẽ chứng tỏ đó là một lòng sùng kính của linh mục như thế nào. Đức Lêô Cả nhiều năm trước đây đã chỉ thị cho các linh mục hãy rao giảng về lòng thương xót của Chúa, khi nói rằng chúng ta không còn một lựa chọn nào khác trong vấn đề này:

Linh mục không có quyền khước từ việc rao giảng về một mẫu nhiệm quá ư vĩ đại như vậy, hơn nữa, linh mục không

thể thiếu chất liệu để diễn giảng về một đề tài mà chưa bao giờ được nói cho đầy đủ; và trước tôn nhan vinh quang của Thiên Chúa, tuy chúng ta thấy mình không xứng đáng diễn giảng về những công trình của lòng thương xót, nhưng chúng ta hãy nỗ lực và dâng hiến trí năng của mình đến độ vận dụng tất cả mọi khả năng lợi khẩu (Sermo I, de Passione).

Đức Gioan Phaolô II, trong bức tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (Dives in Misericordia) cũng nói về việc cao rao lòng thương xót.

Giáo Hội của thời đại chúng ta... phải trở nên ý thức đặc biệt và sâu xa về nhu cầu làm chứng cho lòng thương xót Thiên Chúa trong sứ mạng toàn thể của mình, theo bước chân của truyền thống Cựu và Tân Ước, và trên hết là của chính Chúa Giêsu Kitô và các tông đồ của Người (VII, phần Giới Thiệu). ... Giáo Hội phải coi việc tuyên xưng và đưa mẫu nhiệm lòng thương xót vào cuộc sống - như đã được mặc khải một cách đầy đủ nhất nơi Chúa Giêsu Kitô - là một trong những bổn phận chính yếu của mình – trong mọi giai đoạn lịch sử và nhất là trong thời buổi hiện tại của chúng ta (#14).

NHỮNG THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI MẶC KHẢI TƯ

Một số linh mục cũng như giáo hữu thường có thái độ thành kiến đối với các mặc khải tư, kể cả những mặc khải đã được Giáo Hội chuẩn nhận. Thái độ của các linh mục ấy được thể hiện qua những câu đại loại như: “Ôi, mặc khải tư ấy mà.” “Tôi chẳng cần mặc khải tư nào hết.” “Thứ đó đâu phải cho tôi.” “Tôi gặp nhiều vấn đề đối với các lòng sùng kính và các đền thánh.” Thật đáng tiếc, những thái độ như thế là những rào cản thực sự đối với việc lắng nghe tiếng Chúa và Đức Mẹ trong thời buổi hiện nay.

Trong bài giảng tại Fatima (ngày 13.5.1982), Đức Gioan Phaolô II đã nói lên thái độ của Giáo Hội đối với mặc khải tư trong một tuyên bố rõ ràng. Ngài trích dẫn lời Công Đồng Vaticanô II và áp dụng vào trường hợp các mặc khải tại Fatima: Giáo Hội vẫn hằng giáo huấn và tiếp tục tuyên bố rằng mặc khải của Thiên Chúa đã đến chỗ toàn thành trong Đức Giêsu Kitô, Đấng là viên mãn của mặc khải, và “chúng ta không phải chờ đợi một mặc khải công nào khác nữa trước khi Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta hiện đến trong vinh quang” (Dei Verbum, 4). Giáo Hội đánh giá và thẩm định các mặc khải tư dựa trên tiêu chuẩn phù hợp với Mặc Khải duy nhất ấy.

Nếu Giáo Hội đã chấp nhận sứ điệp Fatima, chẳng qua là vì sứ điệp này bao hàm một chân lý và một lời mời gọi có nội dung căn bản là chân lý và lời mời gọi của chính Phúc Âm. “Hãy hối cải và tin vào Phúc Âm” (Lc 1:15): đây là những lời đầu tiên mà Đấng Thiên Sai đã kêu gọi nhân loại. Sứ điệp Fatima, tự cốt lõi căn bản, cũng là một lời mời gọi hoán cải và sám hối như trong Phúc Âm.

Chỉ bằng một vài câu, Đức Gioan Phaolô II đã phác ra vị trí của các mặc khải tư – đó là một chân lý và một lời mời gọi của chính Phúc Âm. Những ngôn từ và hành động của Đức Gioan Phaolô II rất rõ ràng và mạnh mẽ, nhưng các suy tư khác - chúng tôi thiết tưởng – cũng rất ích lợi.

Thiên Chúa vẫn không ngừng nói với Dân Người sau cái chết của vị tông đồ sau cùng là thánh Gioan, người môn đệ đầu yêu. Tuy các mặc khải công được đóng lại bằng cái chết của thánh Gioan, nhưng ngày nay, Thiên Chúa vẫn tiếp tục nói với chúng ta và ban cho chúng ta sự đảm bảo về cuộc vinh thắng của Người. Vấn đề ở đây là: Ai đang lắng nghe?

Sau đây là một số lý do khác giúp chúng ta biết trân trọng các mặc khải tư:

* Thiên Chúa là Đấng thông dong. Người có thể nói với chúng ta nếu Người muốn. Thiên Chúa có những điều quan trọng để nói với chúng ta.

* Những mặc khải tư là các sự kiện lịch sử.

* Các mặc khải tư xác nhận Phúc Âm.

* Các mặc khải tư nhấn mạnh đến các chân lý đức tin và luân lý trong bối cảnh hiện tại.

* Các mặc khải tư hướng dẫn lựa chọn một đường lối trong những thời buổi khủng hoảng.

* Nội dung của các sứ điệp rất phong phú cho việc bồi đắp đức tin của chúng ta.

Một suy tư khác nữa là việc thực thi các mặc khải tư thuộc về những đoàn sủng mà Công Đồng Vaticanô II đã khuyến khích: “Phải lãnh nhận các đoàn sủng này, từ các ơn chói lọi nhất đến các ơn thường mà nhiều người lãnh được, với lòng tri ân và phù hợp với các nhu cầu của Giáo Hội” (Lumen gentium, 12).

Đức giám mục Gaber của giáo phận Regensburg đã phát biểu một bài cảm động về vấn đề mặc khải tư với đại hội Fatima diễn ra tại Freiburg, Đức Quốc, ngày 23.9.1973 như sau:

Một lần nữa chúng tôi xác nhận rằng mặc khải công đã đóng lại với Chúa Kitô và các Tông Đồ của Người. Nhưng như vậy có nghĩa là Thiên Chúa phải nín lặng, không thể nói thêm gì nữa với những người được ưu tuyển hay sao? Và như vậy, như một số tín hữu vẫn nghĩ – Thiên Chúa ở tận xa xăm và bỏ mặc thế gian hay sao? Đó không phải là một Thiên Chúa thực sự rất kỳ lạ hay sao? Thiên Chúa đã minh nhiên phán bảo qua các tiên tri của Người, “Ta sẽ đổ Thần Khí Ta trên hết thảy người phàm, con trai con gái các người

sẽ trở thành ngôn sứ, thanh niên sẽ thấy thị kiến, bô lão sẽ được báo mộng. Ta sẽ đổ Thần Khí Ta cả trên tôi nam tở nữ của Ta” (Cv 2:17; x. Ga 3:1-5). Lời tiên tri ấy lẽ nào lại bị chặn đứng vào ngày Ngũ Tuần đầu tiên hay sao? Chắc chắn là không” (Trích dẫn từ Fatima: The Great Sign, Francis Johnston, A.M.I., Washington, N.J., 07882).

Thánh Tôma Tiến Sĩ cũng bàn về lời tiên tri:

Đối với việc hướng dẫn các hành vi con người, mặc khải tiên tri đã được đa dạng hóa không theo quá trình thời gian, nhưng theo nhu cầu các hoàn cảnh; bởi vì như đã viết trong sách Châm Ngôn: “Nơi đâu không có lời tiên tri, người ta sống không kim hãm” (Cn 29:18). Đó là lý do con người ta trong mọi thời đại đều được Thiên Chúa dạy bảo về những điều phải thực hiện, nhằm mưu ích phần rỗi cho những người được tuyển chọn.

Cùng trong chương ấy, thánh nhân còn viết:

Trong mỗi thời đại, luôn luôn có những người được ban thần khí tiên tri, mục đích không phải là để đặt thêm giáo lý mới bắt người ta phải tin, nhưng là để quản trị các hoạt động của con người (Summa II, II, Q. 176, a.6).

Cha Karl Rahner, dòng Tên, trong bài “Theology of Devotion to the Sacred Heart” (Thần Học về việc Sùng Kính Thánh Tâm) đăng trong ấn phẩm Theological Investigations (vol. III, pp. 338, 339) có giải thích rằng trong khi các mặc khải tư không đặt thêm giáo lý mới bắt phải tin, nhưng đưa ra sự hướng dẫn đặc biệt cho Giáo Hội, đề cao những phương cách cụ thể và khẩn thiết để ứng dụng đức tin vào hành động. Các mặc khải tư trình bày cho chúng ta cách

thẩm định của Thiên Chúa về điều cần thiết nhất trong các thời kỳ riêng biệt. Về vấn đề này, cha Walter Kern, trong tác phẩm *Updated Devotion to the Sacred Heart*, cũng góp thêm một suy tư quan trọng. Ngài giải thích rằng các mặc khải tư... được ban như một hồng ân đặc biệt nhằm mưu ích cho nhân loại nói chung. Người ta vẫn có thể được rỗi linh hồn mà không có một hồng ân đặc biệt nào từ Thiên Chúa, nhưng vấn đề ở chỗ là Thiên Chúa đã ban, và vì ơn ấy đang hay đã hữu ích, nên người ta phải trân trọng nó.

Nhất là trong những buổi thử thách như thời đại chúng ta hiện nay, chúng ta cần lắng nghe lời Chúa đã tuyên phán rõ ràng và mạnh mẽ như tiếng kèn vang dậy. “Giả như kèn chỉ phát ra một tiếng vu vơ, thì ai sẽ chuẩn bị chiến đấu?” (1 Cr 14:8). Ai có thể lắng nghe và hành động? Ai sẽ có thể cùng thưa lên như Samuel, “Lạy Chúa, xin hãy phán vì tôi tớ Chúa đang lắng tai nghe” (1 Sm 3:9)?

Chương I

NHỮNG LỜI CHO CÁC LINH MỤC

Trong năm dịp khác nhau, Chúa Giêsu đã truyền chị Faustina phải nói cho các linh mục về lòng thương xót của Người. Chị phải nói cho các ngài biết:

* Đón nhận lòng thương xót Chúa (177),

* Rao giảng cho mọi người về lòng thương xót lớn lao khôn cùng của Chúa (570),

* Các tội nhân cứng lòng nhất sẽ hối cải khi nghe các ngài giảng về lòng thương xót Chúa; linh mục nào rao giảng về lòng thương xót Chúa sẽ được ân thưởng một quyền năng kỳ diệu có sức đánh động các tâm hồn (1521), và

* Cổ động chuỗi kinh Chúa thương xót cho các tội nhân (687).

Ngoài ra, qua chị Faustina, Đức Mẹ cũng có những lời dạy với các linh mục (x. 1585).

NHỮNG LỜI CỦA CHÚA KITÔ VỚI CÁC LINH MỤC

Về việc công bố và rao giảng về lòng thương xót Chúa, nhất là cho các tội nhân:

50 “Cha ước mong các linh mục hãy rao giảng về lòng thương xót khôn lường của Cha cho các tội nhân. Đừng để họ sợ hãi không dám đến gần bên Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha – kêu gào đòi được phun phát; Cha muốn trào đổ cho các linh hồn này.”

177 Chúa Giêsu lại phán bảo tôi một cách dịu dàng, “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói cho các linh mục về lòng thương

xót khôn lường của Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha - kêu gào đòi được phung phát; Cha muốn trào đổ mãi cho các linh hồn; trái lại, các linh hồn lại không muốn tin vào lòng nhân lành của Cha.”

570 “Không một linh hồn nào sẽ được công chính hóa trước khi quay về với lòng thương xót Cha trong niềm tín thác, đó là lý do Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh sẽ là đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha. Trong ngày đó, các linh mục hãy nói cho mọi người về lòng thương xót vĩ đại khôn dò của Cha. Cha đang làm cho con trở nên thừa tác viên lòng thương xót của Cha. Con hãy cho cha giải tội biết rằng bức hình phải được trưng bày công khai trong Giáo Hội chứ không phải chỉ trong nội vi tu viện. Qua bức hình, Cha sẽ ban nhiều ân sủng cho các linh hồn; vậy hãy để mọi người đến được với bức hình ấy. ”

1521 Chúa phán với tôi, “Hỡi ái nữ của Cha, con đừng chán ngại loan truyền lòng thương xót của Cha. Như vậy, con sẽ làm giảm khát Trái Tim hằng bùng cháy ngọn lửa thương xót các tội nhân của Cha. Con hãy nói cho các linh mục của Cha rằng các tội nhân cứng lòng cũng sẽ hối cải khi nghe rao giảng về lòng thương xót của Cha, về lòng cảm thương Cha dành cho họ trong trái tim Cha. Linh mục nào rao giảng về lòng thương xót của Cha sẽ được ân thưởng một thần lực kỳ diệu; Cha sẽ xúc dầu những lời của các ngài và đánh động tâm hồn những ai nghe lời các ngài rao giảng. ”

Về việc giới thiệu chuỗi kinh kính Chúa Thương Xót:

687 Một lần kia, tôi từ trên nhà xuống bếp và được nghe những lời sau đây trong linh hồn: “Con hãy đọc không ngừng chuỗi kinh mà Cha đã dạy cho con. Bất cứ ai đọc chuỗi kinh này sẽ nhận được lòng thương xót bao la trong giờ lâm tử. Các linh mục hãy giới thiệu chuỗi kinh ấy cho các tội nhân như niềm trông cậy sau cùng cho ơn cứu rỗi. Một tội nhân dù chai đá cứng lòng đến mấy, nhưng nếu đọc chuỗi kinh này, dù chỉ một lần duy nhất mà thôi, cũng sẽ nhận được ơn thánh do lòng lân tuất vô cùng của Cha. Cha ước ao toàn thể thế giới đều biết đến lòng thương xót vô cùng của Cha. Cha khát khao ban tràn những ân sủng khôn lường cho những linh hồn tín thác vào lòng thương xót của Cha.”

NHỮNG LỜI CỦA ĐỨC MẸ VỚI CÁC LINH MỤC

1585 Thị kiến về Mẹ Thiên Chúa. Giữa một vầng quang hết sức rực rỡ, tôi đã được nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa trong áo chùng trắng, thắt đai lưng bằng vàng; có nhiều ngôi sao nhỏ cũng bằng vàng lấp lánh khắp trên trang phục của Mẹ, các tay áo hình chữ V của Mẹ cũng được viền vàng. Áo choàng của Mẹ màu thiên thanh, khoác hờ trên vai. Trên đầu Mẹ là một chiếc khăn trong suốt duyên dáng, làn tóc Mẹ mượt mà dưới triều thiên vàng với những hình thập giá nhỏ. Tay trái Mẹ bồng Chúa Giêsu Hải Nhi. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy Đức Mẹ như thế. Bây giờ Đức Mẹ đưa mắt nhìn tôi dịu dàng và nói: Mẹ là Mẹ Thiên Chúa của các linh mục.* Sau đó, Mẹ đặt Chúa Giêsu trên tay xuống đất, rồi giơ tay phải lên trời và thưa: Lạy Thiên Chúa, xin chúc phúc cho đất nước Ba Lan, xin chúc phúc cho các linh mục. Bây giờ, một lần nữa Mẹ lại phán bảo tôi: Con hãy kể cho các linh mục những gì con đã được thấy. Tôi quyết tâm sẽ nói cho cha [Andrasz]

ngay khi được gặp ngài; nhưng phần tôi, tôi chẳng hiểu gì về thị kiến này.

* Tiếng Ba Lan: “Jestem Matka Boska Kaplanska.”

Nghĩa là: “Ta là Mẹ Thiên Chúa của các linh mục.”

Hoặc tương tự: “Ta là Đấng Sinh Hạ Thiên Chúa (Theotokos) của các linh mục.”

GIÁ TRỊ CÁC SỨ ĐIỆP DƯỚI ÁNH SÁNG PHÚC ÂM

Sáu bức sứ điệp Chúa Giêsu và Đức Mẹ ban cho các linh mục qua chị thánh Faustina hoàn toàn phù hợp với tiêu chuẩn Đức Gioan Phaolô II đã đưa ra về việc chấp nhận các mặc khải tư. Các sứ điệp ấy bao hàm “một chân lý và một lời mời gọi có nội dung căn bản là chân lý và lời mời gọi của chính Phúc Âm” (Bài giảng tại Fatima, 1982).

Chiều kích Phúc Âm của các sứ điệp này có thể được thấy một cách rõ ràng bằng cách xem xét từng sứ điệp, tách riêng những từ ngữ quan trọng tóm kết nội dung căn bản của sứ điệp, và sau đó so sánh các từ ngữ này với các bản văn Cựu và Tân Ước nói về niềm tin thác vào Thiên Chúa và lòng nhân lành của Người.

“Cha ước mong các linh mục hãy rao giảng về lòng thương xót khôn lường của Cha cho các tội nhân. Đừng để họ sợ hãi không dám đến gần bên Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha – kêu gào đòi được phụng phát; Cha muốn trào đổ cho các linh hồn này” (Nhật Ký 50).

Những từ ngữ quan trọng:

* Hãy công bố lòng thương xót bao la của Chúa.

* Hãy đến với các tội nhân.

* Cho họ biết về khát vọng nhân lành của Chúa.

Mt 4:17 “Từ lúc đó, Chúa Giêsu bắt đầu rao giảng rằng: ‘Hãy hối cải đời sống vì Nước Trời đã gần.’”

Mt 11:28-30 “Hãy đến với Ta, hết thảy những ai đang vất vả mang gánh nặng nề, Ta sẽ cho nghỉ ngơi bồi sức. Hãy mang lấy ách của Ta và hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhượng trong lòng. Rồi tâm hồn anh em sẽ được thư thái, vì ách của Ta thì êm ái còn gánh của Ta thì nhẹ nhàng.”

Lc 6:36 “Anh em hãy có lòng nhân lành như Cha anh em là Đấng nhân lành.”

Ga 19:28 “Ta khát.”

Rm 10:12b-15b Vì tất cả đều có cùng một Chúa là Đấng nhân lành đối với tất cả những ai kêu cầu Người. Vì tất cả những ai kêu cầu danh Chúa đều được cứu thoát. Thế nhưng làm sao họ kêu cầu Đấng mà họ không tin? Làm sao họ tin Đấng mà họ không được nghe biết? Làm sao họ nghe được nếu không có ai rao giảng? Làm sao có ai rao giảng nếu như họ không được sai đi?

Lc 15:11-32 Người con phung phá – “Nhưng chúng ta phải ăn mừng và hoan hỉ, vì em con đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy.”

“Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói cho các linh mục về lòng thương xót khôn lường của Cha. Những ngọn lửa thương xót đang bùng cháy trong Cha - kêu gào đòi được phung phát; Cha muốn trào đổ mãi cho các linh hồn; trái lại, các linh hồn

lại không muốn tin vào lòng nhân lành của Cha” (Nhật Ký 77).

Từ ngữ quan trọng:

* Chính các linh mục cần phải hiểu biết lòng thương xót của Chúa và tín thác vào Người.

Ga 13:1 Người đã yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian thì đã yêu thương họ cho đến cùng.

Ga 14:13 “Không có tình yêu nào lớn lao hơn tình yêu của người thí mạng sống vì bạn hữu mình.”

Ga 14:15 “... Thầy gọi các con là bạn hữu vì Thầy đã cho các con biết tất cả những gì Thầy đã nghe biết nơi Cha Thầy.”

“Không một linh hồn nào sẽ được công chính hóa trước khi quay về với lòng thương xót Cha trong niềm tín thác, đó là lý do Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh sẽ là đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha. Trong ngày đó, các linh mục hãy nói cho mọi người về lòng thương xót vĩ đại khôn dò của Cha. Cha đang làm cho con trở nên thừa tác viên lòng thương xót của Cha. Con hãy cho cha giải tội biết rằng bức hình phải được trưng bày công khai trong Giáo Hội chứ không phải chỉ trong nội vi tu viện. Qua bức hình, Cha sẽ ban nhiều ân sủng cho các linh hồn; vậy hãy để mọi người đến được với bức hình ấy” (Nhật Ký 570).

Những từ ngữ quan trọng:

* Các linh hồn cần được lòng thương xót cứu độ.

* Đại lễ kính Lòng Thương Xót Chúa là ngày tha thứ tội lỗi và phạt.

* Các linh mục hãy nói cho mọi người về lòng thương xót hải hà của Chúa.

* Bức hình Chúa Thương Xót là một kho tàng ân sủng.

G1 2:20b [Người] đã yêu mến tôi và đã hiến mình vì tôi.

2 Cr 5:14-16 Tình yêu Chúa Kitô thúc bách chúng tôi, vì chúng tôi đã xác tín rằng nếu một Đấng đã chết thay cho mọi người, thì mọi người đều đã chết. Đức Kitô đã chết thay cho mọi người, để những ai đang sống không còn sống cho chính mình nữa, mà sống cho Đấng đã chết và đã sống lại vì họ.

Ga 20:19-23 Vào xế chiều ngày hôm ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi ở của các môn đồ các cửa đều đóng kín vì sợ người Do Thái; Đức Giêsu đã đến, đứng giữa họ, và Người nói: “Bình an cho các con.” Nói thế rồi, Người cho các ông thấy tay và cạnh sườn Người. Các môn đồ mừng rỡ vì được thấy Chúa. Một lần nữa, Người nói với họ: “Bình an cho các con, như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con.” Nói thế rồi, Người thổi hơi trên họ, và nói với họ rằng: “Các con hãy chịu lấy Thánh Thần, các con tha tội cho ai, thì tội người ấy được tha; các con cầm tội ai thì tội người ấy bị cầm lại.”

Hc 50:14-21 (Simon, tư tế, trong ngày lễ xá tội:) Khi đã lễ tất nơi tế đàn, và chu đáo hỏa phần nơi kính Thiên Chúa tối cao. Ông giơ tay nâng chén tế, và đổ xuống huyết quả nho. Ông tưới chân móng tế đàn... Bấy giờ con cái Aarôn làm dậy tiếng vang... gọi lên Đấng Tối Cao xin Người nhớ lại. Bấy giờ mọi xác phạm một trật tội vàng, phục mặt xuống đất, mà thờ lạy trước nhan Đấng Tối Cao, trước tôn nhan Đấng Thánh của Israen... Toàn dân trong xứ cất tiếng reo vang, nguyện cầu trước nhan Đấng Từ Bi... Bấy giờ, ông đi xuống, rồi giơ tay lên trên toàn thể công hội của Israen

với lời chúc lành của Giavê trên môi, quang vinh với danh thánh của Giavê. Một lần nữa, người ta phục mình lãnh lấy chúc lành của Giavê được ông chuyển xuống.

Lc 24:50-52 Sau đó, Người dẫn các ông đến gần Bêtania, rồi giơ tay chúc lành cho các ông. Và đang khi chúc lành, thì Người rời khỏi các ông và được đem lên trời. Bây giờ, các ông bái lạy Người.

Cv 3:26 Thiên Chúa đã cho Tôi Trung của Người sống lại và sai đi chúc phúc cho anh em, bằng cách làm cho mỗi người trong anh em lia bỏ những tội ác của mình.

“Con hãy đọc không ngừng chuỗi kinh mà Cha đã dạy cho con. Bất cứ ai đọc chuỗi kinh này sẽ nhận được lòng thương xót bao la trong giờ lâm tử. Các linh mục hãy giới thiệu chuỗi kinh ấy cho các tội nhân như niềm trông cậy sau cùng cho ơn cứu rỗi. Một tội nhân dù chai đá cứng lòng đến mấy, nhưng nếu đọc chuỗi kinh này, dù chỉ một lần duy nhất mà thôi, cũng sẽ nhận được ơn thánh do lòng lân tuất vô cùng của Cha. Cha ước ao toàn thể thế giới đều biết đến lòng thương xót vô cùng của Cha. Cha khát khao ban tràn những ân sủng khôn lường cho những linh hồn tín thác vào lòng thương xót của Cha” (Nhật Ký 687).

Những từ ngữ quan trọng:

* Hãy đọc chuỗi kinh Chúa Thương Xót.

* Hãy giới thiệu chuỗi kinh ấy với người hấp hối và các tội nhân.

* Chúa muốn cả thế giới được hiểu biết, đón nhận, và tín thác vào lượng thương xót vô biên của Người.

* Lời kinh trong chuỗi hạt:

Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha Minh Thánh, Máu Thánh, Linh Hồn và Thiên Tính của Con rất mực yêu dấu Cha là Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới.

Vì cuộc Khổ Nạn đau thương của Chúa Giesu, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới.

Lạy Thiên Chúa Chí Thánh, Toàn Năng, Hằng Hữu, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.

1 Ga 2:2 Chính Đức Giêsu Kitô là của lễ đền tội cho chúng ta, không những vì tội lỗi chúng ta mà thôi, nhưng còn vì tội lỗi cả thế gian nữa.

1 Cr 10:16 Khi ta nâng chén chúc tụng mà cảm tạ Thiên Chúa, há chẳng phải là dự phần vào Máu Đức Kitô ư? Và khi ta cùng bẻ Bánh Thánh, đó chẳng phải là dự phần vào Thân Thể Người sao?

Is 6:3 Người hô kẻ đáp mà rằng: “Thánh, thánh, thánh, Chúa là Chúa các cơ binh, khắp đất đầy vinh quang của Người!”

Is 57:15 Vì đây là lời của Đấng cao vời thăm thẳm, Đấng ngự trị muôn đời, danh Người là thánh: Ta ngự trên nơi cao vời và trong sự chí thánh, nhưng Ta nhìn đến kẻ bị nghiền tán và có lòng khiêm tốn, để hoàn sinh sinh khí những người khiêm tốn, để hoàn sinh tâm hồn những kẻ bị nghiền tán.

1 Pr 2:5 Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi đền thờ thiêng liêng, và hãy

để Thiên Chúa đặt anh em lên hàng tư tế thánh, dâng những lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Người, nhờ Đức Giêsu Kitô.

Dt 13:15-16 Vậy nhờ Người, chúng ta hãy luôn luôn dùng lời ngợi khen làm lễ tế dâng lên Thiên Chúa, tức là dùng miệng lưỡi mà ca tụng Danh Thánh. Anh em chớ quên làm việc từ thiện, giúp đỡ lẫn nhau, vì Thiên Chúa ưa thích những hy lễ như thế.

Dt 13:20-21 Nguyên xin Thiên Chúa là nguồn mạch bình an đã đưa Đức Giêsu, Chúa chúng ta ra khỏi cái chết. Đức Giêsu là vị Mục Tử cao cả của đoàn chiên, là Đấng đã đổ máu mình ra để thiết lập giao ước vĩnh cửu. Xin Thiên Chúa ban cho anh em mọi ơn lành để thi hành thánh ý Người.

Dt 4:16 Bởi thế, chúng ta hãy mạnh dạn tiến lại gần Ngài Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần thiết.

Mt 5:7 “Phúc cho những ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương.”

Mt 6:33 “Tiên vãn hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự công chính của Người trước, còn tất cả những thứ khác, Người sẽ ban thêm cho.”

Lc 12:32-34 “Hỡi đoàn chiên bé nhỏ, đừng sợ, vì Cha các con đã vui lòng ban Nước của Người cho các con. Hãy bán của cải mình đi mà bố thí... Vì kho tàng của các con ở đâu, thì lòng các con cũng ở đó.”

Ep 2:4-5 “Thiên Chúa giàu lòng nhân từ và rất mực yêu thương chúng ta, nên dù chúng ta đã chết vì sa ngã, Người cũng đã cho chúng ta được cùng sống với Đức Kitô.”

2 Cr 1:3-4 Chúc tụng Thiên Chúa là Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Người là Cha giàu lòng từ bi lân ái, và là Thiên Chúa hằng sẵn sàng nâng đỡ ủi an! Người luôn nâng đỡ ủi an chúng ta trong mọi cơn gian nan thử thách, để sau khi đã được Thiên Chúa nâng đỡ, chính chúng ta cũng biết an ủi những ai lâm cảnh gian nan khốn khó.

2 Cr 1:9-11 Chúng tôi đã mang án tử nơi chính bản thân rồi, để chúng tôi không tin tưởng vào mình, mà vào Thiên Chúa, Đáng làm cho kẻ chết chỗi dậy. Chính Người đã cứu và sẽ còn cứu chúng tôi khỏi một cái chết như thế. Người là Đáng chúng tôi trông cậy, Người còn cứu chúng tôi nữa. Còn anh em, hãy lấy lời cầu nguyện mà trợ giúp chúng tôi. Như vậy, Thiên Chúa sẽ ban ơn cho chúng tôi nhờ lời cầu thay nguyện giúp của nhiều người; và do đó, nhiều người sẽ cảm tạ Thiên Chúa vì Người đã thương chúng tôi.

Rm 11:32-36 Quả thế, Thiên Chúa đã giam hãm mọi người trong tội không vâng phục, để thương xót mọi người. Sự giàu có, khôn ngoan, và thông suốt của Thiên Chúa sâu thẳm chừng nào! Quyết định của Người, ai dò cho thấu! Đường lối của Người, ai theo dõi được! Thật vậy, ai đã biết được tư tưởng của Thiên Chúa? Ai đã làm cố vấn cho Người? Ai đã cho Người trước để Người phải trả lại sau? Vì muôn vật đều do Người mà có, nhờ Người mà tồn tại, và qui hướng về Người. Xin tôn vinh Thiên Chúa đến muôn đời. Amen.

“Con hãy nói cho các linh mục của Cha rằng các tội nhân cứng lòng cũng sẽ hối cải khi nghe rao giảng về lòng thương

xót của Cha, và linh mục nào rao giảng về lòng thương xót của Cha sẽ được ân thưởng một thần lực kỳ diệu; Cha sẽ xúc dầu những lời của các ngài và đánh động tâm hồn những ai nghe lời các ngài rao giảng” (Nhật Ký 1521).

Những từ ngữ quan trọng:

- * Hãy tôn vinh lòng thương xót của Chúa.
- * Hãy rao giảng về lòng thương xót của Người.
- * Chúa sẽ ban quyền năng kỳ diệu.
- * Các tâm hồn sẽ được rộng mở.

Mc 6:12-13 Các ông đi rao giảng, kêu gọi người ta ăn năn sám hối. Họ trừ được nhiều quỷ, xúc dầu cho nhiều người đau ốm và chữa họ khỏi bệnh.

Ga 14:12 “Thật, Thầy bảo thật anh em, ai tin vào Thầy, thì người đó cũng sẽ làm được những việc Thầy làm. Người đó còn làm những việc lớn hơn nữa.”

Cv 2:37-38 Nghe thế, họ đau đớn trong lòng, và hỏi ông Phêrô cùng các tông đồ khác: “Thưa các anh, vậy chúng tôi phải làm gì?” Ông Phêrô đáp: “Anh em hãy sám hối và mỗi người hãy chịu phép rửa nhân danh Đức Giêsu Kitô để được ơn tha tội; và anh em sẽ được ân huệ của Thánh Thần.”

Cv 3:6 Bấy giờ, Phêrô nói: “Vàng bạc thì tôi không có; nhưng cái tôi có, tôi cho anh đây: nhân danh Đức Giêsu Kitô người thành Nadarét, anh hãy đứng dậy mà đi!” Rồi Phêrô nắm chặt lấy tay mà lôi anh ta dậy. Lập tức, bàn chân và xương mắt cá chân anh ta trở nên cứng cáp. Anh ta đứng phắt dậy, đi lại được; rồi cùng với hai ông, anh vào đền thờ, vừa đi vừa nhảy nhót và ca tụng Thiên Chúa.

Thị kiến về Mẹ Thiên Chúa. Giữa một vầng quang hết sức rực rỡ, tôi đã được nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa trong áo chùng trắng, thắt đai lưng bằng vàng; có nhiều ngôi sao nhỏ cũng bằng vàng lấp lánh khắp trên trang phục của Mẹ, các tay áo hình chữ V của Mẹ cũng được viền vàng. Áo choàng của Mẹ màu thiên thanh, khoác hờ trên vai. Trên đầu Mẹ là một chiếc khăn trong suốt duyên dáng, làn tóc Mẹ mượt mà dưới triều thiên vàng với những hình thập giá nhỏ. Tay trái Mẹ bông Chúa Giêsu Hải Nhi. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy Đức Mẹ như thế. Bây giờ Đức Mẹ đưa mắt nhìn tôi dịu dàng và nói: Mẹ là Mẹ Thiên Chúa của các linh mục. Sau đó, Mẹ đặt Chúa Giêsu trên tay xuống đất, rồi giơ tay phải lên trời và thưa: Lạy Thiên Chúa, xin chúc phúc cho đất nước Ba Lan, xin chúc phúc cho các linh mục. Bây giờ, một lần nữa Mẹ lại phán bảo tôi: Con hãy kể cho các linh mục những gì con đã được thấy. Tôi quyết tâm sẽ nói cho cha [Andrasz] ngay khi được gặp ngài; nhưng phần tôi, tôi chẳng hiểu gì về thị kiến này (Nhật Ký 1585).

Những từ ngữ quan trọng:

- * Đức Maria là Mẹ Thiên Chúa và là Mẹ chúng ta.
- * Hãy là chứng nhân cho những gì các bạn đã thấy.

Ga 19:26-27 Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giêsu nói với thân mẫu rằng: “Thưa Bà, đây là con của Bà.” Rồi Người nói với môn đệ: “Đây là mẹ của con.” Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình.

Ga 19:34 Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì, máu cùng nước chảy ra. Người xem thấy việc này đã làm chứng, và lời chứng của người ấy xác

thực; và người ấy biết mình nói sự thực để cho cả anh em cũng tin.

Lc 1:49-50 “Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, danh Người thật chí thánh chí tôn; đời nọ đến đời kia, Chúa hằng thương xót những ai kính sợ Người.”

Cv 1:14 Tất cả các ông đều đồng tâm nhất trí, chuyên cần cầu nguyện cùng với mấy người phụ nữ, với bà Maria thân mẫu Đức Giêsu, và với anh em của Đức Giêsu.

Về những ngôi sao trên trang phục của Đức Mẹ:

Đn 12:3 Những người khôn ngoan sẽ sáng chói như ánh quang vòm trời. Và những người hướng dẫn nhiều kẻ khác trên đường công chính sẽ như tinh tú muôn đời muôn kiếp.

Tv 45:10 Hoàng hậu đứng bên hữu Đức Vua, mặc đồ trang điểm vàng ròng (Ca nhập lễ, lễ Đức Maria Trinh Nữ Vương).

Chương II

SỨ ĐIỆP LÒNG THƯƠNG XÓT

Là linh mục, chúng ta phải rao giảng về lòng thương xót Chúa. Tình yêu nhân lành của Thiên Chúa siêu việt trên tất cả tội lỗi, thắng vượt mọi sự dữ, và mạnh mẽ hơn sự chết. Nhân từ thương xót là ưu phẩm cao trọng nhất của Thiên Chúa – đó là tình yêu Người tuôn đổ trên chúng ta là những tội nhân. Cho dù chúng ta đã sai phạm gì đi nữa, Thiên Chúa vẫn muốn chúng ta hối cải và trở về với lòng thương xót của Người trong niềm tín thác. Mọi người cần phải nghe theo sứ điệp lòng thương xót của Thiên Chúa.

Nhật Ký của chị thánh Faustina chứa đầy đầy những lời nói về lòng thương xót của Chúa – đó là một giáo huấn hoàn chỉnh về lòng nhân lành. Việc chú ý vào các từ ngữ chính yếu trong những lời Chúa dạy sẽ giúp chúng ta là những linh mục hiểu được và gấp rút truyền bá khát vọng sâu xa mà lòng thương xót Chúa muốn trào đổ xuống cho chúng ta.

* Trong phần tài liệu trích từ quyển Nhật Ký của chị Faustina sau đây, chữ số bên mép bìa để đối chiếu với Nhật Ký của chị thánh. Việc in đậm một số chỗ là do người hợp tuyển thực hiện.

180 Ưu phẩm thứ ba là tình yêu và lòng thương xót. Tôi hiểu rằng tình yêu và lòng thương xót là ưu phẩm cao trọng nhất. Ưu phẩm này liên kết các thụ tạo với Đấng Tạo Hóa. Tình yêu hải hà và lòng xót thương thăm sâu đã được biểu

hiện trong mầu nhiệm Nhập Thể và công trình Cứu Độ [nhân loại], và chính ở đây, tôi đã nhìn ra lòng xót thương là ưu phẩm lớn lao nhất trong mọi ưu phẩm của Thiên Chúa.

186 “Cha ước mong con hãy hiểu biết sâu xa hơn nữa về lòng yêu thương các linh hồn đang nung nấu trong Trái Tim Cha, và con sẽ hiểu được điều đó khi suy ngẫm về cuộc Khổ Nạn của Cha. Con hãy nhân danh các tội nhân mà kêu nài lòng thương xót của Cha; Cha ước mong cho họ được cứu rỗi. Khi con nhân danh một tội nhân nào đó đọc lời kinh này trong tâm tình thống hối và tin tưởng, Cha sẽ ban cho họ ơn hoán cải.

Lời kinh ấy như thế này:

“Kính lạy Máu và Nước đã trào tuôn từ Trái Tim Chúa Giêsu như nguồn mạch thương xót chúng con, con tín thác nơi Chúa.”

300 “Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào quay về với lòng thương xót của Cha với niềm tín thác.”

300 “Trái Tim Cha sung sướng với tước hiệu Thương Xót.”

301 “Con hãy công bố lòng thương xót là ưu phẩm vĩ đại nhất của Thiên Chúa. Tất cả mọi công trình tay Cha thực hiện đều được tôn vinh với lòng thương xót.”

359 Thứ Năm, ngày 10 tháng 1 năm 1935. Vào buổi chiều tối, trong giờ chầu phép lành, tôi bắt đầu bị quấy quắt vì những tư tưởng đại loại thế này: có lẽ tất cả những điều tôi đang nói về lòng thương xót hải hà của Chúa chỉ là một lời dối trá hoặc một ảo tưởng...? Vừa khi tôi muốn đả đo một chút về điều ấy thì nghe trong lòng có tiếng rất mạnh mẽ và rõ ràng, “Tất cả những điều con nói về lòng thương xót của

Cha đều đúng; ngôn ngữ không có lối diễn tả nào xứng hợp để tán dương lòng nhân lành của Cha.” Những lời này tràn đầy uy lực và rõ ràng đến độ tôi sẵn sàng hiến mạng sống để minh chứng đó là những lời phát xuất từ Thiên Chúa. Tôi có thể nói như vậy nhờ một niềm bình an sâu thẳm theo sau những lời Chúa phán bấy giờ và hiện vẫn còn lưu lại trong tôi. Niềm bình an này đem đến cho tôi một sức mạnh và năng lực cao độ đến nỗi mọi gian truân, trở ngại, đau khổ, và ngay cả cái chết cũng không còn là gì. Ánh sáng này cho tôi thoáng thấy sự thật: mọi nỗ lực của tôi gắng đem các linh hồn đến chỗ hiểu biết lòng thương của Chúa Giêsu đều rất đẹp lòng Thiên Chúa. Và từ ánh sáng này trào dâng một niềm hoan lạc ngập lụt linh hồn đến nỗi tôi không biết trên thiên đàng có gì hơn thế được không. Ôi, giá như các linh hồn chỉ vui lòng lắng nghe, ít là một chút, tiếng nói của lương tâm và tiếng nói – tức là những soi động – của Chúa Thánh Thần! Tôi nói “ít là một chút,” chỉ vì một khi chúng ta mở lòng cho tác động của Chúa Thánh Thần, thì Người sẽ hoàn tất những gì còn thiếu nơi chúng ta.

528 Thứ Sáu, trong giờ thánh lễ, khi linh hồn được đắm chìm trong niềm hạnh phúc của Thiên Chúa, tôi đã được nghe những lời này trong linh hồn: “Lòng thương xót của Ta đã trào tuôn cho các linh hồn qua Trái Tim nhân-thần Chúa Giêsu như một tia sáng mặt trời chiếu qua pha lê.” Tôi cảm nghiệm tận thâm tâm và hiểu rằng tất cả mọi người đến được với Thiên Chúa đều nhờ Chúa Giêsu, trong Chúa Giêsu, và qua Chúa Giêsu.

723 Hôm nay, tôi đã được nghe những lời này: “Những ân sủng Cha ban cho con không phải chỉ dành cho con, mà còn cho một số rất đông các linh hồn khác nữa... Trái tim con là nơi thường trú của Cha, cho dù con rất khốn cùng. Cha liên

kết con với Cha, cắt đi những nỗi khổn cùng của con, và ban cho con lòng xót thương của Cha. Cha thực hiện những công trình lòng thương xót nơi mọi tâm hồn. Tội nhân nào càng khổn nạn, càng có quyền lớn hơn nơi lòng thương xót của Cha. Lòng thương xót của Cha được xác định trong mọi công trình tay Cha thực hiện. Ai tin thác vào lòng thương xót Cha sẽ không phải hư mất, vì tất cả những công việc của họ sẽ là của Cha, và những địch thù của họ sẽ bị tan tành dưới bộ kê dưới chân Cha.”

998 Hôm nay, tôi tham dự ngày hội tâm. Trong bài huấn đức cuối ngày, linh mục giảng rằng thế giới rất cần đến lòng thương xót Chúa, và hiện nay dường như là thời gian đặc biệt mọi người cần cầu nguyện và cần đến lòng thương xót Chúa. Bây giờ, tôi được nghe những lời sau: “Những lời ấy dành cho con. Con hãy vận dụng hết khả năng vì công cuộc lòng thương xót của Cha. Cha khát mong lòng thương xót Cha phải được tôn thờ, và đó là hy vọng sau cùng để được cứu rỗi Cha đang ban cho thế giới; tức là nương nhờ vào lòng thương xót của Cha. Trái Tim Cha vui sướng vì ngày lễ này.” Sau những lời đó, tôi hiểu rằng không gì có thể miễn chước cho tôi khỏi trách vụ Chúa yêu cầu tôi phải thực hiện.

1074 Khi đi châu Thánh Thể, tôi được nghe những lời sau: “Ái nữ của Cha ơi, con hãy ghi chép những lời sau đây, hôm nay Trái Tim Cha đã được nghỉ ngơi trong tu viện này. Con hãy nói với thế giới về lòng thương xót và tình yêu của Cha.”

“Những ngọn lửa xót thương đang làm Cha rạo rục. Cha muốn trào đổ trên các linh hồn. Ôi, người ta sẽ làm Cha đau khổ biết bao nếu không sẵn lòng đón nhận những ngọn lửa xót thương ấy!”

“Hỡi ái nữ của Cha, con hãy làm hết khả năng của con để truyền bá việc tôn thờ lòng thương xót của Cha. Cha sẽ bù đắp những gì con còn thiếu sót. Con hãy nói cho nhân loại đau thương hãy sấn vào Trái Tim đầy lân ái của Cha, và Cha sẽ ban tràn đầy bình an cho họ.”

“Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói [cho mọi người] biết Cha là Toàn Yêu và Toàn Thương. Khi một linh hồn đến với Cha trong niềm tín thác, Cha sẽ ban tràn đầy ân sủng đến nỗi họ không thể nén được trong mình mà phải giải chiếu những ân sủng ấy cho các linh hồn khác.”

1075 Linh hồn nào truyền bá việc sùng kính lòng thương xót Cha, Cha sẽ bảo bọc họ suốt đời như mẹ hiền đối với con thơ, và đến giờ lâm tử của họ, Cha không phải là thẩm phán, nhưng là Đấng Cứu Chuộc đầy lân tuất với họ. Trong giờ sau hết, linh hồn không còn gì để tự vệ ngoài lòng thương xót của Cha. Phúc cho linh hồn nào khi còn sống biết dim mình trong suối mạch xót thương, bởi vì phép công thẳng sẽ không đụng đến họ.”

1076 “Con hãy viết rằng: Mọi vật hiện hữu đều được bảo bọc nơi lòng thương xót của Cha còn mật thiết hơn một thai nhi trong cung lòng mẹ. Nghi ngờ lòng nhân lành của Cha là đả thương Cha đau đớn biết bao! Những tội nghi ngờ ấy đả thương Cha tê tái nhất.”

1142 Ngày 4 tháng 6. Hôm nay là đại lễ Thánh Tâm Chúa Giêsu. Trong giờ thánh lễ, tôi được hiểu biết về Trái Tim Người, bản chất ngọn lửa tình ái Người hằng rạo rức yêu thương chúng ta và Người chính là một đại dương đầy nhân từ lân tuất. Sau đó, tôi nghe được lời này: “Hỡi tông đồ lòng thương xót của Cha, con hãy công bố cho toàn thể giới về

lòng thương xót khôn dò của Cha. Đừng chán ngại trước những khó khăn con phải đương đầu khi rao truyền tình thương của Cha. Những khó khăn này tuy làm con đau khổ, nhưng hết sức cần thiết cho việc nên thánh của con và là bằng chứng cho thấy công cuộc này là của Cha. Ái nữ của Cha ơi, con hãy tỉ mỉ ghi lại từng câu Cha dạy cho con về lòng nhân lành của Cha, bởi vì nhờ đó rất nhiều linh hồn sẽ được hưởng nhờ lợi ích.”

1190 + Chúa Giêsu: “Từ mọi thương tích của Cha, lòng thương xót như những dòng suối trào đổ cho các linh hồn, nhưng vết thương nơi Trái Tim Cha là mạch nguồn thương xót khôn cùng. Từ mạch nguồn này, mọi ân sủng trào tuôn cho các linh hồn. Những ngọn lửa thương xót nung nấu Cha. Cha hết sức ước mong trào đổ cho các linh hồn. Con hãy nói cho cả thế giới về lòng thương xót của Cha.”

1273 Chúa Giêsu: “Hỡi ái nữ của Cha, con cho rằng mình đã viết đầy đủ về lòng thương xót của Cha rồi sao? Những điều con đã viết chỉ là một giọt nước sánh với đại dương. Cha là Toàn Yêu và Toàn Thương. Không nỗi khổ nạn nào có thể sánh được hay làm cạn được lòng nhân lành của Cha, bởi vì khi được ban phát, lòng nhân lành của Cha lại càng tăng thêm. Linh hồn nào tín thác vào lòng thương xót của Cha là linh hồn may phúc nhất, bởi vì chính Cha sẽ chăm sóc cho họ.”

1516 “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói cho các linh hồn biết rằng Cha đang ban phát lòng thương xót của Cha như sự che chở cho họ. Chính Cha đang tranh đấu vì họ và phải gánh chịu cơn nghĩa nợ của Cha Cha.”

1576 “Ái nữ của Cha ơi, con hãy biết rằng giữa Cha và con là một vực thẳm vô cùng, một vực thẳm phân cách giữa Đấng Tạo Hóa với thụ tạo. Nhưng vực thẳm này được lấp đầy bằng lượng tình thương của Cha. Cha nâng con lên với Cha không phải vì Cha cần con, nhưng chỉ vì lòng thương mà Cha đã ban cho con hồng ân được kết hợp cùng Cha.”

1577 “Con hãy nói cho các linh hồn đang dựng trong tâm hồn họ những vật cản cho lòng thương xót của Cha đang rất muốn hoạt động trong họ. Lòng thương xót Cha hoạt động trong tất cả những tâm hồn mở cửa cho Cha. Cả các tội nhân lẫn những người công chính đều cần đến lòng thương xót của Cha. Ôn hồi cải cũng như ơn bền đỗ đều là những hồng ân do lòng thương xót của Cha.”

1667 Thứ Bảy tuần Thánh [Ngày 16 tháng 4 năm 1938]. Trong giờ cầu Thánh Thể, Chúa phán với tôi: “Ái nữ của Cha ơi, chúc con bình an. Công việc này là công việc lòng thương xót của Cha; không có một chút gì của con trong đó cả. Điều làm Cha thỏa lòng là con đã trung thành thực hiện những gì Cha truyền cho con phải làm, không thêm thắt mà cũng không bớt xén một lời nào.” Và Chúa ban cho tôi một ánh sáng nội tâm để biết rằng không một lời nào là của tôi. Bất chấp những khó khăn trở ngại, tôi đã luôn và vẫn luôn hoàn thành ý muốn Chúa đã tỏ ra cho tôi.

1739 “Ái nữ của Cha ơi, con hãy viết rằng Cha chính là khối toàn thương đối với linh hồn sám hối. Sự xấu xa tà đình của một linh hồn cũng không làm Cha nổi cơn thịnh nộ; trái lại, Trái Tim Cha động lòng xót thương họ hết tình.”

+ Lời Giảng về Lòng Thương Xót Chúa

1777 “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy biết rằng Trái Tim Cha là Toàn Thương. Từ biển nguồn xót thương này, những ân sủng sẽ tràn tuôn cho toàn thế giới. Không linh hồn nào đã đến với Cha mà phải ra đi ngậm ngùi. Mọi nỗi khốn cùng đều bị chôn vùi dưới những tầng sâu của lòng thương xót Cha, mọi ơn cứu độ và thánh hóa đều tuôn trào từ nguồn mạch này. Ái nữ của Cha ơi, Cha ước mong trái tim con sẽ là nơi thường trú vĩnh viễn cho lòng thương xót Cha. Cha mong ước qua trái tim con, lòng thương xót Cha sẽ tuôn đổ cho toàn thế giới. Đừng để ai tìm đến với con mà phải ra đi khi chưa trọn niềm tín thác vào lòng xót thương mà Cha vẫn nồng nàn dành trọn cho các linh hồn. Con hãy ra sức cầu nguyện cho các linh hồn hấp hối. Nhờ những lời van nài ấy, con sẽ xin cho họ được lòng tín thác vào tình thương Cha, bởi vì điều họ cần nhất và tối thiểu phải có chính là lòng tín thác. Con hãy thâm tín rằng phần rỗi đời đời của một số linh hồn đang trải qua những giờ phút cuối cùng ấy tùy thuộc vào lời cầu nguyện của con. Con hiểu biết toàn bộ vực thẳm lòng thương xót của Cha, vậy con hãy kín múc cho con và nhất là cho các tội nhân đáng thương. Thà rằng trời đất trở về hư vô chứ tình thương Cha không thể nào không ấp ủ một linh hồn có lòng tín thác.”

Chương III

TÍNH CÁCH KHẨN THIẾT CỦA SỨ ĐIỆP

Phải gấp rút loan báo lòng thương xót của Chúa bởi vì lúc này là thời giờ của lòng thương xót, trước khi ngày phán xét đến. Đây là thời gian chuẩn bị cho ngày Chúa tái lâm. Sứ điệp về lòng thương xót Chúa Giêsu và Đức Mẹ ban cho thánh nữ Faustina mang một tính cách khẩn thiết đặc biệt. Điều quan trọng đối với linh mục chúng ta là phải xem kỹ những sứ điệp này hầu mưu ích cho những anh chị em thuộc quyền.

83 “Con hãy viết điều này: trước khi đến trong tư cách Thẩm Phán chí công, Cha sẽ đến trong tư cách Vua Tình Thương. Trước ngày phán xét, một dấu chỉ trên trời sẽ được ban cho mọi người:

“Tất cả ánh sáng trên trời sẽ bị tắt đi, và bóng tối kinh khủng sẽ bao trùm toàn thể địa cầu. Bấy giờ, người ta sẽ nhìn thấy hình Thánh Giá trên bầu trời, và từ các thương tích mở ra trên tay và chân Đấng Cứu Thế chịu đóng đinh sẽ có những luồng sáng chói chang chiếu tỏa địa cầu trong một thời gian. Điều này sẽ xảy ra trước ngày sau hết.”

635 Ngày 25 tháng 3. Ban sáng, trong giờ nguyệt gằm, sự hiện diện của Chúa bao phủ tôi một cách đặc biệt, tôi nhìn ra sự cao trọng khôn lường và đồng thời chiêm ngưỡng sự tự hạ của Chúa để đến với các thụ tạo. Rồi tôi được nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa, Mẹ phán dạy tôi: “Linh hồn nào trung thành vâng theo những soi động của ơn thánh Thiên Chúa làm đẹp lòng Người biết bao! Mẹ đã ban Đấng Cứu Độ cho thế giới; còn con, con phải nói cho thế giới biết về lòng thương xót

bao la của Người và chuẩn bị cho thế giới tiếp đón Người đến lần thứ hai. Người không đến trong tư cách Đấng Cứu Thế nhân lành, nhưng trong tư cách một Thẩm Phán chí công. Ôi khủng khiếp thay ngày ấy! Ngày đã được xác định là ngày của phép công thẳng, ngày của cơn nghĩa nô Thiên Chúa. Các thiên thần còn phải run giùng trước ngày ấy. Con hãy nói cho các linh hồn biết về lòng nhân lành vô biên của Chúa trong khi vẫn còn thời giờ [ban phát] lòng thương xót. Nếu lúc này con im tiếng, con sẽ phải trả lẽ với vô số linh hồn trong ngày kinh hoàng ấy. Con đừng sợ hãi gì. Hãy trung thành cho đến cùng. Mẹ cảm thông với con.”

848 “... Hỡi ái nữ của Cha, con hãy ghi chép những lời này. Con hãy nói cho toàn thể giới về lòng thương xót của Cha, để toàn thể nhân loại nhận biết lòng thương xót vô biên của Cha. Đó là một dấu chỉ cho thời đại cuối cùng; sau đó, sẽ là ngày công thẳng. Trong lúc vẫn còn thời giờ, hãy để họ đến nương nhờ suối nguồn thương xót của Cha; và mưu ích từ Máu và Nước đã trào tuôn cho họ.”

Ôi các linh hồn nhân loại, các người sẽ trốn đi đâu trong ngày thịnh nộ của Thiên Chúa? Ngay bây giờ, hãy nương náu nơi suối nguồn thương xót của Người. Ôi, tôi thấy quá đông đúc các linh hồn! Họ đã tôn thờ lòng thương xót của Thiên Chúa và sẽ hát lên bài thánh ca ấy cho đến muôn đời.

1159 Những chốt ngăn thác nguồn của Thiên Chúa đã được mở toang cho chúng ta. Chúng ta hãy tận dụng những thác nguồn ấy trước khi ngày công thẳng đến. Đó là một ngày thật kinh hoàng!

1160 Một lần kia, tôi hỏi Chúa Giêsu sao Người lại khoan nhượng quá nhiều tội lỗi và tai ác mà không đoán phạt thế gian. Chúa đã trả lời cho tôi, “Cha có muốn kiếp để luận phạt, cho nên lúc này Cha đang kéo dài thời gian thương xót [cho các tội nhân]. Nhưng vô phúc nếu như họ không nhận ra đây là thời gian Cha viếng thăm. Hỡi ái nữ của Cha, thư ký của lòng thương xót Cha, nhiệm vụ của con không những phải ghi chép và loan báo về tình thương của Cha, mà còn phải nài xin ân sủng này cho họ nữa, để họ cũng được tán dương lòng thương xót của Cha.”

1588 Hôm nay, tôi được nghe những lời này: “Trong Cựu Ước, Cha đã sai các tiên tri mang những cơn thịnh nộ đến với dân Cha. Còn hiện nay, Cha sai con đem tình thương của Cha đến cho toàn thế giới. Cha không muốn đoán phạt, nhưng muốn chữa lành và ghi chặt nhân loại đau thương vào Trái Tim lân tuất của Cha. Cha chỉ sử dụng hình phạt khi chính họ ép buộc Cha phải làm như vậy; tay Cha rất miễn cưỡng khi phải cầm thanh gươm công thẳng. Trước ngày Công Thắng, Cha gửi đến ngày Xót Thương.” Tôi thưa lại cùng Chúa, “Lạy Chúa Giêsu của con, xin Chúa hãy đích thân nói với các linh hồn, bởi vì những lời của con toàn là những lời vô nghĩa.”

Chương IV

LÒNG THƯƠNG XÓT CHO MỌI NGƯỜI

Lòng thương xót được loan báo cho ai? Cho tất cả mọi người, cách riêng là những tội nhân khốn nạn nhất. Thiên Chúa muốn tỏ lòng nhân từ đối với tất cả (x. Rm 11:32), nhưng Người chỉ có thể thi thố cho những ai đón nhận lòng thương xót của Người; tức là những người khiêm nhường. Tất cả chúng ta là những tội nhân cần phải kêu xin lòng nhân từ của Chúa, trở về và đón nhận lòng thương xót của Người. Những lời Chúa phán với thánh nữ Faustina là những lời mời gọi tha thiết hãy cầu nguyện cho các tội nhân và loan báo lòng thương xót của Người bằng việc rao giảng, giáo huấn, và viết sách. Đối với các linh hồn sám hối, Chúa Giêsu chính là Đấng Toàn Thương. Chúa cũng kêu gọi chúng ta hãy thân đến gặp gỡ các tội nhân để giúp họ sám hối và trở về với lòng thương xót của Người. Chúa sướng vui khi nhìn thấy sự sám hối của từng tội nhân, Người đợi chờ, không phải trong cơn thịnh nộ, nhưng trong tình xót thương lân tuất. Là những linh mục, chúng ta hãy đem tin mừng đến cho muôn vàn các linh hồn khốn cùng đang cần đến lòng thương xót của Chúa.

206 Ngày hôm sau, sau giờ hiệp lễ, tôi nghe có tiếng nói, “Ái nữ của Cha ơi, con hãy nhìn vào vực thăm thương xót của Cha và dâng lời ca ngợi tôn vinh tình thương Cha. Con hãy thực hiện điều ấy như thế này: con hãy qui tụ tất cả tội nhân khắp thế giới rồi nhận chìm họ trong vực thăm thương xót của Cha. Ái nữ của Cha ơi, Cha muốn hiến thân cho các linh hồn; Cha khát khao các linh hồn. Vào ngày đại lễ của Cha, ngày lễ kính Lòng Thương Xót Cha, con hãy rảo khắp thế giới và đem các linh hồn đang là mệt về với suối nguồn thương xót của Cha. Cha sẽ chữa lành và bổ sức cho họ.”

378 Chúa còn hứa ban một ơn đặc biệt cho cha và cho tất cả... “những ai rao truyền lòng thương xót cao vời của Cha. Cha sẽ bảo bọc họ trong giờ lâm tử như vinh quang của riêng Cha. Giả như tội lỗi các linh hồn có đen đui như bóng đêm, nhưng khi quay về với lòng thương xót của Cha là họ đã dâng lên Cha lời tôn vinh cao sang nhất và là vinh quang cuộc Thương Khó của Cha. Khi một linh hồn ca tụng lòng lành của Cha, Satan sẽ run giùng và chạy biến xuống tận đáy hỏa ngục.”

1146 “[Chớ gì] các tội nhân cứng lòng nhất hãy đặt trọn niềm tin thác vào lòng thương xót của Cha. Họ được quyền ưu tiên hơn những người khác khi tin thác vào vực thăm thương xót của Cha. Hỡi ái nữ của Cha, con hãy viết về lòng lân tuất Cha dành cho các linh hồn thống khổ. Linh hồn nào kêu nài đến lòng thương xót của Cha đều làm Cha sướng vui. Với những linh hồn ấy, Cha sẽ rộng ban nhiều ơn thánh cho họ hơn họ kêu xin. Cha không thể trừng phạt ngay cả một tội nhân khôn nạn nhất nếu họ biết kêu xin lòng thương xót Cha, ngược lại, Cha sẽ thánh hóa họ nơi lòng thương xót vô cùng và khôn sánh của Cha. Con hãy viết rằng: trước khi Cha đến như Thảm Phán chí công, tiên vãn Cha sẽ mở rộng cánh cửa xót thương của Cha. Ai khước từ không bước qua cánh cửa xót thương, sẽ phải bước qua cánh cửa công bình của Cha...”

1182 + Hôm nay, Chúa phán với tôi, “Hỡi ái nữ của Cha, niềm hoan lạc và sướng vui của Cha, không gì có thể cản ngăn Cha ban phát ơn thánh cho các con. Ái nữ của Cha ơi, con hãy viết rằng linh hồn nào càng khôn nạn, càng có quyền lớn hơn trên lòng thương xót của Cha; [con hãy hối thúc] các linh hồn hãy tin thác vào vực thăm lòng từ ái vô tận của Cha, vì Cha muốn cứu vớt tất cả. Trên thập giá, nguồn mạch xót

thương của Cha đã được lưỡi đòng khai mở cho hết mọi linh hồn – Cha không loại trừ bất kỳ một ai!”

1275 “Thư ký của Cha, con hãy viết rằng Cha rộng lượng với các tội nhân hơn với những người công chính. Vì họ, Cha đã từ trời xuống thế; vì họ, Cha đã đổ máu ra. Chớ gì họ đừng sợ hãi khi đến gần Cha; họ rất cần đến lòng thương xót của Cha.”

1396 Hôm nay, tôi đã nghe được lời này trong tâm hồn: “Ôi, giá mà các tội nhân biết được lòng thương xót của Cha, có lẽ họ đã không hư mất quá đông như vậy. Con hãy nói cho các tội nhân đừng sợ đến gần bên Cha; con hãy nói cho họ về lòng thương xót vô bờ của Cha.”

1397 Chúa phán với tôi, “Một linh hồn hư mất cũng làm Cha sầu não đến chết. Con hãy luôn an ủi Cha khi con cầu nguyện cho các tội nhân. Lời cầu làm thỏa lòng Cha nhất là lời cầu cho các tội nhân ăn năn hối cải. Ái nữ của Cha ơi, con hãy biết rằng lời cầu ấy luôn được Cha đoái nghe và chấp nhận.”

1485 Cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa Nhân Lành với một linh hồn tội nhân.

Chúa Giêsu: “Hỡi linh hồn tội lỗi, đừng sợ hãi Đấng Cứu Độ của con. Chính Cha cất bước đầu tiên để đến với con, vì Cha biết tự sức con, con không thể nhắc nỗi bản thân để đến cùng Cha. Con nhỏ ơi, đừng trốn tránh Hiền Phụ của con nữa; hãy sẵn sàng tỏ lộ tâm tư với Thiên Chúa xót thương, Người rất muốn ngỏ những lời tha thứ và quảng phát dư tràn ân sủng của Người cho con. Linh hồn con đắt giá

chùng nào đối với Cha! Cha đã ghi tên con trên bàn tay Cha; con đã được khắc sâu như một thương tích nơi Trái Tim Cha.”

1520 Hôm nay Chúa phán với tôi: “Cha đã mở rộng Trái Tim Cha như một nguồn mạch xót thương sống động. Các linh hồn hãy kín mức sức sống từ nguồn mạch ấy. Họ hãy đến với biển cả xót thương ấy với niềm tin thác mạnh mẽ. Các tội nhân sẽ được nên công chính, và những người công chính sẽ được vững vàng trong đàng lành. Bất cứ ai đặt trọn niềm tin thác vào lòng thương xót Cha sẽ được tràn ngập niềm an bình thánh thiện của Cha trong giờ lâm tử.”

1521 Chúa phán với tôi, “Hỡi ái nữ của Cha, con đừng chán ngại loan truyền lòng thương xót của Cha. Như vậy, con sẽ làm giảm khát Trái Tim hằng bùng cháy ngọn lửa thương xót các tội nhân của Cha.”

1665 Trong giờ chầu Thánh Thể tối, tôi đã được nghe những lời sau đây: “Con xem lòng thương xót Cha dành cho các tội nhân lúc này đang biểu dương với tất cả quyền năng. Hãy xem con đã viết quá ít, chỉ là một giọt nhỏ về lòng thương xót của Cha. Con hãy làm hết sức để các tội nhân có thể đến được với lòng nhân lành của Cha.”

1666 Thứ Sáu tuần Thánh. Tôi đã được nhìn thấy Chúa Giêsu đang chịu tra tấn, nhưng chưa bị treo lên thập giá. Lúc ấy vẫn chưa đến giờ đóng đinh, và Chúa phán bảo tôi: “Con là trái tim của Trái Tim Cha. Con hãy nói cho các tội nhân biết về lòng thương xót của Cha.” Chúa ban cho tôi một tri thức nội tâm về toàn bộ vực thăm xót thương Người dành cho các tội nhân, và tôi biết những điều đã viết thực sự chỉ là một giọt nhỏ mà thôi.

1728 “Con hãy viết: Cha là Đấng Ba Lần Thánh và Cha ghét ghét ngay cả một tội nhỏ mọn nhất. Cha không thể yêu thương một linh hồn vương vấn tội lỗi; nhưng nếu họ hối cải, thì lòng quảng đại Cha dành cho họ sẽ không còn một giới hạn nào; Tình Thương Cha ôm ấp và thánh hóa họ. Với lòng nhân lành, Cha bám sát các tội nhân trên mọi nẻo đường họ đi, và Trái Tim Cha hớn hở vui mừng khi họ trở về bên Cha. Cha quên bằng nỗi cay cực họ đã gây ra cho Trái Tim Cha và Cha vui mừng vì họ trở về. Con hãy cho các tội nhân biết rằng không ai có thể thoát khỏi tay Cha; nếu họ trốn tránh Trái Tim nhân hậu của Cha, họ sẽ sa vào bàn tay công thẳng của Cha. Con hãy cho các tội nhân biết Cha lúc nào cũng mong chờ, lúc nào cũng lắng nghe nhịp đập của trái tim họ... Khi nào nó sẽ đập nhịp vì Cha đây? Con hãy viết rằng Cha đang nói với họ qua sự ray rứt của lương tâm họ, qua những thất bại và đau thương của họ, qua những cơn giông tố, và qua tiếng nói của Giáo Hội. Nhưng nếu họ cứ lãng phí các hồng ân của Cha, Cha sẽ thịnh nộ với họ, bỏ mặc họ với những hậu quả họ muốn.”

1739 “Ái nữ của Cha ơi, con hãy viết rằng Cha chính là khối toàn thương đối với linh hồn sám hối. Sự xấu xa tày đình của một linh hồn cũng không làm Cha nổi cơn thịnh nộ; trái lại, Trái Tim Cha động lòng xót thương họ hết tình.”

Chương V

ĐÁP ỨNG LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÚA

Chúng ta phải đáp lại lòng thương xót của Chúa như thế nào? Bằng cách tín thác vào Người và sống nhân ái – đó là những cách thể căn bản.

TÍN THÁC vào Chúa là cách thể căn bản để đáp lại và tin nhận lòng thương xót của Người, đồng thời cũng là cách thể để tạ ơn Người. Tín thác là trao phó trọn vẹn cuộc đời chúng ta trong tay Chúa với niềm phó thác. Người là Thiên Chúa và Người luôn yêu thương, chăm sóc chúng ta. Lòng tín thác là chiếc bình để kín mức tình thương.

“CÁC CON HÃY THƯƠNG XÓT vì Cha là Đáng Nhân Lành” – trong ngôn ngữ, hành động, và lời cầu nguyện. Đây là cách thể căn bản để chúng ta biểu thị niềm tín thác vào Thiên Chúa – bằng ngôn ngữ là qua việc rao giảng, dạy dỗ, và viết lách, chúng ta giúp người khác hiểu biết về lòng thương xót Thiên Chúa; bằng việc làm là tỏ cho người khác thấy được thế nào là sống nhân lành; bằng cầu nguyện là kêu nài lòng thương xót Chúa cho các tội nhân và tán dương lòng thương xót của Người.

Là những linh mục, chúng ta cần phải tăng bội niềm tín thác vào Thiên Chúa, đưa dẫn các linh hồn đang hoang mang đến

chỗ tin thác vào lòng thương xót của Người, và chính chúng ta cũng phải thực thi lòng thương xót.

50 Chúa Giêsu than thở với tôi, “Sự hoài nghi của các linh hồn đang xé nát lòng Cha. Sự hoài nghi của một linh hồn ưu tuyển còn làm Cha đau đớn hơn nữa; mặc dù Cha dành cho họ một tình yêu vô hạn, nhưng họ vẫn không tin thác vào Cha. Thậm chí cái chết của Cha mà vẫn không đủ với họ. Khốn cho linh hồn nào lạm dụng những ân sủng này.”

687 “Cha khát khao ban tràn những ân sủng khôn lường cho những linh hồn tin thác vào lòng thương xót của Cha.”

300 + “Ôi, Cha đã phải đau đớn biết bao vì sự nghi ngờ của một linh hồn! Họ tuyên nhận Cha là Đấng Thánh Thiện và Công Bằng, nhưng không tin Cha là Tình Thương và không tin vào lòng nhân lành của Cha. Đến như ma quỷ cũng tán dương ưu phẩm công bằng của Cha, nhưng chúng không tin vào lòng nhân lành của Cha.”

379 Trong một giờ cầu Thánh Thể, Chúa Giêsu đã hứa với tôi: “Với những linh hồn đến nương nhờ cũng như những linh hồn tôn vinh và rao truyền lòng thương xót Cha cho những người khác, đến giờ lâm chung của họ, Cha sẽ đối xử với họ theo lòng lân tuất vô cùng của Cha.”

Chúa Giêsu còn phán: “Trái Tim Cha đau buồn vì ngay các linh hồn ưu tuyển cũng không hiểu biết về lòng xót thương hải hà của Cha. Tương giao của họ [với Cha] phần nào bị nhiễm độc vì sự nghi ngờ của họ. Ôi, điều ấy gây nên thương tích đau đớn biết bao cho Trái Tim Cha! Con hãy nhớ lại cuộc Thương Khó của Cha, và nếu không tin những

lời của Cha, ít ra con cũng hãy tin vào các thương tích của Cha.”

742 “Ái nữ của Cha ơi, nếu Cha muốn qua con mà đòi mọi người tôn sùng lòng thương xót của Cha, thì con phải là người trước tiên trở vượt trong niềm tin tưởng vào lòng thương ấy. Cha đòi hỏi con những hành vi nhân ái được thực hiện vì yêu mến Cha. Ở mọi nơi và trong mọi lúc, con hãy tỏ lòng nhân ái với những người lân cận. Con không được thoái thác, kiếm cớ chữa mình hay tự miễn cho mình điều ấy.”

“Cha ban cho con ba phương thế để sống nhân ái với người chung quanh: thứ nhất – bằng hành vi, thứ hai – bằng ngôn từ, thứ ba – bằng cầu nguyện. Trong ba cấp độ này hàm chứa lòng nhân ái sung mãn và là bằng chứng không thể nghi ngờ về tình yêu dành cho Cha. Bằng cách này, một linh hồn sẽ tôn vinh và sùng kính lòng thương xót Cha. Đã hẳn Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh sẽ là đại lễ kính Lòng Thương Xót của Cha, nhưng vẫn còn phải có những hành vi nhân ái, và Cha đòi phải tôn thờ lòng thương xót Cha qua việc cử hành trọng thể ngày đại lễ ấy và tôn kính bức hình Thương Xót. Qua bức hình này, Cha sẽ quảng phát nhiều ân sủng cho các linh hồn. Đó sẽ một vật nhắc nhở về các yêu sách của lòng thương xót Cha, bởi vì dù mạnh mẽ đến mấy, đức tin cũng chẳng ích gì nếu thiếu việc làm kèm theo.”

1148 “Mọi linh hồn, nhất là linh hồn các tu sĩ, phải phản ảnh lòng thương xót của Cha. Trái Tim Cha chan chứa tình yêu thương và lân tuất đối với tất cả mọi người. Trái tim của những người đầu yêu của Cha cũng phải nên giống Trái Tim Cha; trái tim ấy cũng phải tuôn trào nguồn xót thương của

Cha cho các linh hồn; nếu không, Cha sẽ không nhận họ là những người thuộc về Cha.”

1316 Ngày 1 tháng 10 năm 1937. “Hỡi ái nữ của Cha, Cha cần hy sinh được thực hiện vì tình yêu, bởi vì chỉ có tình yêu mới có ý nghĩa đối với Cha. Những món nợ của thế gian đối với Cha thật vô cùng to lớn; nhưng các linh hồn thanh sạch có thể đền đáp bằng việc hy sinh và thực thi tinh thần nhân ái của họ.”

1317 Lạy Chúa, con hiểu những lời của Chúa, và lượng nhân ái bao la lẽ ra đã phải giải chiếu nơi linh hồn con. Chúa Giêsu phán: Hỡi ái nữ của Cha, Cha biết con hiểu điều đó và con làm tất cả những gì trong sức của con. Nhưng con hãy viết điều này cho đông đảo các linh hồn thường lo lắng vì không có phương tiện vật chất để thực hiện hành vi nhân ái. Tuy nhiên, nhân ái tinh thần không cần những phép ban cũng chẳng cần những kho của cải, nhưng lại rất đáng công và ở trong tâm với của mọi người. Nếu linh hồn không thực thi nhân ái dưới một hình thức nào cả, họ sẽ không được hưởng nhờ lòng xót thương của Cha trong ngày thẩm xét. Ôi, chớ gì các linh hồn biết thu tích kho tàng vĩnh cửu cho chính họ, họ sẽ không bị xét xử vì đã dùng lòng nhân ái của họ mà chặn trước sự phán xét của Cha.”

1578 “Các linh hồn đang gắng bước trên đường hoàn thiện hãy kính thờ lòng thương xót của Cha cách riêng, bởi vì Cha sẽ ban cho họ dư đầy những ân sủng tuôn tràn từ lòng thương xót của Cha. Cha muốn các linh hồn ấy phải trở vượt về lòng tín thác vô bến bờ vào tình thương Cha. Chính Cha sẽ quán xuyến việc thánh hóa các linh hồn ấy. Cha sẽ lo liệu mọi sự cần thiết cho việc nên thánh của họ. Những ân sủng của tình thương Cha được chỉ kín mức bằng một chiếc bình

duy nhất: đó là lòng tín thác. Linh hồn nào càng tín thác, càng được lãnh nhận nhiều. Những linh hồn tín thác vô hạn sẽ là nguồn an ủi lớn lao cho Cha, bởi vì Cha trào đổ tất cả những báu tàng cho Cha cho họ. Cha vui thỏa khi họ xin nhiều, bởi vì khát vọng của Cha là được ban phát nhiều, ban phát rất nhiều.”

1695 Rồi tôi được nghe những lời Chúa phán: “Cha vui mừng vì con đã cư xử đúng tư cách là ái nữ của Cha. Con hãy luôn nhân lành như Cha là Đáng Nhân Lành. Vì yêu mến Cha, con hãy yêu thương mọi người, kể cả những kẻ chống đối con, để lòng thương xót của Cha có thể phản chiếu tràn đầy qua tấm lòng của con.”

1777 “... Thà rằng trời đất trở về hư vô chứ tình thương Cha không thể nào không ấp ủ một linh hồn có lòng tín thác.”

1784 Hôm nay, trong cuộc chuyện vãn khá lâu, Chúa phán với tôi, “Cha khao khát ơn cứu độ cho các linh hồn biết bao! Hỡi thư ký rất thân thương của Cha, con hãy viết rằng Cha muốn trào đổ sự sống thần linh của Cha cho các linh hồn để thánh hóa họ, giá mà họ cũng sẵn lòng đón nhận ơn Cha. Các linh hồn tội lỗi nhất cũng sẽ đạt đến mức thánh thiện cao vời nếu như họ tín thác vào lòng thương xót của Cha. Những cõi sâu tiềm tàng trong hữu thể Cha sung mãn trào tràn lòng xót thương và đang trào ra cho tất cả những gì Cha đã tạo dựng. Niềm vui sướng của Cha là hoạt động trong một linh hồn, đổ đầy cho họ tình thương của Cha và làm cho họ nên thánh. Vương quốc của Cha trên thế gian này là sự sống của Cha trong các linh hồn.”

Chương VI

PHƯƠNG THỂ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

Chúng ta phải đáp lại lòng thương xót của Chúa bằng phương thể nào? Bằng nhiệm tích Thánh Thể và Xá Giải; bằng các phương thể Chúa đã ban qua thánh nữ Faustina, đó là tôn kính bức hình Chúa Thương Xót, mừng lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, và làm tuần cửu nhật trước ngày lễ ấy, đọc chuỗi kinh thương xót, và tưởng niệm con hấp hối đón đầu của Chúa vào lúc 3 giờ chiều.

NHIỆM TÍCH THÁNH THỂ

Nhiệm tích Thánh Thể hết sức quan trọng đối với việc kính thờ lòng thương xót Chúa. Thánh Thể là trung tâm đời sống của thánh nữ Faustina đến nỗi hầu như mọi trang Nhật Ký của chị thánh ít nhiều đều đề cập đến. Chị thường xuyên được hưởng các thị kiến trong giờ dâng thánh lễ hằng ngày, và rất nhiều lần, chị đã được thị kiến sau khi hiệp lễ. Những giờ cầu Thánh Thể luôn luôn là những thời gian ân phúc của chị. Những đoạn trích sau đây từ quyển Nhật Ký có thể giúp anh em linh mục chúng ta thăng tiến trong đức tin và niềm tin kính vào nhiệm tích Thánh Thể.

Ngày 20 tháng 12 năm 1934

344 Buổi tối, khi trở về phòng riêng, tôi được nhìn thấy Chúa Giêsu trong mặt nhật hiện ra dưới bầu trời quang. Tôi thấy dưới chân Chúa là cha giải tội của tôi, phía sau ngài là đông đảo các bậc giáo phẩm cao cấp với những lễ phục mà tôi chưa bao giờ nhìn thấy - ngoại trừ trong những lần thị kiến - đằng sau các vị này là những tu sĩ thuộc các dòng tu; tôi còn

được thấy những rùng người đông đúc, vượt lút tầm mắt. Tôi cũng nhìn thấy hai luồng sáng giải ra từ Bánh Thánh - như trong bức hình, được hợp lại nhưng không pha lẫn vào nhau - chiếu qua bàn tay cha giải tội của tôi, và rồi qua tay các vị trong hàng giáo sĩ, rồi từ đó đến với các tín hữu, sau cùng quay trở về với Bánh Thánh... Vừa lúc ấy, tôi nhận ra mình trong gian phòng mới bước vào.

442 Một lần kia, khi cha giải tội [cha Sopočko] đang dâng thánh lễ, như thường lệ kể từ lúc dâng của lễ, tôi được nhìn thấy Chúa Giêsu Hải Đồng trên bàn thờ. Tuy nhiên, ngay trước giờ tôn vinh Thánh Thể, linh mục bỗng biến mất trước mắt tôi và chỉ còn lại một mình Chúa Giêsu. Đến giờ tôn vinh Thánh Thể, Chúa Giêsu hướng mắt lên trời, đôi tay bé bỏng của Người cầm lấy Bánh Thánh và Chén Thánh dâng lên, một lúc sau tôi mới thấy lại vị linh mục. Tôi hỏi Chúa Giêsu Hải Đồng linh mục đã ở đâu trong thời gian tôi không nhìn thấy ngài. Chúa Giêsu trả lời, “Ồ trong Trái Tim Cha.” Nhưng tôi chẳng hiểu được gì từ những lời của Chúa.

370 Cũng hôm ấy, lúc ở trong nhà nguyện đợi đến lượt xưng tội, tôi nhìn thấy những luồng sáng phát ra từ mặt nhật và chiếu tỏa khắp nhà nguyện. Hiện tượng này kéo dài đến hết giờ chiều. Sau phép lành Thánh Thể, [những luồng sáng chiếu giải] hai bên lại quay về mặt nhật. Những luồng sáng ấy rạng ngời và trong suốt như pha lê.

616 Thứ Năm, khi đang trở về phòng riêng, tôi nhìn thấy trên đầu một Bánh Thánh vô cùng sáng láng. Và tôi nghe một tiếng nói dường như phát ra từ Bánh Thánh trên cao: “Trong Bánh Thánh là sức mạnh của con; sức mạnh ấy sẽ bảo vệ con.” Sau những lời ấy, thị kiến cũng chấm dứt và một nguồn sức mạnh lạ lùng tràn vào linh hồn tôi, tôi được

ơn soi sáng kỳ diệu cho biết điều thiết yếu để chứng tỏ lòng mến Thiên Chúa: đó là phải thi hành thánh ý Người.

684 + Giờ thánh, ngày thứ Năm. Trong giờ cầu nguyện ấy, Chúa Giêsu cho tôi được vào phòng Tiệc Ly và chứng kiến những gì đã xảy ra tại đó. Tuy nhiên, cảm động nhất là lúc trước giờ truyền phép, Chúa Giêsu ngược mắt lên trời và nhập thân vào cuộc đàm thoại huyền nhiệm với Thiên Chúa Cha. Chỉ trong cuộc đời, chúng ta mới thực sự hiểu được giây phút ấy. Đôi mắt Chúa như hai ngọn lửa; thánh nhan rạng rỡ, trắng ngời như tuyết; toàn thể thân thái Chúa đầy vẻ uy nghi, linh hồn Người chứa chan niềm khao khát. Đến giờ truyền phép, tình yêu đạt đến chỗ sung mãn – hiến tế đã hoàn toàn nên trọn. Giờ đây, chỉ còn nghi thức cuộc tử nạn - sự tự hủy bên ngoài - sẽ được thực hiện mà thôi; yếu tính [cuộc hiến tế] là ở trong phòng Tiệc Ly. Suốt đời, tôi chưa từng bao giờ hiểu được mầu nhiệm này sâu xa như trong giờ châu hôm ấy. Ôi, tôi tha thiết ước mong cho cả thế giới cũng được hiểu biết mầu nhiệm khôn thấu này!

757 Ngày 19 tháng 10 [năm 1936]. Trong thánh lễ hôm nay, tôi đã nhìn thấy Chúa Giêsu, Người phán với tôi rằng: “Ái nữ của Cha ơi, chúc con bình an; Cha nhìn thấy những nỗ lực của con rất đẹp lòng Cha.” Rồi Chúa biến đi và đến giờ hiệp lễ, tôi bỗng nhìn thấy nhà Tiệc Ly, trong đó có Chúa Giêsu và các thánh Tông Đồ. Tôi được chứng kiến sự kiện Chúa thiết lập nhiệm tích Thánh Thể. Chúa Giêsu cho tôi được vào sâu trong nội tâm của Người, được biết về sự cao trọng uy nghi cũng như sự hạ mình thăm sâu của Người. Một ánh sáng ngoại thường cho tôi thấy được vẻ uy nghi cao sang của Chúa đã mặc khải cho tôi, đồng thời cả những gì trong linh hồn tôi nữa.

913 Ngày 2 tháng 2 năm 1937. Hôm nay, ngay từ sớm tinh sương, linh hồn tôi đã được đấm đuổi trong Thần Tính Thiên Chúa. Trong giờ thánh lễ, tôi nghĩ mình sẽ được nhìn thấy Chúa Giêsu Hải Đông như thường lệ, thế nhưng tôi lại thấy Chúa Giêsu Tử Nạn. Người chịu đóng đinh vào thập giá vô cùng đau đớn. Nỗi khổ nạn của Người xuyên thấu toàn thân, linh hồn và thể xác tôi một cách vô hình, nhưng hết sức đau đớn.

914 Ôi, những mâu nhiệm diễn ra trong thánh lễ thật đáng sợ thay! Một mâu nhiệm vĩ đại được thực hiện trong thánh lễ. Chúng ta phải lắng nghe và tham dự vào cuộc tử nạn này của Chúa Giêsu với một lòng sùng mộ nồng thắm biết bao. Một ngày kia, chúng ta sẽ biết những gì Thiên Chúa đang thực hiện vì chúng ta và tặng ân Người đang chuẩn bị cho chúng ta trong từng thánh lễ. Chỉ có tình yêu Thiên Chúa mới có thể ban cho chúng ta một tặng ân như thế. Ôi Chúa Giêsu, Chúa Giêsu của con, linh hồn con bị xuyên thấu đau đớn khi nhìn thấy nguồn mạch sự sống này đang trào tràn sự dịu ngọt và sức mạnh cho từng linh hồn, đồng thời con cũng nhìn thấy các linh hồn đang tàn tạ và héo hắt vì lỗi lầm của họ. Ôi Chúa Giêsu, xin sức mạnh lòng thương xót Chúa hãy áp ủ những linh hồn này.

991 Ngày 26 tháng 2 năm 1937. Hôm nay, tôi nhìn thấy vì một cơn bão thổi qua nên những nghi lễ được cử hành tại các tư gia, thiếu các lễ phục phụng vụ; tôi cũng thấy mặt trời xuất hiện từ Thánh Thể, và mọi ánh sáng khác đều tắt hết, hay đúng hơn, là bị lu mờ; và mọi người đều hướng nhìn về ánh sáng [duy nhất] ấy. Nhưng hiện giờ, tôi không hiểu được ý nghĩa của thị kiến này.

1037 + Tôi thấy mình quá yếu đuối đến nỗi nếu không nhờ hiệp lễ, có lẽ tôi đã không ngừng bị sa ngã. Chỉ có một sức nâng đỡ cho tôi, đó là hiệp lễ. Từ đó, tôi kín múc được nguồn sức mạnh; đó là tất cả sự thư thái của tôi. Tôi hoảng sợ phải sống những ngày không được rước Thánh Thể. Tôi sợ chính bản thân mình. Chúa Giêsu ẩn nự trong Bánh Thánh là tất cả cho tôi. Từ nhà tạm, tôi kín múc được sức mạnh, năng lực, can đảm và ánh sáng. Ở đó, tôi tìm được sự an ủi trong giờ thống khổ. Nếu như không có Thánh Thể trong lòng, tôi không biết phải làm cách nào để tôn vinh Thiên Chúa.

1302 Ngày 29 tháng 9 năm 1937. Hôm nay, tôi mới hiểu ra được nhiều màu nhiệm của Thiên Chúa. Tôi cũng được biết Thánh Thể vẫn lưu lại trong tôi cho đến lần hiệp lễ kế tiếp. Tôi cảm nghiệm sự hiện diện sống động của Thiên Chúa liên li trong linh hồn tôi. Sự ý thức này đưa tôi vào một trạng thái tịnh hiệp sâu xa mà không phải cố gắng chút nào. Trái tim tôi là một nhà tạm sinh động cất giữ Bánh Thánh sinh động. Tôi không bao giờ đi tìm Thiên Chúa ở đâu xa xôi, nhưng ngay trong lòng tôi. Tôi được thông hiệp với Người trong thâm cung của hữu thể tôi.

1385 Ngày 19 tháng 11. Sau giờ hiệp lễ, Chúa Giêsu cho tôi biết Người rất ước ao nự đến với những con tim nhân loại. “Cha khát khao được kết hợp với các linh hồn; niềm vui sướng lớn lao của Cha là được kết hợp với các linh hồn. Ái nữ của Cha ơi, con hãy biết khi đến với một linh hồn lúc hiệp lễ, tay Cha đầy ấp mọi ân sủng Cha muốn trao tặng cho linh hồn ấy. Nhưng các linh hồn không màng đến Cha; họ để Cha lui thủ một mình vì bận rộn những chuyện khác. Ôi, Cha buồn sầu biết bao vì các linh hồn không nhận ra Tình Yêu! Họ xử với Cha như một vật vô hồn.” Tôi thưa lại với Chúa

Giêsu, “Ôi Kho Tàng của lòng con, đối tượng độc nhất của tình yêu và là tất cả niềm vui cho linh hồn con, con muốn tôn thờ Chúa trong trái tim con như Chúa được tôn thờ nơi ngai tòa vinh quang đời đời của Chúa. Tình yêu con muốn bù đắp phần nào cho Chúa trước sự nguội lạnh của quá đông các linh hồn. Lạy Chúa Giêsu, xin nhìn đến trái tim con, trái tim dành cho Chúa một nơi cư ngụ mà không ai khác được vào. Chỉ một mình Chúa nghỉ ngơi trong đó như trong một khu vườn xinh đẹp.”

1447 + “Ôi, Cha đau đớn biết bao vì các linh hồn quá ít kết hợp cùng Cha qua việc hiệp lễ. Cha chờ đợi các linh hồn, thế mà họ lại hững hờ với Cha. Cha yêu thương họ tha thiết chân thành, thế họ vẫn nghi ngờ Cha. Cha muốn phụng phát các ơn thánh Cha cho họ, nhưng họ không thèm lãnh nhận. Họ xử với Cha như một vật vô hồn trong khi Trái Tim Cha chan chứa tình yêu và tình thương. Để phần nào hiểu được những nỗi khổ của Cha, con hãy tưởng tượng một người mẹ đôn hậu hết lòng yêu thương con cái, nhưng chúng lại hắt hủi tấm lòng yêu thương của bà. Con hãy suy về nỗi đau đớn của người mẹ ấy. Không ai đoái hoài đến việc an ủi bà. Đó chỉ là một hình ảnh mờ nhạt về tình yêu Cha.”

1485 Cuộc đối thoại của Thiên Chúa Nhân Lành với một linh hồn tội lỗi.

Linh hồn: Lạy Chúa, con nhận ra sự thánh thiện của Chúa, và con sợ Chúa.

Chúa Giêsu: “Hỡi con nhỏ của Cha, con lại sợ hãi Thiên Chúa nhân lành hay sao? Sự thánh thiện của Cha không cản trở lòng nhân từ của Cha. Con hãy coi, vì con, Cha đã thiết lập một ngai tòa xót thương trên trần thế – đó là nhà tạm – và

từ ngai tòa ấy, Cha ước ao được ngự vào tâm hồn các con. Chung quanh Cha không có lính canh hoặc người bảo vệ. Các con có thể đến với Cha bất cứ lúc nào, bất cứ giờ nào; Cha muốn chuyện vãn và mong được ban ơn cho các con.”

1407 Hôm nay, đang lúc rước lễ, tôi nhận thấy trong chén thánh có một Bánh Thánh sống động và linh mục trao cho tôi. Khi trở về chỗ, tôi hỏi Chúa Giêsu: “Lạy Chúa, tại sao chỉ có một Bánh Thánh sống động, vì dưới mỗi hình bánh Chúa đều hiện diện như nhau kia mà?” Chúa Giêsu trả lời: “Đúng vậy, Cha hiện diện như nhau dưới mỗi hình bánh, thế nhưng không phải mọi linh hồn đều đón nhận Cha với cùng một đức tin sống động như con, hỡi ái nữ của Cha, và do đó Cha không thể hành động trong linh hồn họ như trong linh hồn con.”

1392 Mọi sự lành ở nơi tôi đều nhờ hiệp lễ. Tôi mắc nợ Chúa Giêsu Thánh Thể trong mọi sự. Tôi cảm nghiệm ngọn lửa thánh thiêng này đã hoàn toàn biến đổi tôi. Ôi lạy Chúa, con hạnh phúc biết bao vì được làm nơi cư ngụ cho Chúa. Trái tim con là đền thờ cho Chúa ngự luôn mãi...

1683 “Vì lợi ích cho linh hồn các tu sĩ, con hãy viết rằng Cha lấy làm sung sướng khi ngự đến với linh hồn họ khi hiệp lễ. Nhưng nếu trong trái tim họ đã có một đối tượng nào khác, Cha sẽ không chịu nổi và lập tức rời bỏ trái tim ấy, mang theo mọi tặng ân và ân sủng Cha đã chuẩn bị để ban cho họ. Và họ cũng không nhận ra được sự ra đi của Cha. Sau một thời gian, họ sẽ nhận thấy sự trống vắng và không thỏa. Ôi, giả như linh hồn ấy trở về với Cha, Cha sẽ giúp họ thanh tẩy cõi lòng, và Cha sẽ hoàn tất mọi sự trong họ; nhưng nếu linh hồn ấy không ý thức và không đồng thuận, Cha không thể nào làm chủ trái tim họ được.”

NHIỆM TÍCH XÁ GIẢI: CÁC CHA GIẢI TỘI VÀ LINH HƯỚNG

Chúa Giêsu nói đi nói lại về việc lãnh nhận nhiệm tích Xá Giải (còn gọi là “tòa Xót Thương”). Người nhiều lần kêu gọi chị Faustina hãy cởi mở và vâng lời cha giải tội (cha Andrasz) cũng như cha linh hướng của chị (cha Sopocko).

Chúa mô tả tòa Xót Thương là nơi biểu hiện lòng thương xót bao la nhất (1448). Chính Chúa - qua vị linh mục như một bức màn - hằng chờ đợi các tội nhân (1602, 1725).

Những lời của Chúa Giêsu nói về các linh mục giải tội và linh hướng trình bày rất nhiều về giáo huấn cần thiết để gặp gỡ và hướng dẫn hối nhân.

Các linh mục trong nhiệm tích Xá Giải

269 Một lần kia, sau khi tôi đã làm xong tuần cửu nhật kính Chúa Thánh Thần theo ý cha giải tội [cha Sopocko], Chúa phán với tôi, “Cha đã cho ngài biết về con ngay cả trước khi các bề trên sai con đến đây. Con cư xử với cha giải tội của con thế nào, Cha cũng sẽ cư xử với con như vậy. Nếu con giấu giếm ngài điều gì, dù là một ơn nhỏ mọn nhất trong các ơn Cha ban, Cha cũng sẽ ẩn mình khỏi con, và con sẽ cô đơn.”

933 Sau đó, tôi được nghe những lời này trong linh hồn: “Con sẽ nhận được một phần thưởng trọng đại hơn vì đã vâng lời và lệ thuộc cha giải tội hơn là theo ý riêng mà thực hành các việc đạo đức. Hỡi ái nữ của Cha, con hãy thâm hiểu và sống thế này: bất cứ điều gì, dù nhỏ mọn đến đâu, nhưng nếu có ẩn tín vâng lời vị đại diện của Cha cũng đều làm Cha vui lòng và trở nên quý đẹp trước mắt Cha.”

975 Hôm nay, tôi được nghe những lời này: “Con hãy cầu nguyện để các linh hồn không phải sợ hãi khi đến với tòa án xét thương của Cha. Con đừng chán ngại cầu nguyện cho các tội nhân. Con biết linh hồn họ thực sự là gánh nặng thế nào đối với Trái Tim Cha. Hãy làm nguôi cơn sầu thảm đến chết cho Cha đi; hãy phân phát lòng thương xót của Cha đi.”

1448 “Con hãy viết và nói về lòng thương xót của Cha. Con hãy nói cho các linh hồn biết tìm kiếm sự ủi an nơi đâu: ở tòa án xét thương của Cha [tức là tòa cáo giải]. Ở đó, những phép lạ lớn lao nhất hằng xảy ra và không ngừng được tái diễn. Để hưởng nhờ lợi ích của phép lạ này, không cần phải hành hương xa xôi hay phải tổ chức lễ nghi bên ngoài nào cả; chỉ cần có đức tin và đến sắp mình dưới chân vị đại diện của Cha, kể lễ nỗi khốn cùng của mình cho ngài, và phép lạ của lòng thương xót Thiên Chúa sẽ được biểu dương sung mãn. Cho dù linh hồn đã ra như cái cây ma thối rữa, xét về phương diện nhân loại, không còn hy vọng hồi sinh và mọi sự coi như đã tiêu tan, thế nhưng với Thiên Chúa thì khác. Phép lạ của lòng thương xót Thiên Chúa sẽ hồi sinh linh hồn ấy một cách toàn diện. Ôi, thương hại thay cho những ai không biết lợi dụng phép lạ của lòng nhân lành Thiên Chúa! Dù vô ích, con cũng hãy kêu gọi, nếu không sẽ quá muộn.”

1602 Hôm nay Chúa phán với tôi, “Hỡi ái nữ của Cha, khi con đi xưng tội, đến với suối nguồn xót thương của Cha, Máu và Nước trào tuôn từ Trái Tim Cha luôn luôn tưới gội và làm cho linh hồn con nên cao trọng. Mỗi lần đi cáo mình, với niềm tín thác, con hãy chìm mình ngập lụt trong lòng thương xót của Cha, để Cha có thể quảng phát trào tràn hồng ân Cha cho linh hồn con. Khi đến tòa cáo giải, con hãy biết chính Cha đang ngóng chờ con nơi đó. Cha chỉ ẩn thân nơi vị

linh mục, nhưng chính Cha hành động trong linh hồn con. Ở đây, nỗi khốn cùng của linh hồn được gặp gỡ Thiên Chúa xót thương. Con hãy nói cho các linh hồn biết họ sẽ được kín múc các ân sủng từ mạch nguồn xót thương này bằng chiếc bình tín thác. Nếu niềm tín thác của họ mãnh liệt, thì lòng quảng đại của Cha không còn giới hạn nào cả. Những dòng thác ân sủng sẽ tưới ngập các linh hồn khiêm hạ. Những kẻ kiêu căng vẫn ở trong tình trạng bần cùng và khốn nạn, bởi vì ơn thánh Cha sẽ khước từ họ để đến với các linh hồn khiêm nhường.”

1725 Hôm nay, Chúa Giêsu một lần nữa dạy cho tôi về cách lãnh thụ nhiệm tích Xá Giải: “Hỡi ái nữ của Cha, con cư xử trước mặt Cha thế nào, thì cũng hãy thực hiện hành vi cáo mình của con trước mặt Cha như vậy. Đối với Cha, con người vị linh mục chỉ là một bức màn che. Con đừng bao giờ dò xét vị linh mục Cha sử dụng thuộc loại nào; hãy cởi mở tâm hồn khi xưng tội giống như con làm với Cha, và Cha sẽ ban tràn đầy ánh sáng của Cha cho linh hồn con.”

Các cha linh hướng

12 Sáng sớm hôm sau, tôi trở lại thành phố và ghé vào nhà thờ đầu tiên tôi gặp được [nhà thờ thánh Giacôbê trên đường Grojecka tại Ochota, ngoại ô của thành phố Warsaw]. Ở đó, tôi bắt đầu cầu nguyện để được biết thánh ý Chúa rõ hơn. Các thánh lễ được cử hành liên tiếp. Trong một thánh lễ, tôi đã được nghe lời này: “Con hãy đến gặp vị linh mục ấy và cho ngài biết tất cả; ngài sẽ dạy con phải làm gì tiếp theo.” Sau thánh lễ, tôi lên phòng áo và kể cho vị linh mục tất cả những gì đang diễn ra trong linh hồn, và xin ngài cho biết nên dâng mình ở đâu, trong dòng tu nào.

362 + Một bữa nọ, trong giờ nguyện gắm buổi sáng, tôi nghe có tiếng nói: “Chính Cha là người hướng dẫn; Cha đã, đang, và sẽ là người hướng dẫn của con. Vì con đã xin một sự trợ giúp hữu hình, nên Cha đã chọn và ban cho con một vị linh hướng trước cả khi con ngỏ lời, vì công việc của Cha cần phải có một người như thế. Con hãy biết rằng những lầm lỗi con phạm đến ngài đều làm thương tổn Trái Tim Cha. Nhất là con hãy cẩn phòng với thói tìm thỏa ý riêng; cho dù một việc nhỏ mọn nhất cũng phải có dấu ấn vâng lời.”

979 Hôm nay trong giờ châu phép lành, tôi được nhìn thấy Chúa Giêsu và Người đã phán với tôi những lời này: “Con hãy vâng lời vị linh hướng của con trong mọi sự; lời ngài là thánh ý Cha. Con hãy thâm tín sâu xa trong lòng rằng chính Cha nói qua môi miệng của ngài, và Cha muốn con hãy giải bày tình trạng linh hồn con cho ngài với một tinh thần đơn sơ chân tình như con vẫn làm với Cha. Ái nữ của Cha ơi, Cha lặp lại cho con đây: con hãy biết rằng lời ngài chính là ý muốn của Cha về con.”

1308 + Lạy Chúa Giêsu, con đã nhận ra hình như Chúa không còn quan tâm nhiều đến con nữa. “Đúng vậy, con nhỏ của Cha, Cha nhờ cha linh hướng của con để thay thế Cha. Ngài sẽ chăm sóc con theo thánh ý Cha. Con hãy trân trọng mọi lời của ngài như của chính Cha. Ngài là bức màn Cha đang ẩn thân phía sau. Vị linh hướng của con và Cha là một; những lời của ngài cũng là những lời của Cha.”

1784 “Hồi thư ký của Cha, con hãy viết rằng chính Cha là người hướng dẫn đang thiêng liêng cho các linh hồn – và Cha hướng dẫn một cách gián tiếp qua vị linh mục, và hướng dẫn từng người đến đỉnh thánh thiện theo một con đường mà chỉ mình Cha biết.”

BỨC HÌNH CHÚA THƯƠNG XÓT

Chúa Giêsu yêu cầu chị Faustina hãy nhờ vẽ một bức hình theo mẫu chị được nhìn thấy, và Chúa tuyên bố đó là chiếc bình để kín mức tình thương từ đại dương thương xót vô bờ của Người. Đó là bức hình Chúa Giêsu đang đến với chúng ta, tay phải giơ cao ban phúc lành, và tay trái chạm vào áo ngay phía dưới chỗ trái tim, nơi đó có hai luồng sáng giải chiếu, một màu đỏ và một màu xanh nhạt. Chúa mặc y phục trắng, rực rỡ ánh sáng. Đây là bức hình Chúa Giêsu Thượng Tế đời đời, mặc áo chùng trắng linh mục, Người đến giơ tay ban phúc lành, đem ơn cứu độ cho những ai đang ngóng đợi, và đến với những tặng ân: nước ban sự sống, máu và Thánh Thần. Bức hình này thể hiện ba cảnh lấy từ Thánh Kinh, giống như một bức hình đan kết ba cảnh.

Rõ ràng nhất là cảnh đêm vọng Chúa Nhật Phục Sinh, khi Chúa Giêsu hiện đến trong phòng Tiệc Ly lúc cửa còn đóng kín; đến với những phúc lành bình an vinh thắng, tỏ bày các thương tích của Người, và ban cho các Tông Đồ quyền bính Người đã lãnh nhận, thở hơi và ban Thánh Thần cho các ngài để tha thứ tội lỗi (x. Ga 20:19-31).

Cảnh thứ hai là đời Canvê. Từ cạnh sườn chịu đâm thấu, máu và nước trào ra như một nguồn mạch thương xót dành cho chúng ta – ở đây, được biểu hiện qua những luồng sáng màu đỏ và màu xanh nhạt, tượng trưng nước của nhiệm tích Thánh Tẩy và máu của nhiệm tích Thánh Thể.

Cảnh thứ ba là cảnh Chúa Giêsu với tư cách Thượng Tế muôn đời trong lễ phục linh mục màu trắng, đến từ Thiên Chúa Ba Lần Thánh – lần này không phải từ cung thánh do

tay người phạm làm nên, nhưng từ Đấng Ba Lần Thánh trên trời, đến từ ngai tòa nhân lành của Thiên Chúa Cha. Người đến như Đấng Nhân Lành với phép lành trên tay và thánh danh Thiên Chúa trên môi miệng (x. Hc 50:18-21 và Lv 16:1-4).

Chúa Giêsu Thượng Tế “đã tự hiến tế chỉ một lần, để xóa bỏ tội lỗi muôn người. Người sẽ xuất hiện lần thứ hai, nhưng lần này không phải để xóa bỏ tội lỗi mà để cứu độ những ai trông đợi Người” (x. Dt 9:28). Người sẽ đến mang theo lòng thương xót vô bờ cho những ai trông đợi Người.

1 Ôi Tình Yêu Hằng Hữu, Chúa truyền vẽ bức hình của
Chúa
Và tỏ cho chúng con nguồn mạch lòng xót thương
khôn dò,
Chúa chúc lành cho bất cứ ai đến với những luồng
sáng của Chúa,
Một linh hồn đen đui cũng được trở nên như tuyết.
Ôi Chúa Giêsu ngọt ngào, chính nơi đây Chúa đã
thiết lập ngai tòa xót thương của Chúa
Để đem đến niềm vui và hy vọng cho nhân loại tội
lỗi.
Từ Trái Tim rộng mở của Chúa như một nguồn mạch
tinh khiết
Trào tuôn ủi an cho trái tim và linh hồn hồi nhân.
Ước chi lời chúc tụng và vinh quang cho bức hình
này
Không bao giờ ngưng trào dâng từ tâm hồn nhân loại.
Ước chi mọi trái tim đều dâng lời ca tụng lòng xót
thương Chúa,
Bây giờ, trong từng giờ, và muôn kiếp muôn đời.

47 + Ngày 22 tháng 2 năm 1931

Vào buổi tối, lúc đang ở trong phòng, tôi được nhìn thấy Chúa Giêsu trong y phục màu trắng. Một tay Người giơ lên trong tư thế ban phép lành, tay kia chạm vào ngực áo. Từ phía dưới trang phục, hơi chếch một bên ngực, phát ra hai luồng sáng lớn, một màu đỏ, và một màu xanh nhạt.

Trong tình lặng, tôi chăm chú chiêm ngắm Chúa; linh hồn tôi bàng hoàng trong niềm kính sợ, nhưng cũng dạt dào hoan lạc. Sau một lúc, Chúa Giêsu phán bảo tôi, “Hãy vẽ một bức hình theo như mẫu con nhìn thấy, với hàng chữ: Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa. Cha ước mong bức hình này được tôn kính, trước là trong nhà nguyện của các con và [sau đó là] khắp thế giới.”

48 “Cha hứa rằng linh hồn nào tôn kính bức hình này sẽ không bị hư mất. Cha cũng hứa cho họ vinh thắng những kẻ thù ngay trên thế gian này, nhất là trong giờ lâm tử. Chính Cha sẽ bảo vệ họ như vinh quang riêng của Cha.”

49 Khi trình bày điều này với cha giải tội, tôi được trả lời rằng: “Điều ấy chỉ về linh hồn chị. Chắc chắn chị hãy vẽ hình ảnh Chúa vào linh hồn chị.” Và khi ra khỏi tòa giải tội, tôi lại được nghe những lời sau đây: “Hình ảnh của Cha đã có trong linh hồn con rồi. Cha ước ao có một lễ kính thờ Lòng Thương Xót của Cha. Cha muốn bức hình này, bức hình được con vẽ bằng một cây cọ, sẽ được làm phép trọng thể vào Chúa Nhật đầu tiên sau lễ Phục Sinh; Chúa Nhật đó sẽ là ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha.”

87 Vilnius, ngày 26 tháng 10 năm 1934. Thứ Sáu, lúc sáu giờ kém mười, khi cùng với một số học sinh của chúng tôi từ

ngoài vườn trở về dùng bữa tối, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu trên nhà nguyện của chúng tôi, giống như lúc Người hiện ra lần đầu với tôi và trong bức hình. Hai luồng sáng từ Trái Tim Chúa Giêsu chiếu giải nhà nguyện và phòng y tế, và sau đó lan tỏa khắp thành phố và toàn thế giới. Hiện tượng này kéo dài chừng bốn phút, và sau đó biến đi. Một thiếu nữ trong nhóm cùng đi với tôi, đi sau những người khác một chút, cũng thấy những ánh sáng này, nhưng không được nhìn thấy Chúa Giêsu và không biết ánh sáng ấy từ đâu mà đến. Em quá xao xuyến nên đem kể cho các thiếu nữ khác. Họ nhao lên cười nhạo, cho là tưởng tượng hoặc là ánh sáng phản chiếu của một phi cơ bay qua. Nhưng em nằng nặc cả quyết chưa từng nhìn thấy những luồng sáng như thế bao giờ. Khi những thiếu nữ khác nói rằng có lẽ đó là ánh sáng của một đèn pha, em cho biết em quá biết ánh sáng đèn pha, còn ánh sáng này thì chưa bao giờ nhìn thấy.

Sau bữa tối, thiếu nữ ấy đến bên tôi và kể lại em rất xúc động vì những luồng sáng đến nỗi không thể giữ kín và muốn nói cho mọi người cùng biết. Tuy nhiên, em không được nhìn thấy Chúa Giêsu. Em cứ kể cho tôi về những luồng sáng ấy khiến tôi khó xử vì không thể cho em biết rằng chính tôi đã được nhìn thấy Chúa Giêsu. Tôi cầu nguyện cho em và xin Chúa ban cho em những ân sủng cần thiết. Lòng tôi vui mừng vì Chúa Giêsu đã chủ động tỏ mình ra, cho dù trong trường hợp hành động như thế, Người đã gây phiền hà cho tôi. Nhưng dù sao, vì Chúa Giêsu, chúng ta có thể chịu đựng bất cứ điều gì.

88 Tôi hỏi Chúa Giêsu có thể ghi hàng chữ: “Chúa Kitô, Vua Thương Xót” được không. Chúa trả lời: “Cha là Vua Thương Xót,” nhưng Người không dùng lại chữ “Kitô.”

177 + Tuyên lại lời khẩn dòng. Ban sáng, ngay từ lúc tỉnh giấc, thần trí tôi đã hoàn toàn đắm chìm trong Thiên Chúa, giữa đại dương tình ái. Tôi nghiệm thấy hoàn toàn được ngập lụt trong Người. Trong giờ thánh lễ, tình yêu Chúa của tôi lên đến cực điểm. Sau khi tuyên lại lời khẩn và hiệp lễ, tôi chợt nhìn thấy Chúa Giêsu, Người phán bảo tôi một cách âu yếm: “Ái nữ của Cha ơi, con hãy nhìn ngắm Trái Tim nhân lành của Cha.” Khi chiêm ngắm Thánh Tâm cực trọng, tôi cũng được thấy cả những luồng sáng như được vẽ trong bức hình, cùng với Máu và Nước từ đó trào ra, và tôi đã hiểu lòng thương xót Chúa bao la dường nào.

299 + Màu Nhiệm Của Linh Hồn
Vilnius, 1934

Một lần nọ, cha giải tội bảo tôi hỏi Chúa Giêsu về ý nghĩa hai luồng sáng trong bức hình, và tôi trả lời: “Vâng, con sẽ hỏi Chúa.”

Thế rồi trong giờ cầu nguyện, tôi đã được nghe những lời sau đây trong tâm hồn: “Hai luồng sáng biểu thị Máu và Nước. Luồng sáng màu lam nhạt tượng trưng Nước làm cho linh hồn nên công chính. Luồng sáng màu đỏ tượng trưng Máu là sức sống của các linh hồn...”

“Hai luồng sáng này phát xuất từ lòng xót thương dịu hiền sâu thẳm của Cha lúc Trái Tim thống khổ của Cha bị lưỡi đòng mở ra trên thập giá.”

“Những luồng sáng này che chở các linh hồn cho khỏi con nghĩa nọ của Cha Cha. Phúc cho linh hồn nào cư ngụ trong nơi nương náu của họ, vì bàn tay công thẳng Thiên Chúa sẽ không đè nặng trên họ.”

313 + Một lần kia, khi đến thăm viếng họa sĩ [Eugene Kazimierowski] đang thực hiện bức vẽ và thấy không đẹp được như Chúa Giêsu, tôi cảm thấy rất buồn nhưng ráng

chôn chặt cảm xúc ấy trong lòng. Khi chúng tôi từ nhà họa sĩ ra về, Mẹ Bê Trê [Irene] còn lưu lại thị trấn để lo liệu một vài công việc, còn tôi một mình trở về nhà dòng. Tôi liền ghé vào nhà nguyện và thôn thức rất nhiều. Tôi thưa với Chúa: “Ai sẽ vẽ Chúa cho đẹp giống như Chúa đây?” Và tôi nghe những lời sau: “Sự cao quý của bức hình này không hề ở nét đẹp của màu sắc hay của bút vẽ, nhưng ở ân sủng Cha ban.”

327 ... Khi rời tòa giải tội và đi qua trước Thánh Thể, tôi đã nhận được ơn hiểu biết về hàng chữ trong bức hình. Chúa Giêsu nhắc cho tôi nhớ lại những gì Người đã nói với tôi ngay lần đầu tiên; tức là những chữ Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa [Jezu, Ufam Tobie] phải được làm nổi bật rõ ràng. Tôi hiểu rằng Chúa Giêsu muốn toàn bộ công thức phải gồm ở đó, nhưng Người không đưa ra mệnh lệnh trực tiếp nào về hiệu quả Người đã thực hiện vì những chữ này.

327 “Cha ban cho người ta một chiếc bình để họ dùng mà kín mức những ân sủng từ nguồn mạch lòng thương xót. Chiếc bình ấy là bức hình với hàng chữ: ‘Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa.’”

441 Một lần kia, bức hình đang được trưng bày trên bàn thờ trong cuộc cung nghinh dịp đại lễ kính Minh Máu Thánh Chúa [ngày 20.6.1935]. Khi vị linh mục đặt Minh Thánh và ca đoàn cất tiếng hát, những luồng ánh sáng từ bức hình xuyên qua Bánh Thánh và chiếu tỏa khắp nơi. Sau đó, tôi được nghe những lời này: “Những luồng sáng của lòng thương xót sẽ xuyên qua con giống như đã xuyên qua Bánh Thánh này và sẽ lan truyền khắp thế giới.” Khi tôi nghe những lời ấy, một niềm vui sâu xa đã tràn ngập linh hồn tôi.

675 Ngày 19 tháng 6. Khi chúng tôi đến tu viện của các tu sĩ dòng Tên để tham dự cuộc rước kiệu kính Thánh Tâm, trong giờ Kinh Chiều, tôi nhìn thấy những luồng sáng phát ra từ Bánh Thánh, giống như được vẽ trên bức hình. Linh hồn tôi chìm đắm trong nỗi rạo rức khao khát Chúa.

1796 Hôm nay, tôi đã nhìn thấy Thánh Tâm Chúa Giêsu trên bầu trời, giữa một vàng sáng hết sức rạng rỡ. Những luồng sáng phát ra từ thương tích [ở cạnh sườn] của Chúa và chiếu lan khắp thế giới.

ĐẠI LỄ KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA

Chúa Giêsu đã yêu cầu chị Faustina cầu nguyện và vận động nhằm thiết lập ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh. Đây sẽ là một ngày xá tội hoàn toàn cho những ai đến với nhiệm tích Thánh Thể và Hòa Giải. Ngày lễ đó sẽ được mừng hằng năm như ngày lễ Xá Tội. Mọi tội lỗi và hình phạt sẽ được xóa sạch nơi lòng thương xót vô bờ của Chúa. Các bản văn phụng vụ Chúa Nhật hôm ấy vốn mang nội dung về việc tha thứ tội lỗi: bài Phúc Âm kể lại sự kiện Chúa Giêsu hiện ra trong nhà Tiệc Ly và ban quyền tha tội cho các Tông Đồ, những bài đọc khác (Tv 118, và 1 Pr 1:3-9) cũng có nội dung về lòng nhân lành.

88 ... “Cha ước mong bức hình này được trưng bày công khai vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh. Chúa Nhật ấy sẽ đại lễ lòng thương xót. Qua Ngôi Lời Nhập Thể, Cha tỏ ra cõi sâu khôn dò lòng nhân lành của Cha.”

280 Chúa Giêsu truyền cho tôi hãy mừng lễ Chúa lòng thương xót vào Chúa Nhật ngay sau lễ Phục Sinh bằng việc

hồi tâm, thực hành khổ chế, mặc áo nhặm suốt ba tiếng đồng hồ, liên li cầu nguyện cho các tội nhân và cầu ơn thương xót cho toàn thế giới. Chúa Giêsu phán với tôi rằng: “Hôm nay, mắt Cha vui thỏa khi nhìn đến nhà này.”

299-300 ... “Cha mong ước Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh sẽ là ngày đại lễ kính lòng thương xót Cha.”

+ “Con hãy thỉnh cầu tôi tớ trung thành của Cha [cha Sopocho] trong ngày ấy hãy nói cho toàn thế giới về lòng thương xót hải hà của Cha; ngày hôm ấy bất kỳ ai đến với Nguồn Mạch Sự Sống sẽ được hoàn toàn xóa sạch tội lỗi và hình phạt.”

+ “Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào quay về với lòng thương xót Cha trong niềm tín thác.”

420 Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh, ngày 28 tháng 4 năm 1935, tức là ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, trùng với ngày bế mạc Năm Thánh Cứu Độ. Khi chúng tôi đi tham dự các nghi thức, lòng tôi rộn ràng sướng vui vì hai sự kiện trọng đại được liên kết chặt chẽ với nhau. Tôi xin Chúa đủ lòng thương xót linh hồn các tội nhân. Gần cuối buổi lễ, khi linh mục ban phép lành Thánh Thể cho mọi người, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu giống như trong bức hình. Chúa chúc lành và những ánh sáng của Người lan tỏa khắp thế giới. Bỗng tôi nhìn thấy một vầng sáng bất khả thấu có hình một vương tòa pha lê, được đan kết từ những đợt sóng rực rỡ mà các thụ tạo lẫn các thần thiêng không thể đến gần. Có ba cánh cửa dẫn đến vương tòa rực rỡ ấy. Lúc đó, Chúa Giêsu - giống như được vẽ trong bức hình - tiến vào vương tòa huy hoàng ấy qua cánh cửa thứ hai để vào trong Nhất Thể. Đó là Tam Vị Nhất Thể tối thượng, vô cùng. Tôi nghe được lời này: “Đại lễ này phát xuất từ lòng thương xót sâu thẳm của Cha, và

được xác định trong những chiều kích sâu rộng của tình thương Cha. Mọi linh hồn tin tưởng tin thác vào lòng thương xót Cha sẽ nhận được điều ấy.” Tôi thỏa thuê niềm vui sướng vì lòng nhân lành và cao trọng vô cùng của Thiên Chúa.

341 Ngày 5 tháng 11 năm 1934. Buổi sáng, bốn phận hôm đó của tôi là mở cổng cho những người trong nhà đi giao đồ nướng, tôi ghé vào nhà nguyện nhỏ để viếng Chúa Giêsu một chút và lặp lại những ý chỉ trong ngày. Hôm nay, lạ Chúa Giêsu, con xin dâng Chúa những đau khổ, những việc hãm mình và kinh nguyện của con theo ý chỉ của Đức Thánh Cha để ngài chuẩn thuận ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa. Nhưng lạ Chúa Giêsu, con xin thưa với Chúa một điều: con rất ngạc nhiên vì sao Chúa lại yêu cầu con nói về ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, người ta cho con biết hiện đã có một ngày lễ như thế rồi mà sao con lại phải nói thêm về điều ấy nữa? Và Chúa Giêsu trả lời cho tôi, “Có ai biết gì về ngày lễ này đâu? Chẳng một ai biết cả! Ngay cả những người lễ ra phải rao giảng và dạy dỗ người khác về lòng thương xót của Cha thì chính họ cũng chẳng biết gì. Vì thế, Cha muốn bức hình phải được làm phép trọng thể vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh và tôn kính công khai, ngõ hầu mọi linh hồn đều có thể hiểu biết về điều ấy.”

570 Vào một dịp kia, tại nhà kính, tôi thấy Chúa Giêsu trong trang phục trắng. [Người phán bảo tôi,] “Con hãy ghi chép những điều Cha nói với con. Niềm vui sướng của Cha là được kết hợp với các con. Với lòng khao khát sâu xa, Cha chờ đợi và mong mỗi giờ phút được đến ngụ cư một cách nhiệm tích trong tu viện của các con... Không một linh hồn nào sẽ được công chính hóa trước khi quay về với lòng thương xót Cha trong niềm tin thác, đó là lý do Chúa Nhật

đầu tiên sau lễ Phục Sinh sẽ là đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha. Trong ngày đó, các linh mục hãy nói cho mọi người về lòng thương xót vĩ đại khôn dò của Cha. Cha đang làm cho con trở nên thừa tác viên lòng thương xót của Cha. Con hãy cho cha giải tội biết rằng bức hình phải được trưng bày công khai trong Giáo Hội chứ không phải chỉ trong nội vi tu viện. Qua bức hình, Cha sẽ ban nhiều ân sủng cho các linh hồn; vậy hãy để mọi người đến được với bức hình ấy.”

699 Vào một dịp kia, tôi đã được nghe những lời này: “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói cho cả thế giới biết về lòng thương xót khôn lường của Cha. Cha ước mong đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha trở thành chỗ nương náu và trú ẩn cho mọi linh hồn, nhất là các tội nhân đáng thương. Trong ngày hôm ấy, lượng thương xót dịu hiền thâm sâu của Cha sẽ được khai mở. Cha trào đổ cả một đại dương ân sủng xuống cho các linh hồn tìm đến với nguồn mạch xót thương của Cha. Người nào xưng tội và chịu lễ sẽ được lãnh nhận hồng ân thứ tha mọi tội lỗi và mọi hình phạt. Ngày hôm ấy, mọi chốt ngăn những nguồn thác ân sủng đều được tháo mở. Đừng linh hồn nào sợ đến bên Cha, cho dù tội lỗi họ có đẫm thấm như điều. Lòng nhân ái của Cha bao la đến nỗi cho đến đời đời, không một trí năng nào, dù nhân loại hay thiên thần, có thể dò thấu được. Tất cả những gì đang hiện hữu đều phát xuất từ lòng thương yêu sâu thẳm rất dịu dàng của Cha. Mọi linh hồn mật thiết với Cha sẽ được chiêm ngắm tình yêu và lòng thương của Cha cho đến muôn đời. Đại lễ kính Lòng Thương Xót của Cha phát xuất từ tình dịu dàng sâu thẳm của Cha. Cha mong ước đại lễ ấy phải được cử hành trọng thể vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh. Nhân loại sẽ không được bình an cho đến khi nào trở về với nguồn mạch thương xót của Cha.”

1109 ... Chúa phán những lời này với tôi: “Cha muốn ban ơn tha thứ hoàn toàn cho những linh hồn nào đi xưng tội và rước lễ trong ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha.” Sau đó, Chúa còn phán bảo tôi: “Ái nữ của Cha ơi, con đừng sợ hãi gì cả...”

964 Ngày 17 tháng 2 năm 1937. Sáng nay, trong giờ thánh lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu chịu khổ hình. Các đau tích của Người hằn sâu vào thân xác tôi một cách màu nhiệm, nhưng không vì thế mà bớt đau đớn.

965 Chúa Giêsu nhìn tôi và phán, “Các linh hồn vẫn cứ hư mất mặc dù đã có cuộc Khổ Nạn cay đắng của Cha. Cha ban cho họ niềm hy vọng sau cùng về phần rỗi; đó là ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha. Nếu họ không sùng kính lòng thương xót Cha, họ sẽ phải hư mất muôn đời. Hỡi Thư Ký của lòng thương xót Cha, con hãy ghi chép và hãy nói cho các linh hồn biết về lòng thương xót vô bờ của Cha, bởi vì ngày khùng khiếp, ngày của phép công thẳng của Cha đã cận kề.”

1515 + Tôi trải qua suốt đêm trong ngục tối với Chúa Giêsu. Đây là một giờ châu đêm. Các chị em cầu kinh trong nhà nguyện, tôi chỉ hiệp ý với các chị bởi vì sức khỏe không cho phép tôi lên nhà nguyện. Nhưng suốt đêm, vì không thể chợp mắt, thành ra tôi trải qua một đêm trong ngục tối với Chúa Giêsu. Chúa Giêsu cho tôi biết về những cực hình Người đã phải chịu ở đó. Thế gian sẽ biết những điều đó trong ngày phán xét.

1516 “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy nói cho các linh hồn biết rằng Cha đang ban phát lòng thương xót của Cha như sự che

chờ cho họ. Chính Cha đang tranh đấu vì họ và phải gánh chịu cơn nghĩa nộ của Cha Cha.”

1517 “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy công bố rằng đại lễ kính Lòng Thương Xót Cha đã phát xuất từ thâm tâm Cha cốt để ủi an toàn thể giới.”

TUẦN CỨU NHẬT

Để chuẩn bị cho đại lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, chính Chúa Giêsu đã yêu cầu một tuần cửu nhật, bắt đầu từ thứ Sáu tuần Thánh cho đến thứ Bảy tuần sau. Chất liệu lời kính Chúa ban cho chị thánh Faustina mỗi ngày phản ánh những lời cầu nguyện của Phụng Vụ trong ngày thứ Sáu tuần Thánh. Đó là những lời cầu nguyện cho toàn nhân loại, cho các linh mục và tu sĩ, cho các linh hồn sốt sắng, và cho cả những người chưa biết Chúa, cho những anh chị em ly khai, cho các linh hồn hiền lành khiêm nhường, cho các linh hồn tôn vinh lòng thương xót Chúa, cho các linh hồn luyện tội, và cho các linh hồn nguội lạnh.

1059 Chúa Giêsu truyền cho tôi làm tuần cửu nhật trước lễ kính Lòng Thương Xót Chúa, và hôm nay tôi bắt đầu tuần cửu nhật cầu cho thế giới được hoán cải và tôn nhận tình thương của Người... “để mọi linh hồn ca tụng lòng nhân lành của Cha. Cha khao khát niềm tin thác từ các thụ tạo của Cha. Con hãy khuyến khích các linh hồn hãy hết lòng tin thác vào lòng thương xót vô bờ của Cha. Chớ gì linh hồn yếu đuối và tội lỗi đừng sợ đến cùng Cha, vì nếu tội lỗi họ có hằng hà hơn cả số cát trên thế gian đi nữa thì tất cả đều chìm hết trong vực thăm tình yêu thương xót khôn lường của Cha.”

1209 Tuần cửu nhật kính Lòng Thương Xót Chúa.

Chúa Giêsu đã dạy tôi ghi chép và thi hành trước ngày lễ kính Lòng Thương Xót Chúa. Bắt đầu từ thứ Sáu tuần Thánh.

“Cha ước ao trong chín ngày này, con hãy đem các linh hồn đến với nguồn mạch thương xót của Cha, để họ có thể kín múc sức mạnh, sự bồi bổ và bất kỳ ân sủng nào cần thiết cho họ trong những gian truân cuộc sống, và đặc biệt trong giờ lâm tử.”

“Mỗi ngày, con sẽ đem đến cho Trái Tim Cha một nhóm các linh hồn khác nhau, rồi dìm họ vào đại dương thương xót của Cha, và Cha sẽ đem tất cả những linh hồn này vào nhà Cha của Cha. Con sẽ thực hiện điều này ở đời này và cả đời sau nữa. Cha sẽ không tiếc bất cứ điều gì với bất kỳ linh hồn nào mà con sẽ đem đến mạch nguồn thương xót của Cha. Trong mỗi ngày, con hãy khẩn nài Cha của Cha, nhân vì sức mạnh cuộc Thương Khó bi thảm của Cha, để xin các ân sủng cho những linh hồn này.”

Tôi thưa lại, “Lạy Chúa Giêsu, con không biết phải làm tuần cửu nhật này như thế nào, và trước tiên phải đem những linh hồn nào đến với Trái Tim đầy trắc ẩn của Chúa.” Chúa Giêsu cho biết Người sẽ dạy tôi mỗi ngày phải đem vào Trái Tim Người những linh hồn nào.

CHUỖI KINH CHÚA THƯƠNG XÓT

Chuỗi kinh kính Lòng Thương Xót Chúa là lời kinh chuyên cầu trưng mở sự hiện dâng của Thánh Thể. Đó là một lời kinh hiển tế, vừa đọc vừa lân theo tràng chuỗi hạt Mân Côi, khởi đầu bằng kinh Lạy Cha, kinh Kính Mừng, và kinh Tin Kính.

Khi gặp hạt lớn thì đọc:

Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha Mình và, Máu, Linh Hồn và Thần Tính của Con rất yêu dấu Cha là Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới;

Khi gặp hạt nhỏ thì đọc:

Vì cuộc Khổ Nạn đau thương của Chúa Giesu Kyto, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới.

Để kết thúc thì đọc ba lần câu:

Lạy Thiên Chúa Chí Thánh, Toàn Năng, Hằng Hữu, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.

Những lời kinh trong chuỗi kinh phản ánh định tín của Công Đồng Trentô về sự hiện diện thực sự của Chúa Giêsu trong nhiệm tích Thánh Thể và lời Thánh Kinh: “Chính Chúa Giêsu Kitô là của lễ đền tội cho chúng ta, không những vì tội lỗi chúng ta mà thôi, nhưng còn vì tội lỗi cả thế gian nữa” (1 Ga 2:2). Một trong những lời kinh chuyển cầu cổ xưa nhất dâng lên Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh – lời kinh đã được sử dụng rộng rãi trong Giáo Hội Byzantine và trong ngày thứ Sáu tuần Thánh của Giáo Hội Roma – đã được dùng để kết thúc chuỗi kinh.

Chuỗi kinh này là lời nguyện cầu có sức mạnh phi thường cho những người lâm tử, cho việc hoán cải các tội nhân, và với cả những thiên tai, theo như chứng từ của chị Faustina cũng như của nhiều người đã thường xuyên đọc chuỗi kinh.

474 Hôm sau, thứ Sáu ngày 13 tháng 9 năm 1935. Vào buổi tối, đang khi ở trong phòng, tôi nhìn thấy một thiên thần thi

hành con nghĩa nô của Thiên Chúa. Ngài mặc trang phục trắng tinh sáng láng, dung mạo phương phi rạng rỡ, với một đám mây bao phủ dưới chân. Từ giữa đám mây, những luồng sấm sét chớp giẹt từ tay vị thiên thần phát ra; và từ đó, những tai ương chực giáng thẳng xuống địa cầu. Khi nhìn thấy dấu hiệu con nghĩa nô Thiên Chúa sắp sửa giáng xuống thế giới và nhất là xuống một địa điểm - mà vì ý ngay lành, tôi không tiện nói ra đây - tôi liền nài nỉ thiên thần trì hoãn thêm chút nữa cho thế giới kịp hối cải. Nhưng lời khẩn nài của tôi chẳng là gì trước mặt vị sứ thần thực thi con thịnh nô. Ngay lúc đó, tôi được nhìn thấy Thiên Chúa Ba Ngôi cực thánh. Sự cao sang uy linh của Người xuyên thấu người tôi, tôi không dám lặp lại những lời kêu xin. Khi ấy, tôi cảm thấy có sức mạnh ân sủng Chúa Giêsu trong linh hồn. Và khi ý thức được ân sủng này, tôi lập tức được cất lên trước ngai tòa Thiên Chúa. Ôi, sự cao trọng của Chúa Giêsu, Chúa chúng ta và sự thánh thiện vô cùng của Người! Tôi không cần nói lên sự cao trọng này, bởi vì không bao lâu nữa, tất cả chúng ta sẽ được chiêm ngắm Người như thế. Tôi thấy mình đang khẩn cầu cho thế giới bằng những lời nghe được trong lòng.

Khi đang cầu nguyện bằng cách ấy, tôi thấy vị thiên thần trở nên bất lực: ngài không thể thực hiện án phạt công bằng xứng với tội lỗi thế giới. Trước kia, tôi chưa bao giờ cầu nguyện bằng một sức mạnh nội tâm như lần này.

475 Những lời tôi khẩn nài Thiên Chúa như thế này: Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha Minh Thánh, Máu Thánh, Linh Hồn và Thiên Tính của Con rất mực yêu dấu Cha là Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới; nhân vì cuộc Khổ Nạn thảm thương của Người, xin Cha thương xót chúng con.

476 Sáng hôm sau, khi vào nhà nguyện, tôi đã nghe những lời này trong tâm hồn: Mỗi lần vào nhà nguyện, con hãy lập tức đọc lời kinh Cha đã dạy hôm qua. Khi đọc xong lời kinh ấy, tôi nghe trong lòng những lời này: “Lời kinh này có thể làm nguôi cơn ngứa nộ của Cha. Con hãy đọc kinh ấy trong chín ngày, lần theo tràng chuỗi Mân Côi, và đọc theo cách này: trước tiên, con hãy đọc một kinh Lạy Cha, một kinh Kính Mừng, và kinh Tin Kính. Sau đó, với những hạt kinh Lạy Cha, con hãy đọc: ‘Lạy Cha Hằng Hữu, con xin dâng lên Cha Minh Thánh, Máu Thánh, Linh Hồn và Thiên Tính của Con rất mực yêu dấu Cha là Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng con, để đền vì tội lỗi chúng con và toàn thế giới.’ Khi gặp những hạt kinh Kính Mừng, con hãy đọc: ‘Nhân vì cuộc Khổ Nạn thảm thương của Chúa Giêsu Kitô, xin Cha thương xót chúng con và toàn thế giới.’ Để kết thúc, con hãy đọc ba lần câu: ‘Lạy Thiên Chúa Chí Thánh, Toàn Năng, Hằng Hữu, xin thương xót chúng con và toàn thế giới.’”

687 Một lần kia, tôi từ trên nhà xuống bếp và được nghe những lời sau đây trong linh hồn: “Con hãy đọc không ngừng chuỗi kinh mà Cha đã dạy cho con. Bất cứ ai đọc chuỗi kinh này sẽ nhận được lòng thương xót bao la trong giờ lâm tử. Các linh mục hãy giới thiệu chuỗi kinh ấy cho các tội nhân như niềm trông cậy sau cùng cho ơn cứu rỗi. Một tội nhân dù chai đá cứng lòng đến mấy, nhưng nếu đọc chuỗi kinh này, dù chỉ một lần duy nhất mà thôi, cũng sẽ nhận được ơn thánh do lòng lân tuất vô cùng của Cha. Cha ước ao toàn thể thế giới đều biết đến lòng thương xót vô cùng của Cha. Cha khát khao ban tràn những ân sủng khôn lường cho những linh hồn tín thác vào lòng thương xót của Cha.”

714 + Hôm nay, Chúa phán dạy tôi: “Con hãy đến với Mẹ Bề Trên và thưa rằng Cha muốn tất cả các nữ tu và những người ngụ trong nhà này hãy đọc chuỗi kinh Cha đã dạy con. Hãy đọc chuỗi kinh ấy liên tiếp chín ngày trong nhà nguyện để giải hòa với Thiên Chúa và khấn nài lòng xót thương cho đất nước Ba Lan.”

754 + Lời Chúa hứa: “Linh hồn nào đọc chuỗi kinh này sẽ được lòng thương xót Cha ấp ủ trong suốt cuộc sống, và nhất là trong giờ chết.”

796 Chúa truyền cho tôi phải đọc chuỗi kinh này trong một tuần cửu nhật trước đại lễ Lòng Thương Xót Chúa, bắt đầu từ thứ Sáu tuần Thánh. “Với tuần cửu nhật này, Cha sẽ ban mọi ân sủng có thể cho các linh hồn.”

810 Chiều hôm sau, khi vào phòng bệnh, tôi thấy có một người đang hấp hối, và biết rằng cơn hấp hối đã kéo dài suốt từ đêm hôm trước. Khi tôi xác minh được – thì ra đúng vào lúc tôi được mời gọi cầu nguyện. Vào đúng lúc ấy, tôi nghe có tiếng trong linh hồn: “Con hãy đọc chuỗi kinh Cha đã dạy.” Tôi chạy đi lấy tràng chuỗi Mân Côi rồi quì xuống bên người hấp hối và lấy hết lòng sốt sắng bắt đầu đọc chuỗi kinh. Đột nhiên, người bệnh mở mắt ra và nhìn tôi; tôi chưa kịp đọc xong chuỗi kinh thì bà đã tắt thở trong niềm bình an lạ thường. Tôi tha thiết xin Chúa hãy thực hiện lời Người đã hứa với tôi về chuỗi kinh. Chúa cho tôi biết linh hồn người quá cố đã được lãnh nhận hồng ân Chúa hứa với tôi. Đó là linh hồn đầu tiên được hưởng nhờ ân huệ Chúa đã hứa ban. Tôi cảm nghiệm được sức mạnh lòng thương xót Chúa đã bảo bọc linh hồn ấy.

811 Khi về phòng riêng, tôi đã nghe những lời sau: “Trong giờ chết của họ, Ta sẽ bảo bọc mọi linh hồn đã đọc chuỗi kinh này như vinh quang riêng của Ta; hoặc khi có ai khác đọc chuỗi kinh này để cầu cho người hấp hối, thì ân xá cũng giống như thế. Khi chuỗi kinh này được đọc bên giường người hấp hối, cơn ngứa nộ Thiên Chúa sẽ dịu xuống, lượng nhân từ vô biên sẽ bao phủ linh hồn ấy và lòng thương xót sâu thẳm dịu dàng của Ta sẽ động lòng vì cuộc Thương Khó bi thảm của Con Ta.”

847-8 Về việc đền tội, cha bảo tôi đọc chuỗi kinh Chúa Giêsu đã dạy. Tôi đang đọc chuỗi kinh, thì nghe những lời này: “Ôi, Cha sẽ ban những ân sủng trọng đại biết bao cho những linh hồn đọc chuỗi kinh...”

929 Chúa Giêsu nói với tôi, “Ái nữ của Cha ơi, những lời phát xuất từ trái tim con làm vui thỏa lòng Cha, và bằng việc đọc chuỗi kinh, con sẽ đem nhân loại đến gần Cha hơn.”

1035 + Tôi nay có một thanh niên hấp hối; anh ta vật vã đau đớn. Theo ý anh, tôi bắt đầu đọc chuỗi kinh Chúa đã dạy. Khi tôi đọc xong, cơn đau của anh vẫn chưa dịu xuống. Tôi muốn đọc tiếp kinh cầu Các Thánh, nhưng thình lình được nghe những lời sau: “Con hãy đọc chuỗi kinh.” Tôi biết linh hồn này cần sự trợ giúp đặc biệt của những kinh nguyện và lòng thương xót vô biên. Thế là tôi đóng cửa phòng và sắp mình xuống trước thánh nhan Chúa nài xin Người tỏ lòng thương xót linh hồn ấy. Bây giờ, tôi cảm nghiệm được uy linh cao cả và phép công thẳng vô cùng của Thiên Chúa. Tôi run giùng sợ hãi, nhưng vẫn không ngừng khẩn xin lượng xót thương của Chúa cho linh hồn ấy. Rồi tôi lấy tượng thánh giá ra khỏi ngực, tượng tôi đã nhận được trong dịp khẩn dòng, rồi đặt lên ngực người hấp hối và thưa với Chúa:

“Lạy Chúa Giêsu, xin đoái nhìn linh hồn này với tình thương mà Chúa đã đoái nhìn đến của lễ toàn hiến của con trong ngày vĩnh thê, và với sức mạnh của lời Chúa đã hứa với con cho những người hấp hối và những ai kêu nài lòng thương xót Chúa để cầu cho họ, [xin Chúa ban cho người này ơn được chết lành].” Lúc đó, con đau đớn của người thanh niên dịu xuống và anh ta ra đi một cách an lành. Ôi, chúng ta cần phải cầu nguyện rất nhiều cho những người hấp hối! Chúng ta hãy tận dụng lòng thương xót của Chúa trong lúc vẫn còn thời giờ của tình thương.

1036 + Tôi càng ngày càng nhận thấy mọi linh hồn đều cần đến lòng thương xót Chúa trong suốt cuộc đời và nhất là trong giờ lâm tử. Chuỗi kinh này làm nguôi được cơn ngứa nộ Thiên Chúa như chính Người đã phán dạy tôi.

1128 Ngày 22 tháng 5 tháng 1937. Hôm nay trời oi bức rất khó chịu. Tất cả chúng tôi đều mong trời mưa, nhưng mưa chẳng thấy đâu. Bầu trời u ám suốt nhiều ngày, nhưng không có một giọt mưa. Nhìn cây cỏ khát mưa, tôi cảm thấy tội nghiệp và quyết định đọc chuỗi kinh cho đến khi Chúa ban mưa cho chúng tôi mới thôi. Trước bữa tối, bầu trời kéo mây và trút xuống một cơn mưa như trút nước. Tôi đã liên tục đọc chuỗi kinh suốt ba tiếng đồng hồ. Chúa cho tôi biết mọi sự đều có thể xin được nhờ chuỗi kinh này.

1540 Ngày 28 tháng 1 năm 1938. Hôm nay Chúa phán dạy tôi: “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy ghi chép những lời này: tất cả những linh hồn tôn vinh và truyền bá lòng thương xót Cha, khuyến giục người khác tín thác vào lòng thương xót Cha, sẽ không phải chịu nỗi kinh hoàng trong giờ sau hết. Lòng thương xót Cha sẽ chờ che họ trong cuộc chiến đấu sau cùng...”

1541 “Ái nữ của Cha ơi, con hãy cố động các linh hồn đọc chuỗi kinh Cha đã ban cho con. Cha vui lòng ban mọi điều họ nài xin Cha bằng việc lần chuỗi kinh ấy. Khi những tội nhân cứng lòng đọc chuỗi kinh, Cha sẽ đổ đầy bình an cho linh hồn họ, và giờ chết của họ sẽ là một giờ hạnh phúc.”

“Con hãy viết điều này vì lợi ích của các linh hồn đang sầu khổ: khi một linh hồn nhìn thấy và nhận ra gánh nặng tội lỗi của họ, khi cả một vực thẳm khôn nạn mà họ đã tự mình lao xuống hiện ra trước mắt, họ cũng đừng thất vọng, nhưng hãy tin thác gieo mình vào vòng tay đầy lân ái của Cha như một đứa trẻ trong tay mẹ hiền. Các linh hồn ấy được quyền ưu tiên đối với Trái Tim lân tuất của Cha, họ được ưu tiên đến với lòng thương xót của Cha. Con hãy cho họ biết rằng chưa từng có một linh hồn nào kêu cầu lòng thương xót của Cha mà phải thất vọng hay bẽ bàng. Cha vui sướng thỏa thuê nơi một linh hồn đặt trót niềm tin thác vào lòng nhân lành của Cha.”

“Con hãy viết rằng khi người ta đọc chuỗi kinh này bên người hấp hối, Cha sẽ đứng ra giữa Cha Cha và người hấp hối ấy, không với tư cách một thẩm phán chí công, nhưng như một Đấng Cứu Độ nhân lành.”

1565 Khi tôi vào nhà nguyện được một lúc, Chúa phán bảo tôi: “Ái nữ của Cha ơi, hãy giúp Cha cứu vớt một người đang hấp hối. Con hãy đọc chuỗi kinh Cha đã dạy để cầu cho ông ấy.” Khi bắt đầu đọc chuỗi kinh, tôi nhìn thấy một người đang hấp hối trong cơn vật vã kinh hồn. Thiên thần Bản Mệnh của nạn nhân đang ra sức bảo vệ, nhưng đành bất lực trước nỗi khôn nạn dữ dội của ông ta. Một bày qui dữ đông đúc chực sẵn rình chờ linh hồn người hấp hối. Nhưng trong lúc đọc chuỗi kinh, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu như trong bức

hình. Những luồng sáng từ Trái Tim Người chiếu ra bao phủ lấy người bệnh, và lũ quỷ thần tăm tối hoảng hốt tháo chạy. Người bệnh an lành trút hơi thở cuối cùng. Khi choàng tỉnh, tôi hiểu ra chuỗi kinh quan trọng chừng nào đối với những người hấp hối. Nó làm nguôi cơn ngứa nộ của Thiên Chúa.

1791 Lúc ấy, một cơn bão lớn đang thổi đến, tôi liền đọc chuỗi kinh. Tôi bỗng nghe thấy tiếng nói của một thiên thần: “Con không thể đến sát cơn bão, bởi vì ánh sáng phát xuất từ miệng chị ấy xua đuổi con và cơn bão.” Đó là lời một thiên thần than phiền với Thiên Chúa. Tôi nhận ra sự tàn phá kinh khủng vị thiên thần sắp sửa giáng xuống qua cơn bão ấy, nhưng tôi cũng biết chuỗi kinh này đẹp lòng Thiên Chúa, và có một sức mạnh rất lớn lao.

1797 Hôm nay, Chúa Giêsu đến với tôi và phán: “Hỡi ái nữ của Cha, con hãy giúp Cha cứu vớt các linh hồn. Con hãy đến với một tội nhân đang hấp hối và tiếp tục đọc chuỗi kinh, nhờ đó con sẽ xin được cho người ấy lòng tin thác vào lòng thương xót Cha, vì người ấy đã tuyệt vọng.”

1798 Bỗng tôi thấy mình ở trong một túp lều, nơi đó có một người đàn ông cao niên đang hấp hối giữa cơn vật vã đau đớn. Chung quanh giường là các thân nhân thương khóc, ngoài ra, còn có một bày quỷ dữ đen đui. Khi tôi bắt đầu cầu nguyện, bọn quỷ thần tăm tối liền tháo chạy, vừa rít lên giận dữ đe dọa tôi. Người hấp hối được hoan hưởng an bình và đã nghỉ yên trong Chúa, lòng đầy tin cậy.

Ngay lúc đó, tôi lại thấy mình trong phòng riêng. Điều này xảy ra thế nào... tôi cũng không biết.

PHÚT TƯỞNG NIỆM LÚC 3 GIỜ CHIỀU

Chúa Giêsu đã yêu cầu chị Faustina hãy cầu nguyện đặc biệt cho các tội nhân vào lúc 3 giờ chiều là thời điểm Chúa chịu tử nạn trên thập giá. Người công bố đó là giờ thương xót vô biên dành cho thế giới. Đó là thời điểm cầu nguyện để tưởng niệm việc Chúa chịu thương khó và tử nạn vì chúng ta. Và nếu có thể, đó còn là giờ rất tốt để kính viếng Chúa Giêsu Thánh Thể hoặc suy ngắm Đường Thánh Giá.

414 Thứ Sáu tuần Thánh, vào lúc 3 giờ chiều, khi vào nhà nguyện, tôi đã nghe những lời này: “Cha mong ước bức hình được tôn kính một cách công khai.” Sau đó, tôi thấy Chúa Giêsu hấp hối trên thập giá với những cực hình khủng khiếp, và từ Trái Tim Người phát ra hai luồng sáng như trong bức hình.

648 Thứ Sáu tuần Thánh, vào lúc 3 giờ chiều, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên thập giá, Người nhìn tôi rồi phán: “Cha khát.” Sau đó, tôi nhìn thấy hai luồng sáng phát ra từ cạnh sườn của Chúa, giống hệt như trong bức hình. Tôi cảm nghiệm trong linh hồn một ước vọng muốn cứu các linh hồn và được hủy mình vì các tội nhân đáng thương. Cùng với Chúa Giêsu đang hấp hối, tôi hiến mình cho Chúa Cha Hằng Hữu vì ơn cứu độ cho toàn thế giới. Lạy Cha Hằng Hữu, sự thông hiệp của con với Cha là cùng với Chúa Giêsu, nhờ Chúa Giêsu và trong Chúa Giêsu. Thứ Sáu tuần Thánh, đau khổ trong linh hồn Chúa Giêsu khác với [đau khổ của Người trong] ngày thứ Năm tuần Thánh.

1319 Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã tắt thở, nhưng nguồn mạch sự sống đã vọt lên cho các linh hồn, và đại dương xót thương đã khơi nguồn cho toàn thế giới. Ôi Nguồn Mạch Sự Sống,

Tình Thương vô bờ, xin hãy áp ủ thế giới và ban trọn vẹn Chúa cho chúng con.

1320 “Vào lúc ba giờ chiều, con hãy khấn nài lòng thương xót của Cha, đặc biệt cho các tội nhân; chớ gì con hãy dùng một giây lát ngắn ngủi để chìm mình vào cuộc Thương Khó, nhất là nỗi đớn đau chịu ruồng rẫy trong cơn hấp hối của Cha. Đây là giờ thương xót vô biên cho toàn thế giới. Cha sẽ cho con chia sẻ nỗi sầu muộn đến chết của Cha. Trong giờ này, linh hồn nào nhân vì cuộc Thương Khó của Cha mà kêu xin, Cha sẽ không khước từ họ bất cứ điều gì...”

1572 “Hỡi ái nữ của Cha, Cha nhắc cho con nhớ rằng mỗi khi nghe đồng hồ điểm ba giờ, con hãy chìm mình hoàn toàn trong lòng thương xót của Cha để thờ lạy và tôn vinh; con hãy kêu nài quyền toàn năng lòng thương xót Cha cho toàn thế giới, nhất là cho các tội nhân đáng thương; vì vào giờ phút ấy, lượng tình thương được mở ra cho mọi linh hồn. Trong giờ ấy, con xin được mọi sự cho chính con và những linh hồn được con cầu nguyện; đó là giờ ân sủng cho toàn thế giới – lòng thương xót vinh thắng phép công thắng.”

“Hỡi ái nữ của Cha, con hãy cố gắng hết sức - miễn là bốn phận cho phép - để suy ngắm Đường Thánh Giá trong giờ ấy; nếu không thể suy ngắm Đường Thánh Giá, ít là con hãy vào nhà nguyện một lúc để thờ lạy Thánh Thể, Trái Tim đây lân tuất của Cha; và giả như cũng không thể vào nhà nguyện, con hãy chìm mình vào sự cầu nguyện ở bất cứ nơi đâu trong một lúc ngắn ngủi. Cha đòi mọi thụ tạo phải có lòng tôn sùng lòng thương xót của Cha, nhưng trước tiên phải là con, vì con đã được Cha cho hiểu biết sâu xa về mầu nhiệm này.”

Chương VII

CÁI GIÁ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

Cái giá của lòng thương xót được quảng phát trào tràn chính là cuộc Thương Khó, Tử Nạn, và Phục Sinh của Chúa Giêsu. Là Thư Ký và Tông Đồ tích cực của lòng thương xót Chúa, thánh nữ Faustina đã được chia sẻ vào cái giá phải trả cho phần rỗi các linh hồn, chị thánh đã nài xin và đã đón nhận mọi đau khổ do Chúa gửi đến. Quyển Nhật Ký ghi lại cái giá chị thánh đã sẵn lòng trả để trở nên một dòng kênh rộng mở cho lòng thương xót Chúa. Chị thánh chịu đau khổ khủng khiếp vì căn bệnh lao phổi và đã hiến dâng tất cả vì phần rỗi các linh hồn. Vào các ngày thứ Sáu, chị thường được thông phần vào cuộc Thương Khó của Chúa Giêsu. Những lời Chúa phán dạy chị thánh Faustina cho thấy giá trị của đau khổ khi được hợp nhất với Người để cứu vớt các linh hồn. Những lời của chị Faustina cũng nói lên việc chị cầu nguyện và chịu đau khổ để cầu cho các linh mục. Chị thánh đã chịu đựng đau khổ rất nhiều để cầu cho các linh mục!

Phần nói về những đau khổ của chị thánh đã đón nhận để cầu các linh hồn nói chung được trích đăng ở phần Phụ Thêm. Trong nhiều đề mục Nhật Ký, chị thánh Faustina đã mô tả những đau khổ của chị trong sự hợp nhất với Chúa Kitô, nhưng chúng tôi không trích dẫn tất cả ra đây, vì những đề mục ấy không đề cập cụ thể đến việc chị lãnh nhận để cầu nguyện cho các linh hồn – mặc dù hằng ngày chị thánh đều hiến dâng tất cả những đau khổ của chị để cầu cho họ.

LỜI CHÚA NÓI VỀ VIỆC CHỊU ĐAU KHỔ CHO THA NHÂN

67 Sau ngày tuyên khấn lần đầu, tôi bị ngã bệnh [có lẽ bệnh lao phổi bộc phát], và dù được sự chăm sóc tận tình của các bề trên cũng như nỗ lực của các bác sĩ, tôi vẫn cảm thấy bệnh tình không hề thuyên giảm chút nào. Những lời dị nghị vọng đến tai tôi, ngụ ý rằng tôi giả vờ bệnh. Khi nghe biết điều đó, nỗi đau khổ của tôi tăng thêm gấp đôi và da diết suốt thời gian dài. Một ngày kia, tôi than thở với Chúa Giêsu rằng tôi đang trở nên gánh nặng cho các chị em. Chúa Giêsu trả lời, “Không phải con sống cho chị em, nhưng là cho các linh hồn, và các linh hồn sẽ được hưởng nhờ lợi ích từ những đau khổ của con. Việc đau khổ triền miên của con sẽ đem lại cho họ ánh sáng và sức mạnh để chấp nhận thánh ý Cha.”

235 Ôi Chúa Giêsu, con khao khát phần rỗi các linh hồn. Chính trong hy sinh mà con được tự do bày giải nỗi lòng, trong hy sinh không ai ngờ tới. Con sẽ bùng cháy và sẽ bị tiêu hủy một cách thâm kín trong những ngọn lửa linh thánh của tình yêu Chúa. Sự hiện diện của Chúa sẽ làm cho hy sinh của con trở nên hoàn hảo và tinh ròng.

279 Thiên Chúa tỏ cho tôi biết tình yêu chân thật cốt ở những gì, và thực tế Người đã soi sáng cho tôi biết cách minh chứng tình yêu đối với Người. Tình yêu Thiên Chúa chân thật cốt ở việc thực thi thánh ý Người. Để chúng tỏ tình yêu chúng ta đối với Thiên Chúa trong những việc chúng ta làm, tất cả mọi hành động, dù nhỏ mọn nhất, cũng phải xuất phát từ tình yêu của chúng ta dành cho Người. Và Chúa phán với tôi: “Con nhỏ của Cha, con làm Cha thỏa lòng nhất bằng cách chịu đau khổ. Hỡi ái nữ của Cha, trong những đau khổ

thân xác cũng như tinh thần, con đừng đi tìm sự thông cảm nơi thụ tạo. Cha muốn hương thơm thập giá của con phải tinh khiết và nguyên tuyền. Cha muốn con thoát ly không những với các thụ tạo, mà cả với bản thân con nữa. Ái nữ của Cha ơi, Cha muốn hoan hưởng tình yêu của trái tim con, một tình yêu tinh ròng, thanh khiết, không vết nhơ, không tì ố. Ái nữ của Cha ơi, con càng đến chỗ yêu mến đau khổ, tình yêu con dành cho Cha sẽ càng tinh ròng.”

282 Một lần kia, Chúa phán với tôi: “Hỡi người con nhỏ rất dấu yêu của Cha ơi, Trái Tim Cha thổn thức vì tình thương bao la Cha dành cho con khi thấy con phải tan nát vì đau khổ da diết để đền bồi tội lỗi của con. Cha nhìn thấy tình yêu của con, tinh ròng và chân thực, vì thế Cha ban cho con địa vị hàng đầu giữa những linh hồn trinh khiết. Con là vinh dự và vinh quang cuộc Thương Khó của Cha. Cha thấy tất cả nỗi đớn hèn của linh hồn con, không gì thoát khỏi ánh nhìn của Cha. Cha nâng những người khiêm nhường lên đến tận ngai tòa của Cha, vì Cha muốn như thế.”

323 Tôi kết hợp những đau khổ bản thân với những đau khổ của Chúa Giêsu và dâng lên để cầu cho tôi và các linh hồn không tin thác vào lòng nhân lành Thiên Chúa được ơn hoán cải. Bỗng nhiên, trong gian phòng xuất hiện la liệt những hình thù đen đũi hết sức giận dữ và căm hờn với tôi. Một tên trong bọn lên tiếng: “Đồ khốn, mày và cả Người ngự trong mày nữa vì đã tra tay làm khổ chúng tao trong hỏa ngục.” Ngay khi tôi vừa cất tiếng: “Và Ngôi Lời đã làm người và ở cùng chúng tôi,” những hình thù ấy bỗng nhiên ù biến mất.

943 + Hôm nay, tôi cảm thấy quá cô quạnh trong tâm hồn đến nỗi không biết phải giải thích làm sao ngay cho bản thân

mình. Tôi muốn trốn tránh mọi người để được cứ thế mà khóc mãi. Không ai cảm thông được cho một con tim bị thương tích vì yêu, và tự thâm sâu, khi trái tim ấy cũng cảm thấy bị bỏ rơi, thì không còn ai có thể an ủi nó được. Ôi các linh hồn tội nhân, các bạn đã lấy đi Thiên Chúa của tôi rồi, nhưng được, được lắm; các bạn sẽ được nếm hưởng Thiên Chúa dịu ngọt chừng nào, và hãy cứ để biển cả đặng cay tràn ngập trái tim tôi cũng được. Tôi đã nhường tất cả những an ủi thiêng liêng của tôi cho các bạn rồi.

964 Ngày 17 tháng 2 năm 1937. Sáng nay, trong giờ thánh lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu chịu khổ hình. Các đau tích của Người hằn sâu vào thân xác tôi một cách mâu nhiệm, nhưng không vì thế mà bớt đau đớn.

965 Chúa Giêsu nhìn tôi và phán, “Các linh hồn vẫn cứ hư mất mặc dù đã có cuộc Khổ Nạn cay đắng của Cha. Cha ban cho họ niềm hy vọng sau cùng về phần rỗi; đó là ngày lễ kính Lòng Thương Xót của Cha...”

1032 + Trong giờ dâng thánh lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh trên thập giá giữa những thống khổ kinh hồn. Một dòng nước rỉ ra từ Trái Tim Người. Sau đó một lúc, Chúa phán: “Cha khát, Cha khát phần rỗi của các linh hồn. Hỡi ái nữ của Cha, con hãy giúp Cha cứu các linh hồn. Con hãy liên kết các đau khổ của con với cuộc Thương Khó của Cha và hãy dâng lên Chúa Cha trên trời để cầu cho các tội nhân.”

1033 + Khi nhìn thấy gánh nặng vượt quá sức mình, tôi không chần chừ, đắn đo, hay tìm hiểu, nhưng chạy đến với Trái Tim Chúa Giêsu như một đứa trẻ và chỉ thưa rằng: “Chúa có thể làm được tất cả.” Và rồi tôi yên lặng, bởi vì

biết rằng Chúa Giêsu sẽ can thiệp. Thay vì tự hành khổ mình, tôi tận dụng thời gian ấy để yêu mến Chúa.

1034 Thứ Hai tuần Thánh. Tôi xin Chúa cho tôi được dự phần vào cuộc Khổ Nạn bi thương của Người để có thể cảm nghiệm cuộc Thương Khó thâm ấy trong thân xác và linh hồn tôi theo mức độ của một thụ tạo. Và Chúa trả lời rằng Người sẽ ban cho tôi đặc ân ấy, đến ngày thứ Năm, sau khi rước lễ, Người sẽ ban ơn ấy một cách đặc biệt.

1425 Hôm nay, tôi đã cảm nghiệm hình khổ mao gai trong một lúc ngắn. Trước Thánh Thể, tôi đã cầu nguyện cho một linh hồn. Tôi cảm nghiệm một vết thương đau đớn đến nỗi phải gục đầu xuống thành bàn thờ. Mặc dù khoảng thời gian thật ngắn ngủi, nhưng nỗi đau thật ghê rợn.

1468 Trong một lúc khá lâu, tôi cảm thấy đau buốt nơi bàn tay, bàn chân, và cạnh sườn. Sau đó, tôi nhìn thấy một tội nhân được lợi ích nhờ những đau khổ của tôi và trở nên thân thiết với Chúa. Tất cả điều này là vì các linh hồn để họ khỏi phải chết vì đói lả.

1625 Ngày 2 tháng 3 năm 1938. Tôi khởi đầu mùa Chay thánh này theo cách Chúa Giêsu đã muốn, tôi hiến mình tận tụy phục thánh ý Chúa và yêu mến đón nhận tất cả những gì Người gửi đến. Tôi không thực hiện được các hành vi khổ chế vì sức khỏe quá yếu ớt. Căn bệnh lâu ngày đã hoàn toàn bào mòn sức khỏe của tôi. Tôi đang kết hợp với Chúa Giêsu trong đau khổ. Khi suy ngẫm về cuộc Thương Khó thống khổ của Người, các đau khổ phần xác của tôi được dịu lại.

1626 Chúa phán với tôi, “Suốt mùa Chay này, Cha sẽ đưa con vào trường học của Cha. Cha muốn dạy con cách chịu đau khổ...”

ĐAU KHỔ ĐỀ CẦU CHO CÁC LINH MỤC

41 Một lần kia, tôi nhìn thấy một đầy tớ của Chúa gặp nguy cơ sắp phạm tội trọng. Tôi liền kêu nài Chúa đoái thương đổ xuống trên tôi mọi khổ hình hỏa ngục và tất cả những đau khổ Người muốn để vị linh mục này được giải thoát và được cất khỏi dịp tội. Chúa Giêsu đã nhậm lời, và ngay lúc ấy, tôi cảm nhận có một mao gai trên đầu. Những chiếc gai độc dữ đâm phập vào đầu tôi đến tận óc não. Con đau kéo dài suốt ba tiếng đồng hồ; người đầy tớ của Chúa được cứu thoát khỏi tội, và linh hồn ngài được mạnh mẽ nhờ một hồng ân đặc biệt của Chúa.

531 Ngày 24 tháng 11 năm 1935. Chúa Nhật, ngày đầu tuần. Tôi đến trước Thánh Thể, và cùng với Chúa Giêsu hiện diện trong nhiệm tích cực thánh, tôi dâng mình cho Chúa Cha Hằng Hữu. Lúc ấy, tôi nghe những lời này trong linh hồn: “Mục đích của con và các người đồng tâm của con là hãy hợp nhất với Cha hết sức mật thiết; bằng tình yêu, các con sẽ hòa giải trời với đất, các con sẽ làm nguôi cơn nghĩa nộ của Thiên Chúa và các con sẽ khấn nài lòng nhân từ cho thế giới. Cha giao cho các con hai hạt bích ngọc vô cùng quý báu đối với Trái Tim Cha: đó là linh hồn các linh mục và các tu sĩ. Các con hãy cầu nguyện đặc biệt cho các ngài; sức mạnh các ngài có được là do việc hủy mình của các con. Các con hãy liên kết lời cầu nguyện, giữ chay, khổ chế, lao nhọc, và tất cả những đau khổ của các con với lời cầu nguyện, chay tịnh, khổ chế, lao nhọc, và đau khổ của Cha, và rồi các ngài sẽ có được sức mạnh trước thánh nhan Cha của Cha.”

596 Một lần kia, một linh mục [cha Sopocho] xin tôi cầu nguyện cho ngài. Tôi hứa cầu nguyện và xin phép ngài để được thực hiện một hành vi khổ chế. Khi được phép rồi, tôi ước mong nhường hết những ân sủng lòng nhân lành Chúa muốn ban cho tôi trong ngày hôm ấy cho vị linh mục, và tôi nài xin Chúa Giêsu đoái thương trút xuống mình tôi tất cả những đau khổ cực hình trong ngoài mà lẽ ra vị linh mục sẽ phải lãnh nhận trong ngày hôm ấy. Chúa đã đáp ứng phần nào lời xin của tôi. Tức thì mọi thứ khó khăn và chống đối không biết từ đâu thành linh ập tới nhiều đến nỗi một chị đã nhận định Chúa Giêsu đã phải nhúng vào, vì mọi người đều làm khó dễ tôi. Những lời tố cáo hoàn toàn vô căn cứ đến độ những điều các chị này trưng ra thì các chị khác lại phủ nhận, còn tôi hiển mình chịu đựng tất cả trong im lặng để cầu nguyện cho vị linh mục.

Nhưng như thế vẫn chưa hết; tôi bắt đầu cảm nghiệm những đau khổ nội tâm. Lúc đầu, tôi bị đè bẹp dưới cơn buồn nản và nảy sinh ác cảm với các chị em, sau đó một tâm trạng bấp bênh làm tôi rất khổ sở. Tôi không sao cầm trí được trong giờ cầu nguyện, nhiều chuyện đâu đâu chi phối đầu óc tôi. Khi đã mệt nhoài, tôi vào nhà nguyện, thế rồi một nỗi đau đớn kỳ lạ xâm chiếm linh hồn khiến tôi bật khóc tấp tức. Bây giờ, tôi nghe một tiếng nói trong linh hồn: Kìa ái nữ của Cha, sao con lại khóc? Dù sao con cũng đã hiển mình đón nhận những đau khổ này mà. Con hãy biết những gì con đang gánh chịu thay cho linh hồn kia chỉ mới là một phần nhỏ mà thôi. Ngài còn đau khổ hơn con rất nhiều. Tôi liền thưa với Chúa: “Sao Chúa lại xử với ngài như vậy?” Chúa cho tôi biết những đau khổ ấy đem lại ba triều thiên cho ngài: triều thiên trinh khiết, triều thiên linh mục, và triều thiên tử đạo. Lúc ấy, một niềm hoan hỉ vô bờ dạt dào linh

hồn tôi khi thấy vinh quang cao vời đang chờ đón ngài trên thiên quốc. Ngay lúc đó, tôi cất tiếng hát kinh Te Deum để tạ ơn Chúa vì hồng ân đặc biệt này; tức là được biết cách Chúa đối xử với những linh hồn được tuyển chọn để sống mật thiết với Người. Như thế, mọi đau khổ đều chẳng là gì khi sánh với những điều đang chờ đợi chúng ta trên thiên đàng.

647 Từ lúc này, tôi hiểu thêm một điều: tôi phải cầu nguyện rất nhiều cho từng cha giải tội của tôi để các ngài có thể nhận được ánh sáng của Chúa Thánh Thần. Mỗi khi tôi vào tòa cáo giải mà chưa cầu nguyện sốt sắng cho cha giải tội, xem ra ngài không hiểu tôi bao nhiêu. Cha giải tội khuyến khích tôi sốt sắng cầu nguyện theo các ý chỉ ấy để Chúa ban thêm cho ngài tri thức hiểu biết về các điều ngài đang yêu cầu tôi. “Chị cứ làm hết tuần cửu nhật này đến tuần cửu nhật khác nhé, Chúa sẽ không tiếc các ân sủng ấy đâu.”

823 Ngày 17 tháng 12 [năm 1936]. Tôi dâng ngày hôm nay để cầu nguyện cho các linh mục. Tôi đã chịu nhiều đau khổ hơn bao giờ hết, cả trong lẫn ngoài. Tôi không hiểu nổi vì sao trong một ngày mà lại có thể chịu đựng nhiều đến thế. Tôi cố gắng làm một giờ thánh, nhưng đến nửa chừng, linh hồn tôi đã cảm nghiệm nỗi đắng đót của vườn Cây Dầu. Được tay Chúa đỡ nâng, một mình tôi chiến đấu với tất cả những khó khăn trước mắt như những bức tường không sao vượt nổi. Nhưng tôi tin thác vào quyền năng Thánh Danh Chúa và không hãi sợ gì.

953 + Ngày 15 tháng 2 năm 1937. Hôm nay, đau khổ của tôi có phần gia tăng: không những tôi cảm thấy cả hai buồng phổi đau đớn nhiều hơn mà có cả những cơn đau kỳ lạ trong phần ruột nữa. Tôi đau đớn đến tận mức bản tính thụ tạo yếu đuối của tôi có thể chịu nổi, tất cả chỉ vì các linh hồn, để nài

xin lòng thương xót Chúa đoái đến các tội nhân đáng thương và khẩn nài sức mạnh cho các linh mục. Ôi, tôi trọng kính các linh mục biết bao; và tôi nài xin Chúa Giêsu, Linh Mục Thượng Phẩm, hãy ban cho các ngài thật nhiều ơn thánh.

988 Tôi đang cầu nguyện cho một vị linh mục kia [có lẽ cha Sopocko], xin Chúa phù trợ ngài trong một số vấn đề thì được thấy Chúa Giêsu chịu đóng đinh. Mắt Người nhắm nghiền và chịu ngập chìm trong khổ hình. Tôi thờ lạy các thương tích của Chúa, thờ lạy từng thương tích một, và xin Người ban phúc lành cho vị linh mục. Chúa Giêsu cho tôi biết trong thâm tâm rằng linh hồn vị linh mục ấy hết sức yêu quý đối với Người, và tôi cảm thấy ơn thánh đang tuôn chảy từ các thương tích Chúa Giêsu xuống cho linh mục ấy, ngài cũng giống như Chúa Giêsu, phải chịu treo trên thập giá.

1212 “Hôm nay con hãy đem đến cho Cha linh hồn các linh mục và tu sĩ, rồi dìm họ vào lòng thương xót khôn dò của Cha. Chính họ là những người đã cho Cha nghị lực để gánh chịu cuộc Khổ Nạn cay đắng của Cha. Họ là những dòng kênh để lượng thương xót của Cha thông trào cho toàn thể nhân loại.”

1607 Ngày 16 [tháng 2] năm 1938. Trong khi tôi đang cầu nguyện cùng Trái Tim Chúa Giêsu sống động trong nhiệm tích Thánh Thể cho một linh mục kia, bỗng Chúa Giêsu cho tôi hiểu biết về lòng nhân hậu của Người và phán với tôi, Cha sẽ không để ngài phải chịu điều gì vượt quá sức của ngài đâu.”

Chương VIII

NHỮNG SUY TƯ

Thật là những lời đầy uy lực và an ủi! Chúa Giêsu muốn tỏ ra lòng thương xót của Người. Chúa muốn các linh mục hãy công bố điều ấy, cách riêng cho các tội nhân. Lời Chúa hứa sẽ “xức dầu” cho những lời giảng của các linh mục và trái tim của những người nghe các ngài giảng và tôn vinh lòng thương xót Chúa là một lời hứa đầy hấp dẫn, và thách thức tôi hãy tận dụng. Tôi đã thường xuyên rao giảng một cách ý thức về lòng thương xót Chúa, và tôi đã nhìn thấy hiệu quả nơi các thánh giá.

Chúa Giêsu muốn các linh mục hãy khấn nài lòng thương xót của Người, đặc biệt cho những ai đang khốn cùng. Lời tôi nguyện cầu lòng nhân lành Chúa thường bao hàm việc “ném” một hoàn cảnh hoặc một người nào đó vào đại dương lòng thương xót Chúa. Hoặc đôi khi chỉ vờ vện một lời than thở “ôi Chúa Giêsu nhân lành!” Khi chúng ta hướng về Chúa, Chúa sẽ hoàn tất khát vọng tha thiết của Người là đổ tràn lòng thương xót xuống cho các linh hồn, và như thế mới thỏa nguyện khát vọng nóng bỏng của Người muốn yêu thương chúng ta.

Hơn nữa, Chúa rất đau lòng vì các linh hồn ưu tuyển – nhất là các linh mục và tu sĩ – những người không hiểu biết và còn xoay lưng lại với lòng thương xót của Người. Lòng tôn sùng lòng thương xót Chúa, theo một ý nghĩa nào đó, được gồm tóm trong mỗi phúc: “Phúc cho ai có lòng xót thương vì họ sẽ được thương xót.” Những người xót thương tha nhân – trong tư tưởng, lời nói, việc làm – sẽ được thương xót, bởi vì chỉ những người ấy mới được lãnh nhận lòng thương xót.

Chính Chúa Giêsu là Đấng Thương Xót đầu tiên và trên hết đã tiếp nhận lòng thương xót từ Thiên Chúa Cha, Người đã được nâng lên từ trong cõi chết để bước vào một đời sống mới, và được tôn vinh trên ngai tòa Thiên Chúa Cha. Chúa Giêsu đã tín thác vào Thiên Chúa Cha đầy tình thương và đã truyền dạy chúng ta: “Các con hãy nhân lành như Cha các con là Đấng Nhân Lành” (Lc 6:36).

Lời than thở vẫn gọn “lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa!” hàm chứa niềm sùng kính lòng thương xót Chúa. Tín thác nơi Chúa là thái độ đầu tiên và trên hết để đáp lại lòng thương xót của Người. Để tín thác nơi Chúa, chúng ta phải sống nhân lành; và để sống nhân lành, chúng ta phải tín thác nơi Chúa. Một mình Chúa là nguồn mạch lòng thương xót. Và chúng ta đặt trót niềm tín thác nơi một mình Chúa.

Tôi cảm thấy sự khẩn thiết phải cao rao lòng thương xót của Chúa mỗi ngày một hơn. Thời giờ rất cấp bách vì ngày tuyên án của Chúa đã đến rất gần. Có từng triệu từng triệu linh hồn đang sống trong tội lỗi tăm tối và chưa biết đến lòng thương xót của Chúa.

Nhiệm vụ của mỗi linh mục chúng ta là phải công bố và khẩn nài lòng thương xót Chúa cho mọi người trong lúc vẫn còn thời giờ của lòng thương xót. Đó là tính cách khẩn cấp của việc sùng kính lòng thương xót Chúa.

PHẦN PHỤ THÊM

Những lời của chị thánh Faustina hoặc của Chúa Giêsu

A) Về việc chịu đau khổ cầu cho tha nhân

B) Với các cha giải tội và linh hướng

C) Về các linh mục

D) Về linh mục giải tội của chị là cha Andrasz và linh hướng của chị là cha Sopocki.

NHỮNG LỜI CỦA CHỊ FAUSTINA

A. Về việc chịu đau khổ cầu cho tha nhân

57 Những khát vọng của con thật điên rồ và không thể đạt được. Con muốn giấu không cho Chúa biết con đang đau khổ. Con muốn những nỗ lực và việc lành của con không bao giờ được thưởng công. Lạy Chúa Giêsu, Chúa là phần thưởng duy nhất của con; một mình Chúa đã đủ cho con rồi, ôi Kho Tàng của lòng con! Lạy Chúa Giêsu, con muốn chia sẻ cảm thông với đau khổ của những người chung quanh nhưng giấu không cho họ, và cả Chúa nữa, biết đến những đau khổ của riêng con. Đau khổ là một hồng ân trọng đại; qua đau khổ, linh hồn sẽ được nên giống Đấng Cứu Độ; trong đau khổ, tình yêu được tinh luyện; đau khổ càng lớn lao, tình yêu càng tinh ròng.

135 Trong thời gian thử lần thứ ba, Chúa đã cho tôi hiểu rằng tôi nên hiến thân để Người có thể sử dụng tôi theo ý Người muốn. Tôi sẽ đến trước thánh nhan như một của lễ hiến tế. Lúc đầu, tôi hết sức kinh hoàng vì thấy mình quá khốn nạn và biết rõ trường hợp của mình. Một lần nữa tôi lại thưa Chúa: “Con là chính sự khốn nạn làm sao có thể trở nên của lễ đền bồi cho người khác?” Nhưng Chúa Giêsu đáp: “Hôm nay, con không hiểu điều này. Ngày mai, trong giờ chầu của con, Cha sẽ cho con hiểu.” Trái tim tôi run rẩy, linh hồn tôi cũng thế, vì những lời Chúa đi sâu vào hồn tôi. Lời của Thiên Chúa đang sống động.

Đến giờ đi châu, trong lòng, tôi cảm thấy mình đã tiến vào thánh điện Thiên Chúa hằng sống, uy nghi Người cao cả vô biên. Chúa đã tỏ cho tôi biết ngay những bậc thần thánh trong sạch nhất cũng chẳng là gì trước thánh nhan Người. Mặc dù tôi không thấy gì bên ngoài, nhưng sự hiện diện của Thiên Chúa bao trùm lấy tôi. Ngay lúc đó, trí năng tôi được soi sáng một cách lạ thường. Một thị kiến đi qua con mắt linh hồn tôi giống như thị kiến của Chúa Giêsu trong vườn Cây Dầu. Lúc đầu là các đau khổ thể lý và mọi hoàn cảnh chung quanh làm gia tăng thêm; rồi đến tất cả những đau khổ tinh thần và những đau khổ không ai biết đến. Mọi sự đều hiện ra trong cuộc thị kiến: những nghi ngờ, hiểu lầm, mất thanh danh. Ở đây tôi chỉ tóm lược, nhưng lúc bấy giờ tôi được biết rõ ràng đến nỗi những gì tôi phải trải qua sau này đều không có gì khác biệt với những điều tôi được nhận thức lúc ấy. Tên tôi sẽ là: “hy sinh.”

Khi thị kiến chấm dứt, vầng trán của tôi ướt đẫm mồ hôi lạnh. Chúa Giêsu cho biết rằng cho dù tôi không chấp nhận điều ấy, tôi vẫn được rỗi linh hồn; Chúa cũng không giảm bớt những ân sủng và vẫn tiếp tục mối tương giao mật thiết với tôi như trước, để dù tôi không sẵn lòng thực hiện hy sinh này đi nữa thì lòng quảng đại của Thiên Chúa cũng không vì thế mà giảm bớt.

136 Và Chúa cho tôi biết toàn bộ mầu nhiệm ấy tùy thuộc vào tôi, với các tài năng của tôi được sử dụng hoàn toàn trong sự tự do chấp nhận hy sinh. Toàn bộ sức mạnh và giá trị trước uy nhan Chúa đều hệ ở hành vi tự do và ý thức này. Cho dù trong những điều tôi đã hiến thân chấp nhận không một điều nào xảy ra đi nữa, thì trước mặt Chúa, tất cả đều giống như đã được hoàn tất rồi vậy.

Lúc đó, tôi nhận ra mình đang đi vào sự kết hiệp với Đấng Uy Quyền vô cùng. Tôi cảm thấy Thiên Chúa đang chờ đợi lời đáp, chờ đợi sự đồng thuận của tôi. Lúc đó, linh hồn tôi được chìm ngập trong Chúa và tôi thưa: “Xin hãy dùng con như Chúa muốn, con xin phó mình cho thánh ý Chúa. Vì từ hôm nay, thánh ý Chúa sẽ là lương thực cho con, nhờ ơn Chúa giúp, con sẽ trung thành với những mệnh lệnh của Chúa. Xin Chúa hãy sử dụng con tùy ý Chúa. Ôi lạy Chúa, con nài xin Chúa hãy ở với con trong mọi giây phút cuộc đời.”

190 Một lần kia, trong giờ chầu, Chúa yêu cầu tôi hãy hiến thân cho Người như một cửa lễ bằng cách chịu đựng đau khổ để đền bồi tội lỗi của thế giới nói chung, mà còn vì những xúc phạm cụ thể trong nhà này. Tôi liền thưa: “Vâng được; con xin sẵn sàng.” Bấy giờ Chúa Giêsu cho tôi nhìn thấy những gì tôi sắp sửa chịu, và trong một giây phút, tất cả sự đau khổ hiện lên trước mắt tôi. Lúc đầu, những ý hướng của tôi không được người ta chấp nhận; rồi sẽ có đủ thứ nghi nan, ngờ vực, xỉ nhục và chống đối. Tôi không sao kể hết ra được. Mọi thứ này lù lù trước mắt tôi như một cơn giông đen ngòm, sấm chớp sẵn sàng giáng xuống bất cứ lúc nào, chỉ còn chờ sự đồng thuận của tôi. Bản tính tự nhiên của tôi run giùng khiếp hãi một lúc. Thế rồi, chuông báo bữa tối vang lên. Tôi rời nhà nguyện vẫn còn lầy bầy và thiếu dứt khoát. Nhưng hy sinh ấy vẫn luôn ở trước mắt tôi, vì tôi chưa quyết định đón nhận mà cũng chưa từ chối với Chúa. Tôi muốn đặt mình hoàn toàn trong thánh ý Chúa. Nếu Chúa Giêsu đích thân trao hy sinh ấy cho tôi, tôi sẵn sàng đón nhận. Nhưng Chúa Giêsu cho tôi biết chính tôi phải đồng ý một cách tự do và chấp nhận một cách ý thức, còn không, hy sinh ấy sẽ trở nên vô nghĩa. Toàn bộ hiệu năng của hy sinh ấy được gồm chứa trong hành vi tự do của tôi trước mặt Chúa. Nhưng

đồng thời, Chúa Giêsu cũng cho tôi hiểu sự quyết định hoàn toàn trong năng lực của tôi. Tôi có thể chấp nhận hay không chấp nhận hy sinh ấy. Bấy giờ, tôi liền thưa: “Lạy Chúa Giêsu, con chấp nhận mọi sự Chúa muốn gửi đến cho con; con tin thác vào lòng nhân lành của Chúa.” Lúc đó, tôi cảm thấy mình đã tôn vinh Thiên Chúa rất nhiều nhờ hành vi này. Nhưng tôi cũng trang bị cho mình lòng nhẫn nại. Ngay khi vừa rời nhà nguyện, tôi đã phải đối đầu với thực tế. Tôi không muốn kê lê chi tiết ra đây, nhưng tôi phải gồng hết sức để chịu đựng. Giả như chỉ thêm một giọt nữa mà thôi có lẽ tôi đã không sao chịu đựng nổi.

192 Một lần kia, tôi gánh chịu thay một cơn cảm đờ kinh hồn mà một học sinh của chúng tôi tại nhà Warsaw đang phải chịu đựng. Đó là cơn cảm đờ muốn tự vẫn. Tôi đã chịu đau khổ suốt bảy ngày; và sau bảy ngày ấy, Chúa Giêsu đã ban cho thiếu nữ ấy ơn thánh cần thiết, và đau khổ của tôi cũng chấm dứt. Đó thật là một đau khổ kinh hoàng. Tôi thường gánh chịu những cực hình của học sinh chúng tôi. Chúa Giêsu và cả cha giải tội cũng ban phép cho tôi làm điều ấy.

194 + Ngày 27 tháng 3. Tôi khát mong được chiến đấu, được chịu gian khổ và hủy mình cho công cuộc cứu rỗi các linh hồn. Và dù những cố gắng này có làm tôi giảm thọ cũng chẳng hề gì; đời sống tôi không còn thuộc về tôi nữa, nhưng thuộc về Cộng Đoàn. Tôi muốn trở nên hữu ích cho toàn thể Giáo Hội bằng việc trung thành với Cộng Đoàn của tôi.

195 Ôi Chúa Giêsu, hôm nay linh hồn con vì đau khổ mà ra như tấm tối, không có lấy một tia sáng. Giông tố đang gầm thét mà Chúa Giêsu vẫn ngủ say. Ôi Tôn Sư của con, con sẽ không đánh thức Chúa; con sẽ không làm gián đoạn giấc ngủ

an lành của Chúa đâu. Con tin Chúa ban sức mạnh cho con mà con không biết.

239 + Ôi Tình Yêu, chính vì yêu mến Chúa, lạy Thiên Chúa Ba Ngôi cực thánh, mà con hiến mình cho Chúa như một lễ dâng chúc tụng, một của lễ toàn thiêu tận tuyệt. Và qua của lễ sát tế bản thân này, con ước mong cho Danh Thánh Chúa được ngợi khen, ôi lạy Chúa. Lạy Chúa, con sắp mình như một nụ hồng bé bỏng dưới chân Chúa, chớ gì hương thơm của nụ hoa này chỉ được một mình Chúa biết mà thôi.

243 Tôi sẽ cảm tạ Chúa Giêsu vì mọi xi nhục và tôi sẽ cầu nguyện đặc biệt cho những ai đã cho tôi cơ hội chịu xi nhục. Tôi sẽ hy hiến bản thân vì lợi ích các linh hồn. Tôi không so đo cái giá phải trả trước bất kỳ một hy sinh nào. Như một tấm thảm, tôi sẽ hạ mình dưới chân chị em, không những để họ dẫm lên, mà còn lau chân nữa. Chỗ của tôi là ở dưới chân chị em. Tôi sẽ cố gắng hết mình để đạt cho kỳ được địa vị ấy mà không cho người khác nhận ra. Chỉ mình Thiên Chúa thấy là đủ.

276 Từ giây phút tôi yêu mến đau khổ, nó không còn đau khổ đối với tôi nữa. Đau khổ là lương thực hằng ngày của linh hồn tôi.

308 Thứ Năm tuần Thánh năm 1934. Chúa Giêsu phán với tôi: “Cha ước mong con hãy hiến thân vì các tội nhân, nhất là vì các linh hồn đã mất cậy trông vào lòng thương xót của Thiên Chúa.”

309 Thiên Chúa và các linh hồn. Trước toàn thể trời đất, trước tất cả ca đoàn các thiên thần, trước Đức Trinh Nữ Rất

Thánh Maria, trước tất cả các quyền thần thiên quốc, trong sự kết hợp với Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Độ các linh hồn, con tuyên xưng với Thiên Chúa Ba Ngôi xin thực hiện một hành vi tự nguyện hiến thân để cầu cho các linh hồn được hoán cải, nhất là các linh hồn đã mất cây trồng vào lòng thương xót Chúa. Lễ dâng này chính là việc con chấp nhận - trong tinh thần hoàn toàn suy phục thánh ý Chúa - tất cả những khổ đau, ưu tư, và hoảng sợ mà các tội nhân đang phải gánh chịu. Để đổi lại, con nhường cho họ tất cả những an ủi linh hồn con nhận được nhờ sự kết hợp với Chúa. Tóm lại, con xin dâng hiến tất cả vì họ: các thánh lễ, hiệp lễ, những việc đền tội, các hành vi khổ chế, những kinh nguyện. Con không sợ những đòn phạt do phép công thẳng Thiên Chúa vì con được kết hiệp với Chúa Giêsu. Ôi Thiên Chúa của con, bằng cách đó, con muốn đền tạ Chúa thay cho những linh hồn không tin thác vào lòng thương xót Chúa. Con cây trồng mù quáng nơi đại dương lòng lạnh của Chúa. Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con, phần phước của con – phần phước muôn đời của con, con không thực hiện hành vi tự hiến này dựa trên sức mạnh của riêng con, nhưng trên sức mạnh trào tràn từ nguồn công nghiệp của Chúa Giêsu Kitô. Hằng ngày, lạy Chúa Giêsu, con sẽ lặp lại hành vi dâng hiến này bằng cách đọc lại lời kinh mà Chúa đã dạy con sau đây:

“Kính lạy Máu và Nước đã tuôn trào từ Trái Tim Chúa Giêsu như nguồn mạch thương xót chúng con, con tín thác nơi Chúa!”

Nữ tu Maria Faustina phép Thánh Thể,
Thứ Năm tuần Thánh, trong thánh lễ, ngày 29.3.1934.
310 – “Cha sẽ cho con tham dự vào công cuộc cứu độ nhân loại. Con là niềm an ủi trong giờ hấp hối của Cha.”

311 Khi được cha giải tội [cha Sopocho] ban phép thực hiện hành vi tự hiến, tôi biết ngay điều ấy rất đẹp lòng Chúa, vì tôi cảm nghiệm ngay được những hiệu quả của nó. Thoáng chốc, linh hồn tôi đã trở nên như một tảng đá – khô cứng, chất chứa những cực hình và bất an. Mọi lời lộng ngôn và nguyên rủa cứ trút vào tai tôi. Nỗi nghi ngờ và tuyệt vọng xâm chiếm lòng tôi. Đây là thảm trạng của một kẻ đáng thương mà tôi đã tự tình gánh lấy. Lúc đầu, tôi rất hoảng sợ vì những điều kinh hãi ấy, nhưng trong lần xưng tội sau đó, tôi đã được bình an.

324 ... Sau hiệp lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu như tôi đã từng thấy Người trong một giờ châu. Ánh nhìn của Chúa xuyên thấu tận đáy linh hồn tôi, ngay một đốm bụi nhỏ nhất cũng không thoát được Người. Và tôi thưa cùng Chúa Giêsu: “Lạy Chúa Giêsu, con tưởng Chúa sắp sửa cất con về.” Chúa Giêsu trả lời: “Thánh ý Cha chưa được thực hiện đầy đủ nơi con; con vẫn còn phải ở lại thế gian, nhưng không quá lâu đâu. Cha rất thỏa nguyện vì lòng tin thác của con, nhưng tình yêu của con phải nông nàn hơn nữa. Tình yêu tinh ròng đem lại cho linh hồn sức mạnh trong giờ hấp hối. Khi Cha hấp hối trên thập giá, Cha không nghĩ đến mình, nhưng đến các tội nhân đáng thương, và Cha đã cầu nguyện cùng Chúa Cha cho họ. Cha muốn những giây phút cuối cùng đời con cũng hoàn toàn giống như những giây phút cuối cùng của Cha trên thập giá. Chỉ có một giá chuộc duy nhất cho các linh hồn, và đó là sự đau khổ được liên kết với đau khổ của Cha trên thập giá. Tình yêu tinh ròng hiểu được những lời này; tình yêu nhục dục không bao giờ có thể hiểu được.”

384 Khi tôi nán lại từ chín đến mười giờ để châu Chúa, có bốn chị khác cũng ở lại. Khi tôi đến gần bàn thờ và bắt đầu suy niệm về cuộc Khổ Nạn Chúa Giêsu, một nỗi đau kinh

khủng tức thì tràn ngập linh hồn tôi vì sự vong ân của quá nhiều linh hồn đang sống trên thế giới; nhưng đau đớn nhất là sự bội bạc của các linh hồn ưu tuyển. Không có một ý niệm hay so sánh nào có thể diễn tả được. Khi nhìn thấy sự vong ân tệ bạc ấy, tôi cảm thấy trái tim mình như bị xé nát; không còn một chút sức lực, và tôi ngã sấp xuống đất, không sao nén được nên òa khóc. Mỗi lần nghĩ đến lòng thương xót vô bờ của Chúa và sự bội ân của các linh hồn, trái tim tôi lại bị một nỗi đau xuyên thấu, và tôi hiểu điều đó đã thương Trái Tim rất dịu hiền Chúa Giêsu đau đớn dường nào. Với con tim sốt sắng, tôi đã lập lại hành vi dâng hiến của tôi để cầu cho các tội nhân.

385 Trong niềm hoan lạc và khát khao, tôi đã áp môi nhấp chén đắng mà mỗi ngày tôi đều lãnh nhận trong thánh lễ. Đó là kỷ phần Chúa Giêsu đã dành cho tôi, và tôi sẽ không nhường cho ai khác. Tôi sẽ không ngừng ủi an Trái Tim Thánh Thể vô cùng dịu dàng, và tâu lên những giai điệu du dương bằng cung đàn của trái tim tôi. Đau khổ là giai điệu du dương nhất. Hôm nay tôi sẽ để tâm tìm kiếm những điều làm vui thỏa Trái Tim Chúa!

419 ... Ôi Chúa Giêsu, con muốn được vất vả, tàn tạ, và đau khổ suốt cả đời con để đáp lại giây phút con đã được nhìn thấy vinh quang của Chúa, và để mưu ích cho các linh hồn.

482 Ôi Thiên Chúa của con, con ý thức được sứ mạng của con trong Giáo Hội. Đó là phải luôn cố sức nài xin lòng thương xót của Chúa cho thế giới. Con kết hợp mật thiết với Chúa Giêsu và đến trước thánh nhan Người như một hiến lễ hy sinh đền tạ vì thế giới. Thiên Chúa sẽ không khước từ điều gì khi con khẩn nài bằng tiếng nói của Con Một Người. Hy sinh của con tự nó chẳng là gì, nhưng khi được liên kết

với hiến tế của Chúa Giêsu Kitô, nó sẽ trở nên toàn năng và có sức làm nguôi cơn ngứa nộ của Thiên Chúa. Thiên Chúa yêu thương chúng ta trong Con của Người; cuộc Khổ Nạn đau thương của Con Thiên Chúa luôn luôn làm nguôi cơn ngứa nộ của Người.

483 ... Lạy Chúa Giêsu, xin hãy làm cho con nên một hiến lễ tinh tuyền và đáng được chấp nhận trước tôn nhan Chúa Cha. Lạy Chúa Giêsu, cho dù con đốn hèn tội lỗi, nhưng xin hãy biến đổi con trong chính Chúa (vì Chúa có thể làm được mọi sự), và dâng hiến con cho Chúa Cha Hằng Hữu. Con muốn trở thành một tấm bánh hiến tế trước nhan Chúa, nhưng vẫn là một tấm bánh bình thường trước mặt người ta. Con muốn chỉ một mình Chúa biết đến hương thơm của lễ hy sinh của con. Ôi Thiên Chúa Hằng Hữu, trong con bùng cháy một ngọn lửa không thể dập tắt được đang kêu nài lòng thương xót Chúa. Con biết và con hiểu đó là sứ vụ của con ở đây cũng như trong cõi đời đời. Chính Chúa đã truyền cho con phải rao truyền về lòng thương xót vô bờ và sự tốt lành của Chúa.

485 Con đón nhận niềm vui hay đau khổ, ca ngợi hay xi nhục với cùng một tâm trạng như nhau. Con biết điều này cũng như điều kia tất cả đều qua đi. Thế thì những điều thiên hạ đàm tiếu về con có can hệ gì? Đã từ lâu lắm rồi, con không còn màng đến những gì liên quan đến cá nhân mình nữa. Tên của con là bánh thánh – hoặc hy sinh, không phải bằng lời nói suông nhưng bằng hành động, trong việc hủy mình để được trở nên giống Chúa trên thập giá. Ôi lạy Chúa Giêsu tốt lành của con, vị Tôn Sư của con!

487 Trong các đau khổ xác hồn, tôi luôn cố gắng nín lặng, vì lúc ấy tâm hồn tôi nhận được nguồn sức mạnh tuôn trào từ

cuộc Khổ Nạn Chúa Giêsu. Tôi luôn nhìn thấy trước mắt mình thánh nhan khổ nạn của Người, chịu sỉ nhục và biến dạng, Thánh Tâm của Người đã bị xuyên qua vì tội lỗi chúng ta, nhất là vì sự vong ơn của các linh hồn ưu tuyển.

488 Tôi đã được khuyến giục những hai lần hãy sẵn sàng dọn mình để chịu các đau khổ đang đợi chờ ở Warsaw. Tôi nhận được lời cảnh báo lần đầu qua tiếng nói từ nội tâm, và lần thứ hai trong thánh lễ. Trước giờ tôn vinh Thánh Thể, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu trên thập giá và Người phán với tôi: “Con hãy dọn mình đón nhận đau khổ.” Tôi đã cảm tạ Chúa vì ơn được cảnh báo và thưa rằng: “Đau khổ con chịu chắc chắn sẽ không nhiều hơn Chúa đâu, lạy Đấng Cứu Độ con.” Tuy nhiên, tôi ghi lòng và tiếp tục dọn mình bằng việc cầu nguyện và đón nhận những đau khổ nhỏ mọn để có thể vững vàng khi những đau khổ lớn hơn ập đến.

604 Lúc ấy, tôi nhìn thấy một người kia [cha Sopocko] và phần nào tình trạng linh hồn ngài, cùng những thử thách Chúa đang gửi đến cho ngài. Những đau đớn ngài chịu là những thống khổ tâm hồn, ghê rợn đến độ tôi cảm thấy quá tội nghiệp nên thưa cùng Chúa: “Sao Chúa lại xử với ngài như vậy?” Chúa cho tôi biết: “Vì ba triều thiên cho ngài.” Chúa Giêsu đã cho tôi biết về vinh quang không thể tưởng tượng đang chờ đón những ai đau khổ giống Người ở đời này. Họ cũng sẽ được nên giống Chúa Giêsu trong vinh quang. Chúa Cha trên trời sẽ công nhận và thưởng lương linh hồn chúng ta khi nhìn thấy hình ảnh Con Người ở nơi chúng ta. Tôi hiểu rằng được nên một trong đau khổ với Chúa Giêsu là một hồng ân cho chúng ta đang khi còn sống ở đời này. Tôi nhìn thấy các linh hồn thanh sạch và vô tội đang gánh chịu phép công thẳng Thiên Chúa đánh phạt; họ là những của lễ nâng đỡ thế giới và làm trọn những gì còn thiếu

trong cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu. Con số những linh hồn ấy không nhiều lắm. Tôi rất vui mừng vì Chúa đã cho tôi biết có những linh hồn như vậy.

605 Ôi Thiên Chúa Ba Ngôi Chí Thánh, Thiên Chúa Hằng Hữu, con cảm tạ Chúa vì đã cho con được biết sự cao trọng và khác biệt giữa những cấp độ vinh quang mà các phúc nhân đang được hoan hưởng. Thật khác biệt biết bao trong sự hiểu biết Chúa giữa cấp độ này với cấp độ khác! Ôi, ước chi người ta biết được điều này! Lạy Chúa, giả như có thể đạt thêm một cấp độ nữa mà thôi, con cũng vui lòng cam chịu hết mọi khổ hình của các đấng tử đạo hợp lại. Quả thật đối với tôi, mọi hình khổ chẳng là gì nếu so với vinh quang đang chờ đợi chúng ta trong cõi đời đời. Lạy Chúa, xin hãy dim con trong đại dương Thần Tính của Chúa và cho con được hiểu biết Chúa; vì càng hiểu biết Chúa, con càng khao khát và càng yêu mến Chúa. Con cảm thấy như có một vực thẳm trong linh hồn con mà chỉ mình Chúa mới có thể lấp đầy. Con mất hút trong Chúa như một giọt nước hòa tan giữa đại dương. Chúa đã tự hạ đến với nỗi khôn cùng của con như một tia sáng mặt trời rơi xuống sa mạc khô cằn sỏi đá. Và dưới ảnh hưởng những tia sáng Chúa ban, linh hồn con đâm chồi nảy lộc xanh ngát, đơm bông kết trái, trở nên một khu vườn xinh tốt cho Chúa nghỉ ngơi.

705 Ngày 25 tháng 9. Tôi cảm thấy đau nhức kinh khủng ở hai bàn tay, hai bàn chân, và cạnh sườn, những nơi thân thể Chúa Giêsu đã chịu đâm thâu. Khi gặp một linh hồn không sống trong tình trạng ơn thánh, tôi càng nghiệm thấy những đau khổ ấy rõ rệt hơn. Lúc đó, tôi tha thiết cầu xin lòng thương xót Chúa hãy bao phủ linh hồn ấy.

871 + Lạy Tôn Sư chí thánh, xin đừng bao giờ để lòng con mong chờ sự giúp đỡ từ bất cứ ai, nhưng luôn rắng sức đem sự trợ giúp, ủi an, và mọi hình thức nâng đỡ đến cho người khác. Trái tim con luôn mở rộng trước những khổ đau của tha nhân; và con sẽ không khép lòng trước những tang thương của họ, cho dù có vì thế mà con đã bị gọi bằng một cái tên khinh bỉ là “đồng rác”; [bởi vì] lòng con là nơi cho mọi người đổ những khổ đau. [Trước việc đó], con chỉ trả lời - mọi người đều có chỗ trong trái tim con, còn phần con, bù lại, con có một chỗ trong Trái Tim Chúa. Những lời chế nhạo lỗi luật yêu thương cũng không bó hẹp tâm hồn con được. Linh hồn con lúc nào cũng tinh tể ở điểm này, và chỉ mình Chúa Giêsu là động lực duy nhất cho con yêu thương người chung quanh.

926 Ngày 9 tháng 2 năm 1937. Thứ Ba Béo trước lễ Tro. Trong hai ngày trước lễ hội, tôi cảm thấy một dòng thác lũ đầy những hình phạt và tội lỗi. Ngay lúc ấy, Chúa cho tôi biết tội lỗi khắp thế giới đã phạm trong những ngày này. Tôi ngất đi vì kinh hoàng mặc dù đã biết lượng tử bi của Chúa vô bờ. Tôi kinh ngạc vì Chúa vẫn còn cho nhân loại tồn tại. Và Người cho tôi biết chính các linh hồn ưu tuyển là những người đã nâng đỡ sự tồn tại của nhân loại. Khi các linh hồn ưu tuyển đã đủ số, thế giới sẽ không còn tồn tại nữa.

927 Hai ngày nay, tôi hiệp lễ để đền tạ và thân thưa cùng Chúa: “Lạy Chúa Giêsu, ngày hôm nay, con xin hiến dâng tất cả vì các tội nhân. Xin phép công thẳng của Chúa hãy giáng phạt trên con, nhưng xin đại dương xót thương của Chúa hãy ngập lụt các tội nhân đáng thương.” Chúa đã nhậm lời tôi cầu xin: nhiều linh hồn được trở về cùng, nhưng tôi phải quần quai khổ đau dưới ách công thẳng của Chúa. Tôi cảm thấy mình là đối tượng cơn nghĩa nộ của Thiên Chúa tối

cao. Đến tối, những đau khổ của tôi đã lên đến tình trạng bị ruồng bỏ bề trong, từ lồng ngực trào lên những tiếng rên rỉ không sao kiềm chế nổi. Tôi khóa cửa phòng và bắt đầu làm một giờ thánh. Cảm giác bị ruồng rẫy nội tâm và kinh nghiệm phép công thẳng Thiên Chúa – đó là lời cầu nguyện của tôi; những tiếng rên rỉ và nỗi đau đớn từ linh hồn tôi trào ra thay cho cuộc thừa chuyện ngọt ngào với Chúa.

963 + Ôi, giá như một linh hồn đau khổ biết mình được Thiên Chúa yêu dấu thế nào, có lẽ họ sẽ chết vì vui sướng trong niềm hạnh phúc trào tràn! Một ngày nào đó, chúng ta sẽ biết được giá trị đau khổ, nhưng khi ấy, chúng ta không còn khả năng để đau khổ nữa. Giây phút hiện tại là thời gian của chúng ta.

981 Tôi đã hiểu rằng hai năm đau khổ nội tâm mà tôi đã trải qua trong sự vâng phục thánh ý Chúa để hiểu biết thánh ý Người đã giúp tôi tiến bộ trên đường trọn lành hơn cả mười năm trước đó. Trong hai năm ấy, tôi đã ở trên thập giá chơi vơi giữa trời và đất. Nói cách khác là tôi bị ràng buộc bởi lời khấn vâng phục và phải vâng lời bề trên như chính Thiên Chúa. Đàng khác, Chúa lại trực tiếp tỏ cho tôi biết thánh ý của Người, và vì thế nỗi cực hình bề trong của tôi lại kinh khiếp đến nỗi không ai thông cảm được hay tưởng tượng nổi những đau khổ tinh thần này. Đối với tôi, chết đi dường như còn sướng hơn là phải tái đi tái lại một giờ với những đau khổ như thế. Tôi sẽ không ghi lại nhiều về vấn đề này bởi vì chúng ta không thể tả được thế nào là hiểu biết thánh ý Chúa cách trực tiếp, đồng thời lại phải vâng phục trọn hảo thánh ý Người được tỏ ra cách gián tiếp qua các bề trên. Cảm tạ Chúa đã ban cho tôi một vị linh hướng, nếu không, dù một bước có lẽ tôi cũng không sao tiến được.

1010 + Ngày 5 tháng 3 năm 1937. Hôm nay, tôi cảm nghiệm cuộc Khổ Nạn Chúa Giêsu trong thân xác một lúc rất lâu. Nỗi đau đớn rất ghê rợn, nhưng tất cả đều vì các linh hồn.

1016 Ngày 15 tháng 3 năm 1937. Hôm nay tôi được chia sẻ vị đắng cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu. Tôi chịu đau khổ thuần túy thiêng liêng. Tôi đã được biết tội lỗi kinh khủng chừng nào. Thiên Chúa đã cho tôi biết tất cả sự độc dữ của tội lỗi. Tự thâm tâm, tôi đã biết tội lỗi, ngay cả tội mạn, độc dữ đến đâu và làm cực lòng Chúa Giêsu thế nào. Tôi chẳng thà chịu cả ngàn hỏa ngục còn hơn phạm một tội, dù là tội còn con nhất.

1022 + Mặc dù bên ngoài tôi gặp nhiều đau khổ và chống đối đủ loại, tuy nhiên, điều ấy không làm giảm sút đời sống nội tâm, cũng không làm xao động sự tĩnh lặng tâm hồn của tôi một phút giây nào. Tôi không sợ bị các thụ tạo ruồng bỏ, cho dù tất cả đều khước từ tôi, tôi vẫn không cô đơn, vì Chúa ở cùng tôi. Và ngay cả khi Chúa ẩn mặt, tình yêu cũng biết cách để tìm ra Người. Vì tình yêu không biết công gác hay lính canh; cho dù một luyện thần mắt sáng cầm gương lửa cũng không ngăn nổi tình yêu; tình yêu có cách hoạt động để vượt qua hoang mạc và sức nóng thiêu đốt, băng qua giông tố, bão bùng và bóng tối để đạt đến cội nguồn, nơi nó đã xuất phát và ở đó, tình yêu sẽ bền vững muôn đời. Tất cả sẽ chấm dứt, nhưng tình yêu thì không bao giờ.

1062 + Tôi làm một giờ thánh để tạ ơn vì muôn vàn hồng ân Chúa đã ban cho tôi và về căn bệnh của tôi. Bệnh tật là một ân huệ trọng đại. Tôi đã chịu bệnh suốt bốn tháng trời, nhưng nhớ ra vẫn chưa phí phạm dù một phút giây. Tất cả đều cho Chúa và cho các linh hồn; tôi muốn trung thành với Chúa ở khắp nơi.

1263 Cho đến bây giờ, trong nỗi hoang mang, tôi vẫn thắc mắc không biết những soi động này rồi sẽ dẫn tôi về đâu. Nỗi hoang mang càng gia tăng khi Chúa tỏ cho tôi biết rồi đây tôi sẽ lìa khỏi hội dòng này. Kể từ thời gian đó đến nay thắm thoát đã ba năm, linh hồn tôi trái lại vẫn cảm thấy sốt sắng và có động lực để hành động – tôi được đầy sức mạnh và can đảm – thế rồi, giây phút quyết định để đảm nhận công cuộc đang đến gần thì tôi cảm thấy bị Chúa bỏ rơi. Và vì thế, một nỗi sợ hãi kỳ lạ xâm chiếm linh hồn tôi. Tôi thấy đó chưa phải là giờ Chúa định để khởi sự công việc. Đây là những đau khổ tôi không biết phải ghi lại thế nào. Chỉ một mình Chúa biết những gì đêm ngày tôi đã chịu đựng. Đối với tôi, những khổ hình kinh sợ nhất của các vị tử đạo dường như còn dễ chịu hơn những gì tôi đang trải qua, mặc dù không đổ một giọt máu nào. Nhưng tất cả chỉ vì các linh hồn, vì các linh hồn, lạy Chúa....

1264 Hành vi từ bỏ tận tuyệt để vâng theo thánh ý Chúa, Đáng - đối với tôi - chính là Toàn Yêu và Toàn Thương.
Hành Vi Dâng Hiến

Lạy Chúa Giêsu Thánh Thể, Đáng con được tiếp đón vào lòng trong phút giây này, nhờ sự kết hợp với Chúa, con xin hiến thân cho Cha trên trời như một bánh thánh hiến tế, tận tuyệt và trọn vẹn phó mình cho thánh ý rất nhân lành và thánh thiện của Chúa. Lạy Chúa, từ nay về sau, xin thánh ý Chúa hãy là lương thực của con. Xin Chúa hãy nhận lấy hữu thể của con; định đoạt về con theo ý Chúa. Bất cứ sự gì bàn tay hiền phụ Chúa trao, con sẽ đón nhận với lòng suy phục, bình an và vui mừng. Con không sợ hãi gì, cho dù Chúa dẫn con đi hướng nào; với ơn Chúa trợ giúp, con sẽ thực hiện mọi điều Chúa truyền cho con. Con không còn sợ hãi bất kỳ soi động nào của Chúa nữa, cũng không lo âu dò xét các điều

ấy sẽ đưa con về đâu. Lạy Chúa, xin hãy diu dắt con trên mọi nẻo đường Chúa muốn. Con xin trọn niềm tín thác nơi thánh ý Chúa, đối với con, thánh ý Chúa chính là toàn yêu và toàn thương.

Chúa bảo con ở lại tu viện này, con sẽ ở lại. Chúa truyền con đảm nhận công việc này, con xin đảm nhận. Chúa để con lao đao trong công việc này cho đến chết, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa cho con chết khi – nói theo loài người - sự sống của con xem ra đặc biệt cần thiết, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa cất con về lúc tuổi đời còn thanh xuân, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa cho con sống đến lúc tuổi già, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa để con liệt giường đau đớn suốt cả một đời, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa để con trong cuộc sống gặp toàn thất bại và chán chường, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa để những chủ ý ngay lành nhất của con bị kết án, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa soi sáng tâm trí con, nguyện Chúa được chúc tụng. Chúa để con trong tăm tối và chịu đủ thứ khổ hình, nguyện Chúa được chúc tụng.

Từ giây phút này trở đi, tôi sống hết sức an bình vì Chúa mang tôi trong lòng bàn tay của Người. Chúa là Đấng từ bi vô hạn, Chúa biết ở mọi nơi và trong mọi sự, lúc nào tôi cũng khao khát một mình Người.

1574 Lạy Chúa Giêsu của con, ước chi những tháng ngày lưu đày cuối cùng của con được trôi qua hoàn toàn theo thánh ý Chúa. Con xin kết hợp những đau thương, cay đắng, và cả cơn hấp hối của con với cuộc Thương Khó của Chúa; con xin hiến mình cho cả thế giới để khấn nài Chúa đồ lượng xót thương hải hà cho các linh hồn, nhất là những người thân trong gia tộc của con. Con tín thác vững vàng và phó mình

tận tụy cho thánh ý là chính tình thương của Chúa. Lòng thương xót Chúa sẽ là tất cả cho con trong giờ lâm tử như chính Chúa đã hứa với con...

1620 + Lạy Chúa Giêsu-Bánh Thánh, nếu Chúa không đỡ nâng, con không thể kiên trung đến cùng trên thập giá. Con không thể chịu đựng đau khổ quá như thế. Nhưng quyền năng ân sủng Chúa gìn giữ con và làm những đau khổ của con nên đáng công. Chúa ban cho con sức mạnh để luôn tiến bước và dùng sức mạnh mà chiếm lấy nước trời, và lòng con có thể yêu thương những người đã gây đau khổ cho con bằng sự thù nghịch và khinh bỉ của họ. Với ơn Chúa, ta có thể làm được mọi sự.

1680 Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh. Hôm nay, tôi lại hiến mình cho Chúa để làm của lễ toàn thiêu cầu cho các tội nhân.

Chúa Giêsu của con ơi, nếu như cuộc đời con sắp đến ngày chấm dứt, con khiêm cung khấn nài Chúa hãy đón nhận cái chết của con trong sự kết hợp với Chúa như một của lễ toàn thiêu con dâng lên Chúa hôm nay, trong lúc con vẫn còn khả năng sử dụng đầy đủ các tài năng và ý chí một cách hoàn toàn ý thức, theo ba mục đích sau đây:

Thứ nhất: cho công cuộc lòng thương xót Chúa được lan rộng khắp thế giới và lễ kính Lòng Thương Xót Chúa được tuyên bố và mừng kính long trọng.

Thứ hai: cho các tội nhân, nhất là những người đang hấp hối, biết nương náu nơi lòng thương xót Chúa, và cảm nghiệm được những hiệu quả khôn lường của lòng nhân lành ấy.

Thứ ba: cho tất cả công cuộc của lòng thương xót Chúa được thực hiện theo những khát vọng của Chúa, và cho vị đảm đương công cuộc này....

Lạy Chúa Giêsu rất nhân lành, xin hãy chấp nhận lễ hy sinh bất xứng con dâng lên Chúa hôm nay trước cả trời đất. Nguyên xin Thánh Tâm đầy lân tuất của Chúa hãy làm trọn những gì còn thiếu sót trong lễ hiến dâng của con và xin hãy tiến dâng lên Cha của Chúa để các tội nhân được ơn hoán cải. Ôi Chúa Kitô, con khao khát các linh hồn.

B. Với các cha giải tội và các vị linh hướng

34 Khi tôi kể lại điều này và một số những chuyện khác cho cha giải tội của tôi, ngài đáp rằng những điều ấy có thể thực sự phát xuất từ Thiên Chúa, nhưng cũng có thể do ảo tưởng. Vì thường xuyên bị thay đổi [công tác], tôi không thể có được một cha giải tội nhất định, hơn nữa, tôi cũng gặp rất nhiều khó khăn trong việc trình bày những điều này. Tôi tha thiết xin Chúa thương ban cho tôi một ơn trọng đại – đó là có một vị linh hướng. Nhưng nguyện ước của tôi chỉ được nhậm lời sau khi vĩnh thế, khi tôi được chuyển đến Vilnius, đó là cha Sopocko. Chúa đã cho tôi được nhìn thấy ngài trong một thị kiến trước khi tôi đến Vilnius.

35 Ôi, giả như có được một cha linh hướng ngay từ ban đầu, có lẽ tôi đã không phí phạm rất nhiều ơn Chúa đến thế. Cha giải tội giúp đỡ rất nhiều, nhưng ngài cũng có thể gây ra rất nhiều tai hại cho linh hồn. Ôi, các cha giải tội phải cẩn trọng lưu ý đến hoạt động của ơn Chúa trong linh hồn các hối nhân! Đó thực là một vấn đề hết sức quan trọng. Qua các ơn Chúa ban cho một linh hồn, người ta có thể nhận biết mức độ tương thân giữa họ với Thiên Chúa.

75 ... Trong một lần cáo mình, tôi cảm thấy vị linh mục có vẻ bất an nên không trình bày tâm hồn, nhưng chỉ xưng tội với ngài mà thôi. Một vị linh mục không bình an với bản thân thì làm sao rọi chiếu bình an cho một linh hồn khác được.

Ôi các linh mục, các ngài là những ngọn nến soi chiếu linh hồn người ta, chớ gì ánh sáng của các ngài đừng bao giờ bị lu mờ. Lúc ấy, tôi hiểu thánh ý Chúa chưa muốn tôi thổ lộ tâm hồn hoàn toàn. Về sau, Chúa đã ban cho tôi ơn này.

95 ... Tuy nhiên, tôi phải thêm rằng linh hồn vẫn có thể đáp ứng trung thành với ơn Chúa nếu như có được một cha giải tội từng trải để linh hồn có thể thổ lộ mọi sự.

99 ... Mẹ Giám Tập nhận thấy dáng vẻ không ổn của tôi nên truyền tôi đi xưng tội, nhưng vị linh mục không hiểu tôi, và tôi cũng không nghiệm được sự thanh thân nào cả. Lạy Chúa Giêsu, xin ban cho chúng con những vị linh mục kinh nghiệm! Khi tôi bày tỏ cho vị linh mục biết tôi đang trải qua những nỗi khổ hỏa ngục, ngài nói ngài không hề lo lắng cho linh hồn tôi vì thấy đó là một ơn trọng Chúa ban. Nhưng tôi chẳng hiểu gì cả, ngay một tia sáng leo lắt để soi sáng cho linh hồn tôi mà cũng chẳng có.

108 Trong những thời gian ấy, tôi không có cha linh hướng mà cũng không được hướng dẫn gì cả. Tôi khẩn nài Chúa, nhưng Người vẫn không ban cho tôi một vị linh hướng. Chính Chúa Giêsu là Thầy Dạy của tôi ngay từ tấm bé cho đến lúc này. Chúa đồng hành với tôi qua những sa mạc và mọi hiểm nguy. Tôi thấy rõ ràng chỉ một mình Chúa có thể dìu dắt tôi băng qua những hiểm nguy nhường ấy một cách

an lành, linh hồn tôi không bị hoen ố và thắng vượt những trắc trở gian nan một cách khả hoàn. Ra khỏi [...]. Về sau, Chúa mới ban cho tôi một cha linh hướng.

112 + Ít điều về việc xưng tội và các cha giải tội. Tôi sẽ chỉ nói về những gì bản thân đã trải qua và đã diễn ra trong linh hồn tôi. Trong những giờ phút ngoại thường này, có ba điều cản trở khiến linh hồn không thể kín múc được lợi ích từ việc xưng tội.

Thứ nhất: Cha giải tội thiếu hiểu biết những đường lối ngoại thường và tỏ ra ngỡ ngàng khi một linh hồn cho ngài biết những mâu nhiệm trọng đại Chúa đang thực hiện nơi họ. Sự ngỡ ngàng của ngài khiến linh hồn nhạy cảm phải sợ hãi vì thấy cha giải tội lưỡng lự nói lên ý kiến, và một khi linh hồn nhận ra thái độ ấy, thì họ cảm thấy bất an. Sau khi xưng tội, họ còn nhiều nghi nan hơn trước vì thấy cha giải tội cố gắng trấn an họ trong khi chính ngài thì lại bất an. Hoặç giống như trường hợp đã từng xảy ra với tôi: một cha giải tội, vì không thấu đạt các mâu nhiệm của linh hồn, nên đã từ chối giải tội, và tỏ ra sợ hãi khi thấy linh hồn đến tòa cáo giải. Một linh hồn trong tình trạng này làm sao có thể tìm được bình an trong tòa cáo giải khi họ đã trở nên quá nhạy cảm với từng lời của vị linh mục? Theo thiện kiến của tôi, trong những thử thách đặc biệt Chúa gởi đến cho một linh hồn như vậy, nếu vị linh mục không hiểu được linh hồn thì nên hướng dẫn họ gặp một cha giải tội khác từng trải và khôn ngoan hơn. Nếu không, chính ngài phải tìm hiểu để cung cấp cho linh hồn ấy những gì họ cần, thay vì thẳng thừng từ chối không ban bí tích Xá Giải cho họ. Làm như thế là ngài xô linh hồn vào chỗ nguy hiểm trầm trọng; và không ít linh hồn đã từ bỏ con đường Chúa muốn họ phải theo. Đây là một vấn đề hết sức hệ trọng, vì bản thân tôi đã từng trải

qua. Chính tôi đã bắt đầu chao đảo; mặc dù được những ân huệ đặc biệt Chúa ban, và dù chính Chúa đã trấn an, nhưng lúc nào tôi cũng muốn được một ấn tín từ phía Giáo Hội.

Thứ hai: Cha giải tội tỏ ra bất nhẫn và không cho linh hồn được giải bày một cách thẳng thắn. Vì thế, linh hồn đành câm nín, không trình bày điều gì cả [mà đúng ra phải trình bày], và do đó không thu lượm được ích lợi. Tệ hơn nữa là khi cha giải tội, mặc dù thực sự không hiểu biết linh hồn, vẫn cứ thử thách họ. Thay vì giúp đỡ, vị linh mục lại làm hại linh hồn đương sự. Linh hồn nhận ra vị linh mục không hiểu biết họ, vì ngài không cho họ giải trình cặn kẽ về những ân sủng cũng như nỗi khôn cùng của họ. Và như thế, việc thử thách hóa ra lệch hướng. Đối với một số thử thách mà tôi đã phải chịu, tôi chỉ còn nước phải phì cười.

Tôi xin giải thích rõ ràng hơn sự việc này như sau: cha giải tội là thầy thuốc của linh hồn, nhưng một thầy thuốc không hiểu biết bản chất căn bệnh thì làm sao có thể kê đơn phù hợp cho được? Không bao giờ ngài có thể làm được. Vì một mặt, thuốc không sinh công hiệu như ý muốn, hoặc là thuốc sẽ quá mạnh và làm cho bệnh tình nặng thêm, và lắm khi – lạy Chúa – còn gây ra tử vong nữa. Tôi đang nói về kinh nghiệm bản thân, vì trong một số trường hợp, chính Chúa đã phải trực tiếp đỡ nâng tôi.

Thứ ba: Cha giải tội nhiều khi coi thường những yếu tố nhỏ mọn. Trong đời sống thiêng liêng, không có gì là nhỏ mọn cả. Đôi khi một yếu tố xem ra tầm thường lại ẩn chứa một tiền đề đưa đến những hiệu quả quan trọng, và là tia sáng giúp cha giải tội hiểu biết thêm về linh hồn. Rất nhiều điều cơ bản về phương diện thiêng liêng tiềm ẩn dưới những điều nhỏ mọn.

Một tòa nhà nguy nga không bao giờ có thể vươn cao nếu chúng ta vất bỏ hết những viên gạch vô nghĩa. Thiên Chúa đòi hỏi các linh hồn phải rất tinh sạch, và do đó Người cho họ thám thía sâu xa về nỗi khôn cùng của họ. Được ơn trên soi sáng, linh hồn biết được điều gì đẹp lòng và điều gì không đẹp lòng Thiên Chúa. Tội lỗi tùy thuộc vào mức độ hiểu biết và ánh sáng trong linh hồn. Các bất toàn cũng tương tự như thế. Mặc dù linh hồn biết chỉ có tội lỗi đúng nghĩa mới liên hệ đến nhiệm tích Xá Giải, tuy nhiên, những lỗi nhỏ mọn đối với một linh hồn muốn nên thánh cũng có một tầm quan trọng, và cha giải tội không được coi nhẹ điều này. Sự kiên nhẫn và hiền từ của cha giải tội sẽ mở ra cánh cửa dẫn đến những bí ẩn sâu xa nhất của một linh hồn. Linh hồn sẽ giải bày cõi sâu thẳm của chính mình - có thể một cách vô thức - và cảm thấy được mạnh mẽ kiên cường hơn; họ chiến đấu can đảm hơn và cố gắng làm các việc tốt hơn vì biết sẽ phải tính sổ về những việc ấy.

Tôi xin đề cập thêm một điều nữa liên quan đến các cha giải tội. Đôi khi, các ngài cũng có bồn phận phải dùng đến thử thách để luyện lọc và để biết chắc ngài đang làm việc với rom, với sắt, hay với vàng ròng. Ba loại linh hồn trên đây đều cần những hình thức huấn luyện riêng biệt. Cha giải tội phải có một phán đoán lành mạnh về mỗi linh hồn – đây là điều tuyệt đối cần thiết – để biết họ có thể chịu đựng đến đâu trong từng thời gian, từng hoàn cảnh, hay từng trạng huống đặc biệt. Đối với tôi, về sau này, qua nhiều kinh nghiệm (tiêu cực), tôi mới vỡ ra rằng các ngài đã không hiểu tôi, nên tôi không giải bày linh hồn và không để cho sự bình an của mình bị khuấy phá. Đến mãi về sau, tất cả mọi ân sủng mới được ủy thác cho phán đoán của một cha giải tội đầy khôn ngoan, hiểu biết và kinh nghiệm. Giờ đây, tôi đã biết phải làm gì trong một số những trường hợp đặc biệt.

121 + Sau những cuộc thanh luyện qua lửa ấy, Chúa sẽ trào đổ một thác ân sủng xuống cho linh hồn. Linh hồn hoan hưởng sự kết hợp thân mật với Thiên Chúa. Họ được nhiều thị kiến, cả xác thể lẫn trí năng, nghe được nhiều tiếng nói siêu nhiên và đôi khi cả những mệnh lệnh rõ ràng. Mặc dù được những ân sủng này, nhưng linh hồn vẫn thấy chưa đủ. Thực vậy, xét ra cũng là kết quả ơn Chúa. Linh hồn thấy mình thiếu thốn hơn trước vì lúc này phải đương đầu với nhiều nguy hiểm và dễ dàng trở thành miếng mồi cho các ảo tưởng. Linh hồn phải nài xin Chúa ban cho một vị linh hướng; nhưng không phải chỉ cầu nguyện suông, mà còn phải gắng hết sức tìm cho được một vị hướng dẫn chuyên môn trong những vấn đề này, như một viên chỉ huy phải biết rõ những con đường dẫn quân ra trận. Một linh hồn kết hợp với Chúa phải được trang bị sẵn sàng cho những trận chiến dữ dội và hết sức gian truân.

+ Chúa sẽ ngự đến với linh hồn một cách đặc biệt sau những thanh luyện và nước mắt, nhưng linh hồn không phải lúc nào cũng hợp tác với ơn Chúa. Không phải vì linh hồn không sẵn lòng hợp tác, nhưng vì gặp quá nhiều khó khăn cả trong lẫn ngoài đến độ thực sự phải coi là một phép lạ nếu giữ được linh hồn trên những đỉnh cao ấy. Trong vấn đề này, linh hồn tuyệt đối cần phải có một vị linh hướng. Người ta thường gieo hoài nghi vào linh hồn tôi, và chính tôi đôi lúc cũng hoảng sợ khi nghĩ rằng mình dù sao cũng là một con người ngu xuẩn, không hiểu biết bao nhiêu, nhất là về các vấn đề thiêng liêng. Khi những nỗi nghi ngờ gia tăng, tôi đã đi tìm ánh sáng nơi cha giải tội hoặc các vị bề trên. Nhưng tôi đã không đạt được điều mình trông đợi.

122 Khi tôi thổ lộ vấn đề cho các bề trên, một vị [có lẽ Mẹ Michael hoặc Mẹ Mary Joseph] đã hiểu biết linh hồn tôi và con đường Chúa muốn tôi đi. Tôi nghe theo lời khuyên của Mẹ và đã tiến bộ rất nhanh trên đường trọn lành, nhưng việc này chẳng được bao lâu. Khi giải bày linh hồn một cách tường tận hơn, tôi đã không đạt được điều mình mong ước; dường như vị bề trên cho rằng những ân huệ [mà tôi là đối tượng] ấy là điều hoang tưởng, thành ra tôi chẳng nhận thêm được sự trợ giúp nào nữa. Mẹ nói với tôi rằng không thể có chuyện Thiên Chúa kết tình nghĩa thiết với các thụ tạo của Người như thế: “Này chị, tôi sợ cho chị đấy; biết đâu đây không phải là một hình thức ảo tưởng nào đó! Tốt hơn chị nên tìm lời khuyên của một linh mục.” Nhưng cha giải tội cũng chẳng hiểu tôi, ngài nói: “Chị ơi, chị nên bàn hỏi những vấn đề này với các bề trên của chị thì hơn.” Thế là tôi đi từ các bề trên đến với cha giải tội, rồi lại đi từ cha giải tội vòng về với các bề trên, thế mà cũng chẳng tìm được sự bình an. Những hồng ân linh thánh lại trở thành những đau khổ lớn lao cho tôi. Hơn một lần, tôi đã thẳng thắn bộc bạch cùng Chúa: “Lạy Chúa Giêsu, con sợ Chúa, có lẽ Chúa không phải là một ông ma đấy chứ?” Lúc nào Chúa Giêsu cũng trấn an, nhưng tôi vẫn cứ hoài nghi. Tuy nhiên thật lạ lùng: tôi càng hoài nghi, Chúa Giêsu càng ban cho tôi nhiều bằng chứng cho thấy những việc này do Chúa mà ra.

132 Một lần nữa, tôi phải nói rằng có một số cha giải tội xem có vẻ là những vị linh hướng thực thụ, nhưng chỉ khi nào mọi việc đều xuôi xẻ. Khi linh hồn thấy có nhu cầu nhiều hơn thì các ngài liền lúng túng, hoặc là không thể hoặc là không muốn hiểu biết về linh hồn này. Các ngài muốn tống khứ linh hồn ấy càng sớm càng tốt. Nhưng nếu cứ khiêm nhượng, linh hồn sẽ luôn luôn tìm được ích lợi bằng cách này hay cách khác. Đôi khi, chính Thiên Chúa cũng chiếu

giải một tia sáng vào những nơi kín nhiệm trong linh hồn vì sự khiêm nhường và đức tin của họ. Cha giải tội cũng thỉnh thoảng nói ra một điều gì đó mà ngài không có chủ ý hoặc chính ngài cũng không ý thức. Ôi, chớ gì linh hồn hãy tin đó là những lời của chính Chúa Giêsu! Mặc dù chúng ta nên tin rằng mọi lời trong tòa cáo giải là lời của Chúa, nhưng điều tôi vừa đề cập ở trên là điều trực tiếp phát xuất từ Chúa. Linh hồn nhận ra vị linh mục không tự tin đủ nên mới thốt ra lời ngài không muốn nói. Đây là cách Chúa tưởng thưởng cho lòng tin.

Chính tôi đã nhiều lần kinh nghiệm điều này. Có một vị linh mục rất uyên bác và đáng kính [có lẽ cha Wilkowski, linh mục giải tội cho các nữ tu tại Plock], đôi khi tôi tình cờ xung tội với ngài trong tòa cáo giải, lúc nào ngài cũng nghiêm khắc và chống đối các vấn đề [tôi kể cho ngài]. Nhưng có một lần nọ, ngài nói với tôi: “Này chị, chị hãy nhớ rằng nếu Thiên Chúa đang đòi hỏi chị điều này, thì chị không nên chống lại với Người. Đôi khi, Thiên Chúa muốn được chúc tụng chỉ bằng cách này mà thôi. Chị hãy an lòng; điều gì Thiên Chúa đã khởi sự, Người sẽ hoàn tất. Nhưng tôi nói với chị điều này: hãy trung thành với Thiên Chúa và hãy khiêm nhường. Một lần nữa: là hãy khiêm nhường. Chị hãy nhớ cho kỹ những điều tôi nói với chị hôm nay.” Tôi cảm thấy hoan hỉ và tưởng rằng vị linh mục này có lẽ đã hiểu được tôi. Nhưng hóa ra sau đó tôi không bao giờ gặp ngài trong tòa cáo giải nữa.

139 Một linh hồn dù trung thành với Thiên Chúa cũng không thể xác minh được những soi động của mình; họ phải đặt chúng dưới sự kiểm soát của một linh mục khôn ngoan sáng suốt; và vẫn phải nghi ngờ cho đến khi nào hoàn toàn chắc chắn mới thôi. Linh hồn không nên dựa vào tư kiến mà tin

vào các soi động này và tất cả những ơn cao cả khác nữa, bởi vì như thế, họ có thể liệu mình chịu nhiều tổn thất. Mặc dù một linh hồn có thể phân biệt được tức khắc những soi động giả tạo với những soi động từ Thiên Chúa, tuy nhiên, họ vẫn phải cẩn trọng vì có nhiều điểm thiếu chắc chắn. Thiên Chúa thỏa lòng và vui mừng khi thấy một linh hồn chỉ vì Người mà cẩn trọng với chính Người; vì linh hồn yêu mến Thiên Chúa, nên họ cần phải thận trọng, cân nhắc, và tìm sự trợ giúp để đảm bảo rằng chính Thiên Chúa là Đấng hành động trong họ. Và một khi cha giải tội khôn ngoan đã xác định điều này, linh hồn sẽ được bình an và phó mình cho Chúa theo những đường lối của Người; tức là theo các chỉ dẫn của cha giải tội.

595 ... Sự ngờ vực gây đau khổ cho Trái Tim Chúa Giêsu vô cùng nhân lành và yêu thương chúng ta. Một linh mục đôi khi cũng nên hoài nghi để xác minh tốt hơn tính cách xác thực các ân huệ được ban cho một linh hồn; nếu ngài làm như thế cốt đưa linh hồn đến chỗ kết hiệp mật thiết hơn với Thiên Chúa, ngài sẽ được một phần thưởng cao trọng khôn tả. Nhưng có một sự khác biệt rất lớn giữa điều này với thái độ khinh dể và nghi ngờ các ơn thánh nơi một linh hồn đơn thuần chỉ vì không thể thấu hiểu hoặc cậy vào trí khôn để dò xét những vấn đề; thái độ sau này làm mất lòng Chúa. Tôi rất thương hại cho những linh hồn gặp phải các linh mục thiếu kinh nghiệm.

721 Có được một cha linh hướng là một ơn rất trọng đại, trọng đại vô cùng. Giờ đây, tôi cảm thấy rằng nếu không có ngài, có lẽ tôi không thể hành trình một mình trong cuộc sống thiêng liêng của tôi. Vĩ đại thay năng lực của một vị

linh mục. Tôi không ngừng cảm tạ Thiên Chúa vì Người đã ban cho tôi một vị linh hướng.

937 + Tôi xin nói thêm một điều nữa về cha linh hướng của tôi [cha Andrasz hoặc cha Sopocko]. Điều lạ lùng là có quá ít linh mục biết cách tiếp thêm năng lực, sức mạnh, và can đảm cho linh hồn để họ có thể không ngừng thăng tiến mà không mỏi mệt. Dưới sự hướng dẫn như thế, một linh hồn dù không mạnh mẽ cho lắm cũng có thể thực hiện được nhiều công việc vinh danh Thiên Chúa. Ở đây, tôi khám phá được một bí quyết; đó là cha giải tội, hay đúng ra là cha linh hướng, đừng nên coi thường những chi tiết nhỏ mọn mà linh hồn thổ lộ với ngài. Vì khi nhận thấy được diu dặt như vậy, linh hồn bắt đầu nỗ lực, không bỏ qua dịp nhỏ mọn nào để thực hành nhân đức và tránh lánh các lỗi phạm dù rất tởn tóe. Nhờ những nỗ lực này, như những viên đá nhỏ bé, từ nơi linh hồn sẽ vươn lên một thánh điện hết sức tráng lệ. Ngược lại, nếu linh hồn nhận thấy cha giải tội coi thường các chi tiết nhỏ mọn, họ cũng sẽ bỏ qua và không kể ra các chi tiết ấy cho ngài; tệ hơn nữa là họ sẽ bắt đầu chênh mảng trong các điều nhỏ mọn. Như vậy thay vì tiến bộ, linh hồn dần dần thụt lùi và đến khi ý thức được tình trạng của mình thì đã họ sa vào chỗ khốn khổ nghiêm trọng. Ở đây nảy sinh một vấn nạn: ai có lỗi trong vấn đề này, linh hồn đương sự hay cha giải tội, tức là cha linh hướng? Theo tôi, dường như mọi trách nhiệm đều qui về vị linh hướng bất cẩn kia; lỗi duy nhất của linh hồn là đã nhận lầm một vị linh hướng như vậy. Một vị linh hướng đúng ra phải dẫn đưa linh hồn trên đường trọn lành theo thánh ý Chúa.

938 Linh hồn lẽ ra phải cầu nguyện thật sốt sắng, thật nhiều và phải xin Chúa đích thân chọn cho họ một vị linh hướng. Điều gì khởi sự từ Thiên Chúa sẽ là thánh thiện, điều gì khởi

sự thuần túy nhân loại sẽ là phạm tục. Để trợ giúp một linh hồn, Thiên Chúa nhân lành đến độ đích thân chọn cho họ một vị linh hướng và soi sáng cho họ biết về vị mà trước mặt ngài, đương sự sẽ khám phá ra những điều sâu kín nhất trong linh hồn mình như thể nhìn thấy bản thân trước tôn nhan Chúa Giêsu. Khi linh hồn nhìn ra và tin nhận Chúa đã an bài tất cả điều ấy, họ sẽ cầu nguyện tha thiết cho cha giải tội để ngài có đủ ánh sáng mà hiểu rõ họ. Trừ khi vì lý do nghiêm trọng, chớ gì linh hồn đừng thay đổi cha linh hướng. Linh hồn đã cầu nguyện thật tha thiết và thật nhiều thế nào để tìm ra ý Chúa trước khi chọn vị linh hướng, thì họ cũng phải cầu nguyện thật tha thiết và thật nhiều như vậy để nhận ra ý Chúa thực sự muốn họ lìa bỏ vị linh hướng ấy mà chọn vị khác. Nếu thánh ý Chúa không tuyệt đối rõ ràng thì không nên thay đổi linh hướng, vì tự sức mình, con người không thể tiến cao, và Satan cũng chỉ muốn tìm thấy một người khao khát trọn lành nhưng tự dẫn đường vạch lối, bởi vì người ấy chắc chắn không thể nên thánh được.

939 Cũng có một ngoại lệ [trong vấn đề này], đó là khi Thiên Chúa đích thân hướng dẫn linh hồn. Nhưng khi đó, vị linh hướng lập tức nhận ra đương sự đang được Thiên Chúa hướng dẫn. Chúa sẽ cho ngài biết điều này một cách tường tận, và một đương sự như thế, hơn ai hết, hóa ra lại cần ở dưới sự kiểm soát của vị linh hướng. Trong trường hợp này, vị linh hướng không hướng dẫn và vạch vẽ con đường cho linh hồn phải theo; nhưng tốt hơn, ngài hãy thâm định và xác nhận cho linh hồn biết họ đang đi đúng đường và đang được thần khí tốt lành hướng dẫn.

Trong tình huống này, vị linh hướng không những phải thánh thiện mà còn phải có kinh nghiệm và khôn ngoan. Về phía linh hồn, họ phải đặt ý kiến vị linh hướng trên cả soi

động của Chúa, bởi vì chỉ có thế, họ mới tránh được những ảo tưởng và lầm lạc. Một linh hồn không chịu đặt những soi động của mình hoàn toàn dưới sự kiểm soát khắc khe của Giáo Hội, tức là của vị linh hướng, rõ ràng là họ đang bị ác thần hướng dẫn. Vị linh hướng phải hết sức cẩn trọng trong những trường hợp như thế và phải thử thách tinh thần vâng phục của linh hồn. Satan có thể đội lốt khiêm nhượng, nhưng không biết đội lốt vâng phục, và do đó, các mưu đồ đen tối của nó sẽ bị phanh phui. Nhưng vị linh hướng cũng không nên quá sợ hãi về một linh hồn như vậy, bởi vì nếu Chúa đặt linh hồn đặc biệt ấy dưới sự chăm sóc của ngài, thì Người cũng ban cho ngài đầy đủ ánh sáng, nếu không làm sao ngài có thể xử lý khôn ngoan về các mâu nhiệm giữa linh hồn ấy với chính Thiên Chúa được.

940 Chính tôi đã đau khổ và từng chịu thử thách rất nhiều về vấn đề này. Vì thế, tôi chỉ ghi lại những gì bản thân đã từng trải qua. Chỉ sau nhiều tuần cửu nhật liên tiếp, nhiều kinh nguyện và việc sám hối, Chúa mới gửi đến cho tôi một vị linh mục hiểu được linh hồn tôi. Ôi, có lẽ đã có nhiều linh hồn thánh thiện hơn nếu như đã có nhiều cha giải tội kinh nghiệm và thánh thiện hơn. Không ít linh hồn tha thiết nỗ lực nên thánh, nhưng vì không thể tự mình đứng vững giữa những thời gian thử thách nên đã từ bỏ con đường trọn lành.

941 Lạy Chúa Giêsu, xin ban cho chúng con những vị linh mục sốt sắng thánh thiện! Phẩm giá của linh mục thật cao trọng, nhưng đồng thời trách nhiệm của ngài cũng thật nặng nề! Ôi linh mục, ngài được ban cho nhiều, nhưng sẽ bị đòi lại nhiều...

C. Về các linh mục

302 + Ôi Tình Yêu Hằng Hữu! Con ước mong tất cả các linh hồn Chúa đã tạo dựng đều nhận biết Chúa. Con muốn làm một linh mục để không ngừng rao giảng lòng xót thương Chúa cho các linh hồn tội lỗi đang chìm đắm trong tuyệt vọng. Con muốn làm một thừa sai để đem ánh sáng đức tin đến cho các quốc gia man di, hầu giúp các linh hồn được nhận biết Chúa, con muốn hoàn toàn bị tiêu hủy vì họ và chết như một vị tử đạo, như Chúa đã chịu chết cho họ và cho con. Ôi Chúa Giêsu, con biết rất rõ con có thể làm một linh mục, một thừa sai, một nhà giảng thuyết, và có thể chết như một đấng tử đạo bằng cách hoàn toàn hủy mình và bỏ mình vì yêu mến Chúa và các linh hồn bất tử, ôi Chúa Giêsu.

446 ... Trong số các linh hồn chịu đóng đinh, đông đảo nhất là các vị trong hàng giáo sĩ. Tôi còn thấy một số vị quen biết và điều đó làm tôi rất vui mừng. Khi ấy, Chúa Giêsu phán với tôi rằng: Trong giờ nguyện gẫm ngày mai, con hãy suy gẫm về điều hôm nay con đã được nhìn thấy. Và ngay sau đó, Chúa Giêsu biến đi.

491 ... Tôi ước mong được chu du khắp thế giới để nói cho các linh hồn biết về lòng thương xót lớn lao của Thiên Chúa. Hỡi các linh mục, xin hãy giúp tôi điều này; xin hãy dùng những ngôn từ hùng hồn nhất [theo khả năng của các ngài] để cao rao lòng thương xót của Thiên Chúa, vì không lời nào có thể tả được Thiên Chúa thực sự nhân ái dường bao.

578 Trong một dịp khác, Chúa Giêsu cho tôi biết về một vị linh mục kia [có lẽ cha Sopocko], mà năm tháng hiện giờ sẽ trở thành triều thiên cho đời sống linh mục của ngài. Những ngày đau khổ dường như bao giờ cũng dài hơn nhưng rồi thế nào cũng trôi qua, mặc dù chúng trôi lững lờ như thể đang đi lùi. Tuy nhiên, cùng tận của chúng đã gần kề, rồi sau đó là

niềm vui bất tận không thể tưởng tượng. Muôn đời! Ai có thể hiểu được chữ này, một chữ xuất phát từ Thiên Chúa, lạ Chúa vô cùng, chỉ một chữ mà thôi: muôn đời!

806 + Cùng ngày hôm ấy, tôi nhìn thấy một vị linh mục được bảo bọc trong luồng ánh sáng từ Đức Mẹ; vị linh mục ấy rõ ràng rất yêu mến Đức Mẹ Vô Nhiễm.

838 + Tôi kinh ngạc trước vô số xi nhục và đau khổ mà vị linh mục ấy phải chấp nhận trong toàn bộ vấn đề này. Tôi nhìn thấy việc này trong từng thời gian riêng biệt, và nâng đỡ ngài bằng những lời kinh bất xứng của tôi. Chỉ mình Thiên Chúa mới có thể ban tặng một sức can trường đến thế; nếu không, người ta ắt phải bỏ cuộc. Nhưng tôi vui mừng khi thấy tất cả những trở ngại này đều góp phần làm vinh danh Chúa hơn. Chúa chỉ có một số ít các linh hồn như thế. Ôi Đáng Hẳng Hữu vô cùng, Chúa sẽ tán dương nỗ lực của những linh hồn anh hùng ấy, còn thế gian chỉ đáp đền những nỗ lực của họ bằng thù hận và vong ân. Những linh hồn ấy không có bè bạn; họ rất lẻ loi. Và trong cảnh cô đơn, họ sẽ nên mạnh mẽ; họ kín mức sức mạnh cho bản thân nơi một mình Thiên Chúa. Với lòng khiêm tốn và can đảm, họ kiên gan đương đầu trước những giông tố phũ phàng ập xuống trên họ. Như những cây sồi cao vút, họ hiên ngang kiên vững. Ở đây chỉ có một bí quyết: đó là chính từ nơi Thiên Chúa mà họ kín mức được nguồn sức mạnh cùng tất cả những gì cần thiết cho bản thân và cho tha nhân. Họ không chỉ mang gánh nặng của riêng mình, nhưng còn biết cách và có khả năng vác đỡ gánh nặng của tha nhân. Họ là những cột sáng trên những con đường của Chúa; họ sống trong ánh sáng và giải chiếu ánh sáng cho tha nhân. Họ sống trên những đỉnh cao để hướng dẫn và giúp đỡ những người kém cỏi, hầu mọi người cùng đạt đến những đỉnh cao như họ.

931 Ngày 10 tháng 2 năm 1937. Hôm nay thứ Tư lễ Tro. Trong giờ dâng lễ, tôi cảm nghiệm những thương tích khổ nạn của Chúa Giêsu nơi tứ chi của tôi. Mùa Chay là thời gian rất đặc biệt cho tác vụ của các linh mục. Chúng ta nên giúp đỡ các ngài trong việc thu phục các linh hồn.

1052 Lạy Chúa Giêsu của con, nhân danh toàn thể Giáo Hội: con nài xin Chúa ban cho Giáo Hội tình yêu và ánh sáng của Thánh Thần Chúa và xin ban thần lực cho lời các vị linh mục để làm cho những tâm hồn chai đá được hoán cải và trở về cùng Chúa. Lạy Chúa, xin Chúa ban cho chúng con những vị linh mục thánh đức; chính Chúa hãy gìn giữ các ngài trong sự thánh thiện. Ôi Linh Mục Tối Cao Chí Thánh, chớ gì sức mạnh lòng thương xót Chúa đồng hành với các linh mục ở khắp mọi nơi, và bảo vệ các ngài cho khỏi những âm mưu cạm bẫy của ác thần hằng giăng mắc hồng làm hại linh hồn các ngài. Ôi lạy Chúa, chớ gì sức mạnh lòng thương xót Chúa đập tan và vô hiệu hóa tất cả những gì có thể làm hoen ố sự thánh thiện của các linh mục, vì Chúa có thể làm được mọi sự.

1240 Chúa Giêsu hết sức bảo vệ những đại diện của Người trên trần gian. Chúa kết hiệp với các ngài rất mật thiết và ban lệnh cho tôi phải đặt quan điểm của các ngài ưu tiên hơn chính Chúa. Tôi đã biểu biết mối nghĩa tình nồng thắm giữa Chúa Giêsu và các linh mục. Chúa Giêsu bảo vệ những gì các linh mục rao giảng và thường chiều theo ước muốn của các ngài. Đôi khi Chúa còn đặt mối thân tình giữa Người với một linh hồn tùy thuộc vào lời khuyên của vị linh mục. Lạy Chúa Giêsu, nhờ ơn đặc biệt Chúa ban, con mới biết rõ mức độ Chúa chia sẻ quyền năng và mầu nhiệm với các linh mục còn hơn với các thiên thần. Bởi thế, con vui mừng vì mọi sự đều mưu ích cho con.

1384 Tôi thấy một vị linh mục [có lẽ cha Sopocho] được Thiên Chúa yêu thương rất mực, nhưng lại bị Satan ghét cay ghét đắng vì ngài đang hướng dẫn nhiều linh hồn vươn cao trên đường thánh thiện và chỉ lưu tâm đến vinh quang Thiên Chúa. Tôi tiếp tục xin Chúa cho ngài được mạnh sức và nhẫn nại với những kẻ thường xuyên chống đối. Nơi nào Satan không đích thân gây tác hại, nó thường sử dụng con người.

1455 Cũng trong ngày hôm nay, tôi cảm thấy một linh hồn tốt lành đang cầu nguyện cho tôi, và trong tinh thần, đang ban cho tôi phúc lành linh mục của ngài. Tôi đáp lại bằng cách cầu nguyện tha thiết cho ngài.

1534 + Tôi nhìn thấy những nỗ lực của một linh mục kia trong khi cầu nguyện. Lời cầu nguyện của ngài tương tự như lời cầu nguyện của Chúa Giêsu trong vườn Cây Dầu. Ôi, nếu như ngài biết được lời cầu nguyện ấy đẹp lòng Chúa dường nào!

1719 + Trong giờ thánh lễ, tôi được biết một linh mục kia không tạo được nhiều ảnh hưởng trên các linh hồn vì ngài chỉ quan tâm đến bản thân và thế là bị cô đơn. Các ơn Chúa cũng ra vô ích; ngài chỉ cậy dựa vào những điều lật vật bề ngoài, không quan trọng trước mặt Chúa; và vì kiêu hãnh, ngài phí phạm thời giờ, nhọc thân mà chẳng được gì.

D. Về cha giải tội Andrasz và cha linh hướng Sopocho

86 + [Một lần kia] khi tôi nhìn thấy cha giải tội của tôi [có lẽ là cha Sopocho] phải chịu đau khổ vì công việc Chúa đang định thực hiện qua ngài, nỗi sợ hãi bao trùm lấy tôi một lúc và tôi thưa cùng Chúa: “Lạy Chúa Giêsu, đây là công việc của Chúa, thế mà Chúa nở đối xử như vậy với ngài hay

sao? Con thấy hình như Chúa đang gây khó cho ngài trong khi Chúa lại ban lệnh cho ngài thực hiện.”

“Con hãy viết rằng ánh nhìn của Cha ngày đêm luôn dõi theo ngài, và Cha tha phép những gian nan này xảy đến là để tăng thêm công phúc cho ngài mà thôi. Cha ban thưởng không dựa vào thành quả, nhưng vào sự nhẫn nại và khó khăn người ta phải chịu vì Cha.”

90 Một ngày kia, trong lòng tôi nhìn thấy cha giải tội của tôi phải đau khổ rất nhiều: các đồng bạn sẽ lia bỏ cha trong lúc mọi người đứng lên chống đối cha, còn sức khỏe phần xác của cha lại kiệt quệ. Con nhìn thấy cha như một chùm nho được chủ vườn chọn hái và rồi ném vào máy ép đau khổ. Thừa cha, linh hồn của cha đôi lúc ngập ngụa những nghi nan về công cuộc này và về con.

Thấy Chúa xem ra cũng chống lại cha, tôi hỏi sao Chúa lại xử với ngài như vậy, khác nào đặt các vật cản không cho ngài thực hiện những điều Chúa truyền cho ngài hoàn tất. Và Chúa phán với tôi: “Cha xử với ngài như vậy để minh chứng công cuộc này là của Cha. Con hãy nói cho ngài đừng sợ hãi; ánh nhìn của Cha ngày đêm luôn dõi theo ngài. Số hào quang làm nên triều thiên của ngài sẽ nhiều bằng số linh hồn được cứu vớt nhờ công cuộc này. Cha ban thưởng không dựa trên thành công, nhưng trên đau khổ vì công việc.”

141 + Các đau khổ của tôi sắp sửa chấm dứt. Chúa ban cho tôi sự trợ giúp như Người đã hứa. Tôi có thể nhận ra điều này qua hai vị linh mục: đó là cha Andrasz và cha Sopocko. Trong tuần tĩnh tâm trước khi vĩnh thế, lần đầu tiên tôi được

hoàn toàn bình an [nhờ cha Andrasz], và sau đó, tôi cũng được cha Sopocko hướng dẫn cùng một đường lối như vậy. Thế là lời Chúa hứa đã được ứng nghiệm.

144 Sau đó, Chúa Giêsu đã... lệnh cho tôi phải giải bày tâm hồn với ngài. Lúc đầu tôi hơi ngần ngại, nhưng lời quở trách của Chúa Giêsu đã giúp tôi khiêm nhường sâu thẳm trong tâm hồn. Dưới sự hướng dẫn của ngài, linh hồn tôi tiến bộ rất nhanh trong tình yêu, và nhiều ước vọng của Chúa đã được thực hiện bên ngoài. Không ít lần tôi đã kinh ngạc trước sự can đảm và lòng khiêm nhường sâu xa của ngài.

145 Ôi, linh hồn tôi khôn nạn biết bao vì đã phí phạm quá nhiều ơn Chúa! Tôi đã lạc xa Chúa nhưng Người vẫn đeo bám tôi với nhiều ân sủng. Rất nhiều lần tôi đã cảm nghiệm được ơn Chúa giữa những lúc bất ngờ nhất. Từ khi Chúa ban cho tôi một cha linh hướng, tôi đã trung thành với ơn thánh hơn. Nhờ cha linh hướng và sự lưu tâm của ngài dành cho linh hồn tôi, tôi đã biết được ý nghĩa của linh hướng và Chúa Giêsu quan tâm thế nào đến việc ấy. Chúa trách tôi về các lỗi phạm rất nhỏ mọn và nhấn mạnh rằng chính Người thẩm định vấn đề tôi phải trình bày với cha giải tội; và [Người còn nói] thêm rằng... “Bất kỳ sự đối nghịch nào với cha giải tội cũng phạm đến chính Cha.”

Dưới sự hướng dẫn của ngài, linh hồn tôi bắt đầu nghiệm được sự trầm lặng và bình an sâu xa, tôi nhiều lần được nghe trong tâm hồn những lời này: “Con hãy tự củng cố để chiến đấu.”

+ Chúa Giêsu thường tỏ cho tôi biết những gì Người không ưa thích trong linh hồn tôi, và hơn một lần Người đã quở trách về những điều xem ra có vẻ nhỏ mọn nhưng thực

sự lại rất hệ trọng. Chúa đã cảnh cáo và thử thách tôi như một người thầy. Suốt nhiều năm, Người đích thân giáo dục tôi cho đến khi ban cho tôi một vị linh hướng. Trước kia, chính Chúa giải thích cho tôi những điều tôi không hiểu, còn bây giờ, Người bảo tôi hãy hỏi cha giải tội về mọi sự, Chúa thường phán: “Cha sẽ trả lời cho con qua miệng lưỡi ngài. Con hãy an tâm.” Khi trình bày vấn đề với cha linh hướng, tôi chưa bao giờ nhận được một câu trả lời trái ngược với điều Chúa muốn về tôi. Chúa Giêsu có lúc cũng yêu cầu tôi một điều chưa ai từng biết, nhưng sau đó, khi tôi quì trong tòa cáo giải, cha giải tội cũng truyền cho tôi một điều giống hệt như thế – tuy nhiên, điều này chỉ xảy ra hiếm hoi mà thôi.

215 “Ái nữ của Cha ơi, con hãy an tâm; Cha đang đảm nhận tất cả vấn đề này. Cha sẽ sắp đặt mọi sự với các bề trên và cha giải tội của con. Con hãy đơn sơ tin tưởng tỏ bày với cha Andrasz giống như thừa chuyện với chính Cha vậy.”

263 + Tuần lễ xưng tội đã đến, tôi hết sức vui mừng khi nhìn thấy vị linh mục tôi đã được biết trước khi chuyển về Vilnius. [Tức là] tôi đã được biết ngài qua một thị kiến. Lúc ấy, tôi đã nghe những lời này trong linh hồn: “Đây là đầy tớ trung tín của Cha; ngài sẽ giúp con hoàn thành thánh ý Cha trên trần gian.” Tuy vậy, tôi đã không giải bày tâm hồn cho ngài như ý Chúa muốn. Có những lúc tôi đã chống lại ơn thánh. Trong lần xưng tội này, ơn Chúa tràn ngập tôi một cách đặc biệt, nhưng tôi vẫn không tỏ bày tâm hồn cho cha giải tội và dự định sẽ không xưng tội với ngài nữa. Sau quyết định ấy, một nỗi áy náy kinh khủng nổi lên trong linh hồn tôi. Chúa đã nghiêm khắc quở trách tôi. Nhưng khi tôi trình bày mọi sự trong linh hồn cho linh mục này, Chúa Giêsu đã trào đổ một đại dương ơn thánh xuống cho hồn tôi. Giờ đây,

tôi hiểu được thế nào là trung thành với một hồng ân đặc biệt. Ông thánh ấy sẽ kéo theo hàng loạt các ơn thánh khác.

293 ... Trong đời sống nội tâm, tôi không bao giờ lý sự; không soi mói những đường lối Thánh Thần Chúa hướng dẫn tôi. Đối với tôi, biết rằng mình được yêu và mình cũng yêu lại là đủ rồi. Tình yêu tinh ròng làm tôi hiểu biết Thiên Chúa và hiểu được nhiều mâu nhiệm. Cha giải tội là sứ ngôn cho tôi. Lời ngài hết sức linh thánh đối với tôi – tôi đang nói về cha linh hướng của tôi [cha Sopocko].

330 + Một lần kia, cha giải tội bảo tôi hãy cầu nguyện theo ý chỉ của ngài, và tôi khởi sự làm một tuần cửu nhật kính Mẹ Thiên Chúa. Việc làm chủ yếu trong tuần cửu nhật là đọc kinh “Chào kính Nữ Vương” chín lần. Đến cuối tuần cửu nhật, tôi được nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa bằng Chúa Giêsu Hải Đồng trên tay, tôi cũng thấy cha giải tội đang quỳ dưới chân Mẹ và tâm sự với Mẹ. Tôi không hiểu ngài thân thưa những gì với Đức Mẹ vì tôi cũng đang bận hàn huyên với Chúa Giêsu Hải Đồng. Chúa trườn xuống khỏi tay Đức Mẹ và đến kề bên tôi. Tôi không thể nào không say sưa chiêm ngắm vẻ dễ thương của Người. Tôi không nghe được tất cả những lời Mẹ Thiên Chúa nói với cha giải tội, trừ một đôi lời: Mẹ không những là Nữ Vương Thiên Đàng, mà còn là Mẹ Thương Xót và là Hiền Mẫu của con. Bây giờ, Đức Mẹ dùng tay phải nắm vạt áo choàng và phủ lên vị linh mục. Ngay lúc đó, thị kiến chấm dứt.

422 Khi nhìn thấy hy sinh và những nỗ lực của cha Sopocko đối với công cuộc này, tôi thán phục lòng kiên trì và khiêm nhượng của ngài. Tất cả công việc đòi trả một giá rất đắt, không những phải lao nhọc và gian truân tư bề, mà còn cả về phương diện tài chánh nữa; vậy mà cha Sopocko đã trang trải

tất cả mọi phí tổn. Tôi thấy Chúa Quan Phòng đã chuẩn bị ngài để thực hiện công cuộc của lòng thương xót Chúa trước khi tôi khẩn xin Chúa về điều này. Ôi, lạy Chúa, thật diệu kỳ những đường lối của Chúa! Hạnh phúc cho những linh hồn nào bước theo tiếng gọi của ơn thánh!

436 Ngày 29 tháng 6 năm 1935. Khi kể cho cha linh hướng [cha Sopocko] về những điều Chúa yêu cầu tôi, tôi cứ tưởng ngài cũng đồng ý là tôi không đủ khả năng thực hiện tất cả những điều ấy và Chúa Giêsu cũng không sử dụng những linh hồn như tôi vào các công cuộc của Người. Nhưng tôi lại nghe cha đáp rằng những linh hồn như thế mới là những người rất thường được Chúa tuyển chọn để thực hiện các chương trình của Người. Chắc chắn, vị linh mục này đã được Chúa Thánh Thần hướng dẫn; ngài thấu hiểu những bí nhiệm của linh hồn tôi, những bí nhiệm sâu kín nhất giữa tôi với Chúa, cả những điều tôi chưa từng nói cho ngài biết, bởi vì chính tôi không hiểu và Chúa cũng chưa bảo tôi phải nói cho ngài biết....

Trong tòa xưng tội

466 Linh mục giải tội [cha Sopocko] hỏi tôi lúc này Chúa Giêsu có ở đây và tôi có nhìn thấy Người không. “Thưa, có. Chúa đang ở tại đây và con được nhìn thấy Người.” Sau đó, cha nhờ tôi hỏi Chúa Giêsu về một số người khác. Chúa Giêsu không trả lời, nhưng chỉ nhìn vào cha. Tuy nhiên, sau khi cáo mình, lúc tôi làm việc đền tội, Chúa Giêsu đã phán những lời này với tôi: “Con hãy nhân danh Cha mà đi an ủi ngài.” Vì không hiểu ý nghĩa của những lời ấy, nên tôi liền thưa với cha những gì Chúa Giêsu đã truyền cho tôi.

494 Khi sắp sửa ra phòng khách để gặp cha Andrasz, tôi cảm thấy sợ hãi vì bí mật ấy chỉ bị bó buộc trong tòa giải tội. Tuy

nhiên, đó là nỗi lo vu vơ. Một lời của Mẹ Bê Trê đã làm tôi được thanh thản. Trong khi đó, tôi vào nhà nguyện và được nghe những lời này trong lòng: “Cha muốn con cởi mở và đơn sơ như một con trẻ với vị đại diện của Cha như với chính Cha; nếu không, Cha sẽ liả bỏ con và không kết thân với con nữa.”

659 Trong khi cha Andrasz dâng thánh lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu Hải Nhi, Người truyền dạy tôi phải lệ thuộc vào cha Andrasz trong mọi sự; “không một hành vi nào con tự ý làm, cho dù hết sức nỗ lực, mà đẹp lòng Cha.” Tôi hiểu ra [nhu cầu của] sự lệ thuộc này.

675 + Ngày 7 tháng 8 năm 1936

Khi tôi nhận được bài báo viết về lòng thương xót Chúa cùng với bức hình [trên trang bìa], sự hiện diện của Chúa ngập lụt tôi một cách lạ thường. Và khi được đăm đuối giữa lời kinh tạ ơn, tôi bỗng nhìn thấy Chúa Giêsu sáng láng giống như trên bức hình, tôi cũng thấy cha Andrasz và cha Sopocho dưới chân Chúa. Cả hai cha đang cầm bút trên tay, những luồng ánh sáng và lửa giống như tia chớp phát ra từ ngòi bút của các ngài và chiếu vào một đám đông đang hồi hả mà tôi không biết ở đâu. Hễ ai được tia sáng chiếu vào lập tức quay lưng lại với đám đông và dang tay ra cho Chúa Giêsu. Một số người trở về rất vui mừng, trong khi một số khác rất đau đớn và hối hận. Chúa Giêsu chăm chú nhìn hai cha hết sức âu yếm. Sau đó một lúc, tôi còn lại một mình với Chúa Giêsu và tôi thưa Người: “Lạy Chúa Giêsu, giờ đây xin Chúa hãy cắt con đi vì thánh ý Chúa đã được hoàn thành.” Nhưng Chúa Giêsu trả lời, “Thánh ý Cha vẫn chưa được hoàn thành nơi con; con còn phải chịu nhiều đau khổ, tuy vậy, Cha ở với con; đừng sợ hãi.”

676 Tôi nói rất nhiều với Chúa Giêsu về cha Andrasz và cha Sopocko. Tôi biết Chúa sẽ không từ chối bất cứ điều gì tôi xin, và Người sẽ ban cho các ngài những điều ấy. Tôi cảm nhận và biết Chúa Giêsu hết lòng yêu thương các ngài. Tôi không viết ra một cách chi tiết, nhưng tôi biết rõ, và điều này làm tôi rất hạnh phúc.

Ngày 15 tháng 8 năm 1936

677 Trong thánh lễ do cha Andrasz cử hành, một lúc trước giờ tôn vinh Thánh Thể, sự hiện diện của Chúa đã tràn ngập linh hồn tôi và lôi kéo tôi đến gần bàn thờ. Sau đó, tôi nhìn thấy Mẹ Thiên Chúa và Chúa Giêsu Hải Nhi. Chúa Hải Nhi đang trên tay Mẹ. Một lúc sau, Chúa Hải Nhi Giêsu chạy đến giữa bàn thờ một cách vui mừng, và Mẹ Thiên Chúa nói với tôi, “Con hãy xem Mẹ giao phó Chúa Giêsu vào tay ngài một cách bảo đảm dường nào. Con cũng hãy giao phó linh hồn cho ngài và trở nên một trẻ thơ với ngài như vậy.”

712 + Hôm nay, tôi nhìn thấy cha Andrasz đang quì gối và chìm đắm trong cầu nguyện, bỗng Chúa Giêsu hiện đến đứng bên cạnh ngài, dang hai tay đặt trên đầu cha và phán bảo tôi: “Ngài sẽ hướng dẫn con; đừng sợ.”

749 Thừa chuyện với cha Andrasz sau tuần tĩnh tâm. Mỗi lần thừa chuyện với ngài để hỏi ý kiến và xin hướng dẫn, tôi nhận thấy có một điều làm tôi hết sức ngạc nhiên: đó là cha Andrasz đã giải đáp mọi câu hỏi liên quan đến những vấn đề Chúa yêu cầu tôi một cách rành mạch và đảm bảo như thể chính ngài cũng đang trải qua những điều như vậy. Ôi Chúa Giêsu của con, giả như có nhiều vị linh hướng như thế này, các linh hồn thuộc quyền ất sẽ nhanh chóng vươn đến đỉnh trọn lành mà không phí phạm quá nhiều ân sủng quý báu! Tôi không ngừng cảm tạ Chúa vì Người đã thương ban một ơn

trọng đại; tức là đã đoái thương đặt nhiều cột ánh sáng dọc trên hành trình đời sống thiêng liêng của tôi. Các ngài chiếu sáng con đường của tôi nên tôi không bị lạc lối hoặc chậm bước hành trình tiến về sự hiệp nhất thân mật với Chúa. Tôi hết lòng yêu mến Giáo Hội là người đã giáo dục và đưa dẫn các linh hồn đến cùng Thiên Chúa.

817 Ngày 13 tháng 12 năm 1936. Xung tội trước Chúa Giêsu. Khi nhớ ra đã hơn ba tuần mà chưa được xưng tội, tôi bật khóc khi nhìn thấy tội lỗi và một số khó khăn của mình. Tôi không thể xưng tội vì hoàn cảnh không cho phép. Vào ngày xưng tội định kỳ, tôi bị liệt giường. Tuần sau đó, buổi xưng tội rơi vào buổi chiều, nhưng sáng hôm đó tôi đã phải đi bệnh viện. Chiều nay, cha Andrasz vào phòng và ngồi giải tội cho tôi. Trước đó, chúng tôi không trao đổi với nhau một lời nào. Tôi hết sức vui mừng vì đang nóng lòng muốn được xưng tội. Như thường lệ, tôi bộc bạch toàn bộ linh hồn. Cha đã giải đáp cho từng điều rất tường tận. Tôi cảm thấy được hạnh phúc phi thường vì có thể thô lộ mọi sự. Về việc đên tội, cha bảo tôi đọc kinh cầu Thánh Danh Chúa Giêsu. Khi tôi đang định trình bày về khó khăn khi đọc kinh cầu này thì ngài đã chỗi dậy và ban phép xá giải cho tôi. Bỗng nhiên, thần thái cha trở nên sáng láng và tôi thấy không còn phải là cha Andrasz, mà là Chúa Giêsu. Y phục của Chúa trắng ngời như tuyết, và Người liền biến đi. Lúc đầu, tôi hơi áy náy, nhưng sau đó, một niềm bình an ngập lụt linh hồn; và tôi nhận ra Chúa Giêsu giải tội tương tự như các linh mục khác; tuy nhiên, một thần lực kỳ diệu đã thấm nhập vào lòng tôi lúc đang xưng tội; thoát đầu, tôi không hiểu điều ấy có ý nghĩa gì.

879 Hôm nay, tôi nhìn thấy cha Andrasz khi ngài đang cử hành thánh lễ. Trước giờ tôn vinh Thánh Thể, tôi thấy Chúa Giêsu Hải Đòng dang tay ra và rất vui tươi; sau đó một lúc, tôi không còn thấy gì nữa. Tôi lại ở trong phòng và tiếp tục cảm ơn. Nhưng sau đó, tôi tự hỏi, “Sao Chúa Giêsu lại vui thế nhỉ? Đâu phải lúc nào Người cũng vui tươi như lúc mình nhìn thấy Người?” Lúc đó, tôi nghe trong lòng có tiếng nói: “Bởi vì Cha được thụ thái trong tâm hồn của ngài.” Tôi không ngạc nhiên về điều này bởi vì tôi biết cha rất yêu mến Chúa Giêsu .

967 + Khi tôi bắt đầu gạch dưới những lời của Chúa, và nhân đó theo trình tự mà lược lại tất cả. Khi đến trang được đánh dấu là những lời khuyên và chỉ dẫn của cha Andrasz, tôi không biết phải làm thế nào, nên gạch dưới hay không, và tôi nghe trong lòng: “Con hãy gạch dưới, bởi vì những lời này là của Cha; Cha mượn môi miệng người bạn tri kỷ của Cha để nói với con và trấn an con. Con hãy vâng theo những chỉ dẫn ấy cho đến khi lìa đời. Cha không thể hài lòng nếu như con không vâng theo những chỉ dẫn ấy. Con hãy biết rằng Cha đã đặt ngài giữa Cha và linh hồn con. Cha làm như thế để con được bình an và khỏi bị sai lầm.”

968 “Bởi vì Cha đã đặt con dưới sự chăm sóc đặc biệt của vị linh mục này, nên con không buộc phải trình bày cặn kẽ với các bề trên của con về mối tương giao giữa Cha với con. Trong tất cả những vấn đề khác, con hãy sống như một trẻ thơ với các bề trên, nhưng bất cứ những gì Cha thực hiện trong nơi sâu thẳm hồn con, con hãy thành thật chỉ nói với các vị linh mục này mà thôi.”

Và tôi nhận ra từ khi Chúa ban cho tôi một vị linh hướng, Người không đòi tôi phải trình bày mọi sự cho các bề

trên như trước, trừ những vấn đề liên quan bên ngoài; vì thế, chỉ mình cha linh hướng biết rõ linh hồn tôi. Có được một vị linh hướng là một hồng ân đặc biệt Chúa ban. Ôi, ít người nhận được hồng ân ấy biết bao! Linh hồn vẫn được bình an giữa những lúc gian nan khốn khó nhất. Hằng ngày sau khi hiệp lễ, tôi luôn cảm ơn Chúa Giêsu vì đã ban ơn trọng này cho tôi. Ngày nào tôi cũng nài xin Chúa Thánh Thần soi sáng cho cha. Tôi đã thực sự nghiệm được trong linh hồn mình năng lực của vị linh hướng lớn lao thế nào. Xin chúc tụng lòng thương xót Chúa đã thương ban hồng ân này!

1012 + Ngày 8 tháng 3 năm 1937. Hôm nay, đang khi cầu nguyện theo ý cha Andrasz, tôi chợt hiểu ra linh hồn ngài kết hiệp rất mật thiết với Chúa và rất đẹp lòng Người. Điều này đem lại cho tôi một niềm vui khôn tả, bởi vì tôi ước mong cho tất cả các linh hồn đều hợp nhất hết sức mật thiết với Thiên Chúa.

1238 Ngày 12 tháng 8. Nhân dịp đi qua Cracow, hôm nay cha Sopocho đã ghé thăm tôi một lúc. Tôi rất mong được gặp ngài và Chúa đã cho ước vọng của tôi được thỏa nguyện. Ngài là một linh mục có tâm hồn cao cả, tràn đầy Thiên Chúa. Niềm vui của tôi được chữa chan, và tôi cảm tạ Thiên Chúa đã thương ban ơn trọng hậu này; chỉ vì muốn danh Chúa được cả sáng hơn nên tôi mới mong được gặp cha.

1256 Ngày 30 [tháng 8]. Sáng nay, cha Sopocho đi khỏi. Khi đang say đắm trong kinh nguyện tri ân vì ơn trọng đại Chúa ban - tức là được gặp cha Sopocho - tôi được kết hiệp với Chúa một cách đặc biệt. Chúa phán với tôi: “Ngài là một linh mục đúng ý Trái Tim Cha; những nỗ lực của ngài rất đẹp lòng Cha. Ai nữ của Cha ơi, con hãy xem, thánh ý Cha phải được thực hiện, và điều Cha đã hứa với con, Cha sẽ hoàn

thành. Qua ngài, Cha đem niềm an ủi đến cho các tâm hồn đau khổ ưu phiền. Việc ngài truyền bá công cuộc tôn sùng lòng thương xót Cha làm Cha rất thỏa nguyện. Và qua công cuộc lòng thương xót, nhiều linh hồn sẽ đến được với Cha; nếu không có công cuộc này, dù ngài có ban phép giải tội suốt ngày suốt đêm cho đến tận đời cũng không sánh bằng, bởi vì như thế, cùng lắm ngài cũng chỉ lao nhọc cho đến chết; trong khi qua công cuộc lòng thương xót, ngài sẽ được làm việc cho đến tận thế.”

1346 Trong giờ thánh lễ do cha Andrasz cử hành, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu Hải Đòng đang tay hướng về chúng tôi. Chúa ngồi trên chén thánh được sử dụng trong thánh lễ. Sau cái nhìn thấu suốt lòng tôi, Chúa phán: “Con thấy Cha nơi chén thánh này thế nào, Cha cũng ngự trong lòng con như vậy.”

1388 + Trong giờ cầu nguyện, tôi được biết linh hồn cha Andrasz rất đẹp lòng Chúa. Ngài đúng thực là một con trẻ của Chúa. Thật hiếm thấy tình con thảo với Thiên Chúa tỏa sáng như thế nơi một linh hồn, được vậy là vì ngài có lòng tôn sùng đặc biệt đối với Mẹ Thiên Chúa.

1390 Tôi nhìn thấy cha Sopoeko, tâm trí ngài bận bịu và hoạt động vì công việc Chúa để trình bày các ước vọng của Người cho các vị có thẩm quyền Giáo Hội. Kết quả là nhờ những nỗ lực của ngài, một nguồn sáng mới sẽ giải chiếu trong Giáo Hội để ủi an các linh hồn. Mặc dù hiện nay linh hồn ngài tràn đầy đắng cay, dường như đó là phần thưởng cho những nỗ lực của ngài vì công trình của Chúa, tuy nhiên, không phải cứ như thế mãi. Tôi nhìn thấy niềm vui sướng của ngài, không gì có thể làm suy giảm. Thiên Chúa sẽ ban cho ngài phần nào niềm vui ấy ngay trên trần gian. Tôi chưa bao giờ

gặp được một tấm lòng trung kiên với Thiên Chúa đặc biệt như linh hồn này.

1401 Hôm qua, tôi nhận được một lá thư của cha Sopocko. Tôi được biết công cuộc của Chúa đang tiến triển, mặc dù chậm chạp. Tôi rất vui mừng về điều ấy và đã gia tăng gấp đôi lời cầu cho toàn bộ công cuộc. Tôi cũng biết hiện nay, về việc cộng tác của tôi vào công cuộc, Chúa chỉ đòi cầu nguyện và hy sinh. Hành động của cá nhân tôi quả thực có thể cản trở các chương trình của Thiên Chúa, như cha Sopocko đã viết trong bức thư hôm qua. Lạy Chúa Giêsu, xin ban cho con ơn được trở nên một khí cụ thuần thực trong tay Chúa. Nhờ bức thư ấy, tôi biết được Chúa ban cho vị linh mục này một ánh sáng rất tuyệt vời. Điều ấy cũng cố thêm niềm xác tín của tôi, rằng qua ngài, Chúa sẽ thực hiện công cuộc này bất chấp trở ngại chông chát. Tôi quá biết công cuộc càng lớn lao và tốt đẹp, những cuồng phong nổi lên chống lại càng kinh khiếp.

1408 Tôi tham dự thánh lễ do cha Sopocko cử hành. Trong giờ lễ, tôi nhìn thấy Chúa Giêsu Hải Nhi dùng ngón tay chạm vào trán của vị linh mục và phán với tôi rằng: “ Tư tưởng của ngài liên kết chặt chẽ với tư tưởng của Cha, vậy con hãy an tâm trong những gì liên quan đến công việc của Cha. Cha sẽ không để ngài mắc phải sai lầm, và con cũng đừng làm điều gì nếu không có phép của ngài. Lời Chúa làm tôi tràn ngập niềm vui về tất cả những gì liên quan đến công cuộc này.

1472 Ngày 8 tháng 1. Trong giờ dâng lễ, tôi được biết nhiều hơn về cha Sopocko, qua sự hợp tác giữa ngài và tôi, danh Chúa được cả sáng hơn. Mặc dù xa cách, nhưng ngài và tôi

vẫn thường liên kết với nhau vì được hợp nhất trong cùng một mục đích chung.

1544 “Con đừng thay đổi việc dốc lòng đặc biệt mà Cha đã ban cho con qua cha Andrasz; tức là hãy kết hợp với Cha một cách liên li. Đây là điều hôm nay Cha đòi hỏi con. Con hãy là một con trẻ đối với các vị đại diện của Cha, vì Cha mượn miệng lưỡi các ngài để nói với con, vì thế, con đừng nên có chút nào nghi ngờ.”

1547 Hôm nay, tôi nhìn thấy các nỗ lực của vị linh mục này [cha Sopocko] đối với công cuộc của Chúa. Tâm hồn ngài bắt đầu cảm nếm những điều chất chứa nơi Trái Tim Chúa trong cuộc đời trần thế của Người. Để đáp lại các cố gắng của ngài – chỉ toàn có sự vô ơn... Nhưng ngài rất nhiệt thành cho danh Chúa được cả sáng.

LƯỢC SỬ VIỆC SÙNG KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA TRONG GIÁO HỘI

28.11.1958 - Lời tiên báo của nữ tu Faustina viết về sự kiện phong trào tôn sùng lòng thương xót Chúa bị hủy bỏ đã bắt đầu ứng nghiệm qua một nghị định kết án của Tòa Thánh, nghiêm cấm việc sùng kính lòng thương xót Chúa.

6.3.1959 - Theo lệnh của Đức Gioan XXIII, nghị định nghiêm cấm được giảm nhẹ và thay thế bằng một thông tư “đình chỉ việc truyền bá các bức hình và tài liệu cổ động việc sùng kính lòng thương xót Chúa theo các hình thức do nữ tu Faustina khởi xướng.”

21.10.1965 - Đức tổng giám mục Karol Wojtyla khởi sự thủ tục thu thập thông tin về cuộc đời và các nhân đức của nữ tu Faustina. Kể từ lúc này, nữ tu Faustina xứng đáng được tôn vinh với danh hiệu “Đầy Tớ Chúa.”

26.6.1967 - Đức tổng giám mục Karol Wojtyla vinh thăng hồng y.

20.9.1967 - Hồng y tổng giám mục Karol Wojtyla chính thức đúc kết giai đoạn thu thập thông tin đầu tiên trong thủ tục vận động phong chân phước cho đầy tớ Chúa nữ tu Faustina Kowalska.

Kết quả việc thu thập thông tin cho thấy hành động của Tòa Thánh đối với nữ tu Faustina (ít ra) đã dựa trên một chứng cứ không đầy đủ. (Các liên lạc chính thức giữa Tòa Thánh Roma và Giáo Hội Ba Lan trong thời kỳ sau Thế Chiến II - nhất là về các vấn đề tôn giáo - gặp rất nhiều khó khăn. Các văn bản liên hệ chính thức không thể đến các thẩm quyền

điều tra, tức là những vị chịu áp lực có trách vụ đưa ra phán quyết về vấn đề được đệ trình).

31.1.1968 - Theo hiệu lực một sắc lệnh của thánh bộ Phong Thánh, tiến trình phong chân phước cho đầy tớ Chúa nữ tu Faustina H. Kowalska chính thức được khởi sự.

30.6.1978 - Thánh bộ Giáo Lý Đức Tin ban hành một thông tư tuyên bố các lệnh cấm đã được tuyên bố vào năm 1959 về nữ tu Faustina không còn hiệu lực.

16.10.1978 - Hồng y Karol Wojtyla đặc cử giáo hoàng, tức là Đức Gioan Phaolô II.

12.7.1979 - Dòng Đức Mẹ Nhân Lành nhận được một bức thư giải thích thêm về thông tư năm 1978. Bức thư tuyên bố rõ ràng:

“... Về phía thánh bộ này không còn bất kỳ một ngăn trở nào trong việc truyền bá lòng tôn sùng lòng thương xót Chúa theo những hình thức chân xác mà nữ tu được nói trên đã cố động [đầy tớ Chúa nữ tu Faustina Kowalska].”

30.11.1980 - Đức Gioan Phaolô II công bố tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót.

18.4.1984 - Tiến trình điều tra phép lạ chữa bệnh nhờ lời bầu cử của nữ tu Faustina được khởi sự tại tổng giáo phận Cracow, Ba Lan.

4.11.1986 - Nhân dịp lễ kính thánh Carôlô, bổn mạng của Đức Gioan Phaolô II, tiến trình điều tra phép lạ chữa bệnh được đúc kết tại tổng giáo phận Cracow, và đức hồng y

Francis Macharski đệ trình các hồ sơ chính thức về Tòa Thánh Roma.

10.11.1986 - Linh mục Antoni Mruk, dòng Tên, thỉnh nguyện viên vụ án phong thánh tại Roma tiếp nhận các hồ sơ.

22.1.1987 - Cha Antoni Mruk đệ trình các hồ sơ lên thánh bộ Phong Thánh.

12.2.1987 - Thánh bộ Phong Thánh ra sắc chỉ tuyên bố đã nhận được và chính thức khai mở các hồ sơ.

10.2.1989 - Bác sĩ Mario Meschini, tiên sĩ y khoa danh tiếng, anh em với một bác sĩ thuộc Ủy Ban Y Khoa của thánh bộ Phong Thánh, viết một tài liệu trình bày ý kiến về vụ việc chữa bệnh trên phương diện chuyên môn. Ông xác nhận sự kiện lành bệnh ấy có tính cách nhanh chóng, hoàn toàn, và dứt hẳn. Ông còn đề nghị thánh bộ Phong Thánh công nhận vụ việc ấy là một phép lạ.

12.2.1991 - Tất cả các hồ sơ liên quan đến nhân đức anh hùng của nữ tu Faustina đã được hoàn tất và gửi về thánh bộ Phong Thánh.

10.4.1991 - Đức Gioan Phaolô II, trong một buổi tiếp kiến chung, đã đề cập đến nữ tu Faustina, bày tỏ lòng kính trọng và liên hệ chị với bức tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót của ngài, đề cao sứ mạng của chị trong việc truyền bá sứ điệp lòng thương xót Chúa cho thế giới.

7.3.1992 - Đức Gioan Phaolô II ký sắc lệnh công nhận nữ tu Faustina đã thực thi tất cả các nhân đức Kitô Giáo đến mức

anh hùng. Và do đó, từ nay chị có thể được gọi là “Đấng Đáng Kính.”

18.4.1993 - Đức Gioan Phaolô II phong chân phước cho nữ tu Faustina Kowalska tại Roma, nhằm Chúa Nhật kính Lòng Thương Xót Chúa.

30.4.2000 – Năm thánh Cứu Độ, Đức Gioan Phaolô II phong hiển thánh cho nữ tu Faustina Helena Kowalska và chính thức thiết lập lễ kính Lòng Thương Xót Chúa trong khắp Giáo Hội vào Chúa Nhật sau lễ Phục Sinh.

SỨ ĐIỆP PHỤC SINH CHÚA KITÔ NHÂN LÀNH

Của Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II
Buổi tiếp kiến chung ngày 10.4.1991
(Trích dịch từ báo L'Osservatore Romano, bản Anh Ngữ, số ra ngày 15.4.1991, trang 11)

1. “Nhân danh Chúa Giêsu Kitô chịu tử nạn và đã phục sinh, trong tinh thần sứ mạng cứu thế của Người trường tồn trong lịch sử nhân loại, chúng tôi lên tiếng và nguyện cầu để tình yêu hằng ở nơi Chúa Cha một lần nữa được tỏ rõ trong giai đoạn lịch sử này, và để nhờ hoạt động của Chúa Con và Chúa Thánh Thần, tình yêu ấy được minh chứng vẫn đang hiện diện giữa thế giới hiện tại của chúng ta và mạnh mẽ hơn sự dữ: mạnh mẽ hơn cả tội lỗi và sự chết.

“Chúng tôi nguyện xin điều này nhờ sự trung gian của Đấng không ngừng cao rao ‘lòng thương xót... từ đời này sang đời kia,’ cũng như nhờ sự cầu bầu của những vị mà bài giảng trên núi đã ứng nghiệm hoàn toàn nơi họ: ‘Phúc cho những ai có lòng xót thương, vì họ sẽ được thương xót’” (Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương, 15).

2. Lạy Đức Mẹ Jasna Góra! Những lời trong tông thư Thiên Chúa Giàu Lòng Xót Thương (Dives in Misericordia) đặc biệt gần gũi với chúng con. Những lời ấy gợi lại hình ảnh đầy tớ Chúa nữ tu Faustina Kowalska. Người nữ tu đơn sơ này đã đặc biệt đưa sứ điệp Phục Sinh về Chúa Kitô Nhân Lành đến gần gũi hơn cho nước Ba Lan và toàn thế giới. Điều này đã xảy ra trước cuộc Thế Chiến II với tất cả sự tàn khốc của nó. Trước sự đối đầu với tất cả thái độ khinh thị có tổ chức của con người, sứ điệp của Chúa Kitô, Đấng đã chịu khổ hình và đã phục sinh - đối với nhiều người tại Ba Lan và ngoài biên giới của nó, cũng như trên các lục địa khác - đã trở nên một nguồn hy vọng và sức mạnh cần thiết để sống còn.

3. Và hôm nay? Lẽ nào lại sứ điệp ấy lại không cần thiết “giữa thế giới hiện tại” trên quê hương chúng ta, trong xã hội, giữa những người đã bước vào một giai đoạn mới trong lịch sử của chúng ta, để cho tình yêu tỏ ra mạnh mẽ hơn sự ghen ghét và ích kỷ hay sao? Lẽ nào sứ điệp ấy lại không cần thiết để biến những lời Phúc Âm: ‘Phúc cho những ai có lòng xót thương, vì họ sẽ được thương xót’ (Mt 5:7) trở thành ngôn ngữ cho các thế hệ hôm nay hay sao? Ôi lạy Mẹ, Đấng cao rao lòng thương xót Chúa “từ thế hệ này trải qua thế hệ kia” (Lc 1:50), xin hãy giúp thế hệ chúng con vượt khỏi cuộc khủng hoảng luân lý. Mong sao giới răn

mới của Chúa Kitô, “hãy yêu thương nhau” (Ga 13:34) được thiết lập ngày càng viên mãn hơn giữa chúng con.

NHẬN ĐỊNH

Suy tư ngắn gọn của Đức Thánh Cha có ý nghĩa trên nhiều phương diện:

+ Đồng hóa sứ điệp lòng thương xót với sứ điệp Phục Sinh Chúa Kitô Nhân Lành, qua đó nhấn mạnh ý nghĩa của đại lễ kính Lòng Thương Xót Chúa cũng như việc cử hành tuần bát nhật Chúa Nhật Phục Sinh (#2).

+ Liên kết vai trò của Đức Maria trong việc cao rao “lòng thương xót Chúa từ đời nọ sang đời kia” với vai trò của chị thánh Faustina trong việc đem sứ điệp lòng thương xót “đến gần gũi hơn với Ba Lan và toàn thế giới” (#1, phần 2; & #2, phần 1).

+ Hàm ý rằng khi khẩn nài ơn thương xót qua sự trung gian của Mẹ Maria, “Đáng không ngừng cao rao lòng thương xót Chúa,” chúng ta cũng nên khẩn nài với sự cầu bầu của chị thánh Faustina, điển hình của những người đã được lãnh nhận lời hứa ban mỗi phúc, “Phúc cho ai có lòng thương xót, vì họ sẽ được xót thương” (#1, phần 2; & #2, phần 1).

+ Nhấn mạnh tính cách cần thiết đối với chúng ta trong việc loan truyền và thực thi sứ điệp lòng thương xót để chữa lành các vấn đề luân lý của thế giới hiện tại (#3).

